

Tế Diên Hoà Thượng

Khánh vân cư sĩ

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho
thiết bị di động

Nguồn: <http://vnthuquan.net>

Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.

Mục lục

[Hồi 1](#)

[Hồi 2](#)

[Hồi 3](#)

[Hồi 4](#)

[Hồi 5](#)

[Hồi 6](#)

[Hồi 7](#)

[Hồi 8](#)

[Hồi 9](#)

[Hồi 10](#)

[Hồi 11](#)

[Hồi 12](#)

[Hồi 13](#)

[Hồi 14](#)

[Hồi 15](#)

[Hồi 16](#)

[Hồi 17](#)

[Hồi 18](#)

[Hồi 19](#)

[Hồi 20](#)

[Hồi 21](#)

[Hồi 22](#)

[Hồi 23](#)

[Hồi Kết](#)

Khánh vân cư sĩ

Tế Điền Hoà Thượng
Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 1

Núi Thiên Thai Mậu Xuân Cầu Tự
Chùa Quốc Thanh La Hán Giáng Trần **ĐÔI LỜI TỰ MINH**
Nhân một ngày đầu xuân, lang thang trên nẻo đường Chợ
Lớn, chợt thấy
một hiệu sách bán các loại sách cũ bằng chữ Nho. Tạt vào
xem, nhìn khắp
các giá sách thấy có một cuốn đã cũ, ngoài bìa đề **TẾ ĐIÊN
HOÀ THƯỢNG**,
với lấy dỡ xem thì ra là chuyện của Lý Tu Duyên, một vị La
Hán giáng trần,
làm nhiều điều phúc thiện nhưng lại giả điên để che mắt
tục. Thấy cuốn
chuyện hay hay có tính cách vượt ngoài “ngã chấp” thế
thường, tử như chuyện
Lỗ Trí Thâm nên phỏng dịch để rộng đường phán định.
Tế Điền Tăng vốn là một vị Hòa Thượng hữu danh trong
Phật. Giáo Sư
thời Tống, luật học uyên thâm, trí thức siêu việt, hành động
tuyệt kỳ.
Tự cố chí kim người ta thường khổ tâm thắc mắc hai thái cực
Đạo, Đời
đôi khi hiểu lầm đến thành xa cách. Truyện Tế Điền Tăng
chính là một cái
gạch nối dung hòa cả Đạo lẫn Đời bởi hành động có lúc vượt
ngoài khuôn khổ
thuyền gia mà đó mới chính là tác động của khách tu
thuyền.
Đức và tài là hai điều kiện nghìn xưa mền chuộng mà nghìn
sau cũng noi
gương. Đọc chuyện Tế Điền Tăng chúng ta sẽ thấy được cái
tâm đức cao sáng
tuyệt vời và sẽ phải tán thưởng cao tài của người đạt đạo.

Nếu đã có một vị Tăng ca vang câu:
Tri thời, đạt thế phương toàn thiện
Diệu ngộ tam thù vị tất nan.

Nghĩa là:

Biết thời, biết thế, đôi đường vẹn,
Bước tới Liên Đài cũng dễ thôi.

Thì quả là vị đó đã đạt được cái tinh thần cao đẹp của Tế
Điền Tăng vậy.

Cuốn chuyện đã nát nhàu, câu văn lại quá cổ, người dịch lại
không có ý

kiến gì thêm bớt cho đượm nồng hương vị tân phong. Lẽ dĩ
nhiên có thể là một

món ăn quá cũ, nhàm chán cho những ai ưa loại tân tiến.

Nhưng dịch giả còn

một chút hy vọng nơi độc giả khoan lượng không tìm cái đẹp
ở câu văn mà tìm

cái cao tuyệt ở hành động và ý tứ.

Vào Truyện

Đây nói chuyện về đời Tống niên hiệu Thiệu Hưng năm đầu,
trong trào

có một người họ Lý tên Khiêm, điển tự Mậu Xuân làm quan
tới chức

Kinh Doanh Tiết Độ Sứ, nguyên quán ở Thái Châu thuộc tỉnh
Triết

Giang có vợ là Mông Thị. Cả hai vợ chồng đều là người hiền
lành hay

làm việc bố đức thi ân, cứu giúp những người cùng khổ
hoặc không may gặp
bước lỡ làng.

Nhân vì khi ấy triều đình gặp tội gian, nịnh thần cầm quyền,
Lý Mậu Xuân

ngao ngán buồn rầu không còn thiết chi danh lợi quyền thế
liền dâng biểu xin về
hưu dưỡng già.

Sau khi được nhà vua ưng thuận, vợ chồng đưa nhau về Triết
Giang vui thú

cảnh quê . Vốn ôm ấp tâm tư nhà hạ nay được trở về, vợ
chồng càng thêm tăng
gia làm điều phúc thiện. Ngoài việc thiết lập một trang trại
rộng rãi khang trang,
Lý Mậu Xuân còn giúp đỡ hầu hết dân chúng trong vùng
khiến được an cư lạc
nghiệp. Dân làng được ơn huệ chẳng ít, nên người người
đều xưng tụng
mệnh danh là Lý Thiện Nhân.

Một hôm, sau khi rảnh rỗi, Lý Mậu Xuân dạo cảnh đồng quê,
chợt thấy hai

người bàn tán dưới gốc cây bàng. Động tính hiếu kỳ liền
đứng lại nghe, nghe

xong mặt buồn rười rượi, quay gót trở về. Vừa tới cổng
trang, Mông thị thấy

chồng đi chơi về mà sắc không được vui liền đón lại hỏi:

- Chẳng hay vì sao phu quân đi chơi về mà mặt mày có sắc
thái buồn. Xin

cho thiếp rõ, hoặc giả có phân chia cùng phu quân được
phần nào chẳng?

Nghe vợ ôn tồn tỏ thể, Mậu Xuân càng đượm vẻ buồn bực
thở dài và đáp:

- Phu nhân khá biết, ta nhân ngắm cảnh Tây Hồ nghe được
hai người ngoài

nói chuyện phê bình về nhà ta chỉ được cái dấu ác phô lành
chứ còn những việc

thường làm không phải thật là chân chính.

Mông thị ngạc nhiên hỏi lại:

- Vì sao mà họ lại cho mình như vậy?

- Họ nói nếu ta thật bụng hiền lành sao lại không có con?

Người dẫn xưng

tụng nhưng trời cao lẽ nào không mắt. Thần Phật sao chẳng
trụ trì. Chỉ khi nào ta

có con khi ấy mới thực là nhà phúc thiện. Vì nghe vậy mà ta
cảm xúc đau buồn.

Mông thị khuyên chồng cưới vợ bé để mong có người nối

nghiếp hương
 hỏa. Mậu Xuân liền nói:
- Phu nhân khuyên ta như thế là đã sai rồi. Ta nay tuổi ngót
 năm mươi, há
làm chuyện thất đức, thất nghĩa, lãng quên đi cái nghĩa tào
 khang được vậy sao?
Như mà Thần Phật chẳng dứt hương lửa nhà ta thì tuổi phu
 nhân hãy còn sinh
để, cần chi phải cưới người khác cho thêm phiền phức gia
 đình.

 Phu Nhơn liền bàn:
- Tướng công như đã có lòng nghĩ đến thiếp và nhút định
 không lấy vợ bé,
sao ta không đến các nơi cảnh chùa vái lạy Thần Phật cầu tự
 con ư ?
Mậu Xuân cho là có lý, ít ngày sau hai vợ chồng rủ nhau đến
 làng Vĩnh

 Minh phía Bắc núi Thiên Thai du ngoạn.
Người trong xứ nghe có Lý Viên Ngoại vấn cảnh nhân mách
 rằng: Trong
chùa Quốc Thanh thường có nhiều linh ứng, hễ ai đến cầu
 đều được như nguyện.
Vợ chồng họ Lý nghe mách lòng rất vui mừng liền ở trọ lại
 nhà người quen,
trai giới đủ ba ngày rồi mới sửa sang lễ vật, lên chùa lễ Phật.
Đường đi vào chùa, tùng trúc xanh tươi, đây đó chim ca,
 vượn hót, một
giong suối biếc róc rách chạy dài, hai vợ chồng thuê kiệu
 tìm đường lên núi
 Thiên Thai.
Tới chân núi, cảnh trí càng thêm u nhã, rừng cây xanh tốt
 xen lẫn non cao,
hai vợ chồng xuống kiệu đi bộ, len theo con đường mòn bờ
 suối, đi chừng mười
dặm, xa xa có một ngôi cổ tự to rộng trang nghiêm nằm
 cạnh sườn non cao ngất,

thông reo vi vút hoà theo nhạc suối lời chim. Những bông
hoa dại thập thò trong
kẽ đá. Cửa tam quan đã hiện ra trước mắt, Mậu Xuân lòng
thấy lâng lâng, do
cảnh luyến người, phảng phất như vào nơi thoát tục.
Vừa đến chân chùa, vợ chồng Mậu Xuân được chư tăng đón
tiếp đưa vào
yết kiến Đại Đức Tri Khách dùng trà. Lý Phu Nhân sai bày lễ
vật và dâng cúng
10 nén bạc ròng. Trí Khách Tăng sai các tiểu hoa đăng dâng
lễ lên chùa rồi thân
dẫn vợ chồng Mậu Xuân lên lễ Phật.
Sẵn lòng thành kính, sẵn tâm thiện lương, hai vợ chồng Mậu
Xuân van vái
hầu khắp nơi. Vừa lúc ấy Tính Không Trưởng Lão nghe có Lý
viên ngoại đến
vãn cảnh chùa liền ra phương trượng tiếp đón. Vợ chồng
Mậu Xuân cung kính
hành lễ chào vị trưởng lão trụ trì xong liền ngỏ ý mình cùng
kể hết nguyên nhân
sự việc, cúi xin phương trượng chỉ bảo mọi duyên. Tính
Không vốn biết họ Lý là
người phúc đức liền thân dẫn lên nơi Đại Hùng bảo điện lễ
Tam Bảo và chính
trưởng lão lên dâng hương làm lễ kỳ nguyện.
Lễ xong, trưởng lão đưa vợ chồng họ Lý đi xem lễ các nơi thờ
tự khác. Bất
cứ chỗ nào Lý phu nhân cũng van vái khẩn cầu, chợt đến
bàn thờ 18 vị La Hán,
Phu nhân vừa thắp hương vái lạy thì một vị trong ngôi thứ 4
nghiêng đổ. Tính
Không trưởng lão thấy vậy vỗ tay vừa cười vừa nói:
- Lành thay, lành thay! Ta chúc cho viên ngoại trở về chuyến
này tất sinh
quý tử.
Mậu Xuân vui mừng khôn xiết, từ biệt phương trượng ra về.

Hơn một tháng
sau qua ânhiên phu nhân có tin mừng, Mậu Xuân lo nuôi a
hoàn để đỡ tay chân
cho vợ.

Thấm thoát mười tháng dần qua, một hôm trong nhà hồng
quang sáng chói,
mùi hương thơm ngát xông lên. Mậu Xuân đang ngồi nơi thơ
phòng đọc kinh thì
a hoàn chạy vào báo cho biết phu nhân hạ sanh công tử.
Nghe báo, Mậu Xuân lòng mừng khôn xiết, liền chạy sang
thăm viếng,
thấy phu nhân đang thêm thiếp giấc nồng sau cơn mệt mỏi
còn công tử thì cứ
khóc thét lên hoài, tự nhiên lòng buồn rầu, cái vui cái buồn
ngay trong khoảnh
khắc thay nhau len vào tâm khảm.

Được ba ngày, các thân bằng quyến thuộc nghe tin Lý viên
ngoại có quý tử
đều lục đục viếng thăm. Mậu Xuân bận rộn tiếp đón ngày
đêm, đãi đằng đủ
mặt. Chợt gia nhân vào báo:

- Ngoài cửa có một vị Thiền Sư xưng là Tính Không ở Chùa
Quốc Thanh
đem lễ vật đến mừng.

Mậu Xuân vội vàng thân ra nghinh tiếp. Vừa vào đến nơi, đại
sư hỏi ngay:

- Công tử có bình an chăng?

Mậu Xuân có hơi không vui đáp:

- Thật chẳng dám dấu đại sư, trẻ ấy từ khi sinh ra chỉ luôn
luôn khóc, cho

đến bây giờ vẫn chưa hết, tôi thật buồn rầu, chẳng hay đại
sư có cách chi chữa
khỏi được chăng?

Tính Không liền dạy:

- Viên ngoại hãy bồng ra cho coi.

Mậu Xuân nói:

- Trẻ mới sinh ba ngày, bỗng ra ngoài e có nhiều điều bất tiện.

Tính Không bảo:

- Không sao, cứ bỗng ra đây, ta có cách chữa chạy.

Mậ Xuân thấy nói không hại gì mới vào phòng tự ẵm con ra. Các bạn thân

đều bu lại mà xem, thấy công tử nghi dung đoan chính, tướng mạo tốt tươi, duy

có điều luôn mồm gào khóc, làm thế nào cũng không nín được.

Tính Không bước lại xem qua chọt bảo:

- Người đã xuống đây sao còn khóc mãi ?

Công tử vụt nín khóc, toét miệng ra cười. Cả nhà khôn xiết mừng vui. Tính

Không vuốt tóc đứa bé, miệng lâm lâm khẩn nguyện. Công tử liền nín khóc hẳn,

rồi day qua nói cùng viên ngoại:

- Viên ngoại hãy để tôi nhận công tử làm học trò và đặt tên cho công tử là

Lý Tu Duyên được chăng?

Mậ Xuân vui mừng quá sức liền thưa:

- Xin theo lời đại sư chỉ dạy.

Rồi ẵm con đem vào nhà trong rồi sai bày tiệc linh đình thết đãi bạn bè và

dọn riêng một tiệc chay thỉnh Tính Không đại sư thu nạp.

Tiệc tan ai nấy ra về, Tính Không trưởng lão cũng dặn dò đôi câu rồi ngỏ

lời từ biệt. Mậ Xuân thân tiễn hơn một dặm đường mới trở lại.

oOo

Khánh vân cư sĩ

Tế Điền Hoà Thượng

Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 2

Cảnh Thế Tuổi Xanh Nhiều Hoạn Nạn

Hồn Mơ Lòng Tục Quyết Xa Lìa Đây nói về Lý viên ngoại từ

khi sinh được công tử thì mừng hơn được báu vật, lo mướn vú bỗ để cùng phu nhân săn sóc cho con. Năm lại, năm qua, thấm thoát công tử đã lên 7 tuổi, tính tình hiền hậu, trọn ngày biếng nói ít cười lại không thích chuyện chơi đùa cùng đồng bạn mà chỉ thường hay một mình nhắm mắt ngồi lặng, khác hẳn mọi đứa trẻ tầm thường.

Lo lắng đến sự học của con, Lý viên ngoại rước một ông Tú tài đến dạy cho công tử học và kiếm thêm cho con hai người bạn học, một là Hàn Quần Anh con ông Cử võ Hàn Thanh, người nữa cháu vợ tên Mông Vĩnh cùng quê tại Vĩnh Ninh.

Ba bạn trẻ quây quần học tập ý hợp tâm đầu. Duy Lý công tử tuổi tuy còn nhỏ xong rất mực thông minh, bất cứ sách gì chỉ liếc mắt xem qua là thuộc, học một biết mười, hai bạn tuy hơn tuổi mà không theo kịp.

Thầy học là tú tài Đỗ Thuần Hương phải thường thán khen là trẻ kỳ tài, vẫn thường hay nói với Mậu Xuân:

- Công tử sau này chắc sẽ thành một bậc kỳ tài thiên hạ và sẽ là một bậc giúp ích cho đời không nhỏ.

Năm công tử 14 tuổi đã lâu thông các sách Tứ thư, Ngũ kinh, Bách gia, Chu

Tử, hằng ngày cùng Hàn, Mông hai bạn, ngâm thơ bàn luận, lời lẽ tinh nghiêm

và có ý tứ cao xa. Một điểm đặc biệt là Tu Duyên chỉ thích đọc Kinh sách Phật

mà hề đọc đâu nhớ đấy, trí tuệ minh mẫn vô cùng.

Năm ấy, viên ngoại muốn cho con dự phần khoa bảng nên

liền ghi tên vào
sổ cử tử đăng lều chống đi thi. Nhưng chưa đến kỳ thi thì
bỗng viên ngoại lâm
bạo bệnh. Biết mình khó thoát khỏi tay tử thần, nhân có em
vợ là Binh bộ tư mã
Mông An Toàn vừa từ chức về với quê nhà liền cho vời tới
trước giường để ngỏ
lời trần trối:

- Hiền đệ! Ta chẳng còn ở lâu nơi trần thế, đời ta nay cũng
đã đủ rồi. Duy

chỉ còn lo cho cháu ngoại cùng chị của hiền đệ, giờ đây
không người tương giúp.

Những mong hiền đệ nghĩ tình thân quyến, ghé mắt xem
việc nhà giúp cho.

Riêng thằng Tu Duyên đó chẳng nên để cho phóng túng mà
trể nãi việc học

hành. Tất cả hy vọng đời ta chỉ trông vào nó. Việc lập gia
thất cho nó mai sau, ta

đã dự định sẽ cưới con gái Liễu Thiên Hộ ở Liễu gia trang.

Vậy trăm sự nhờ
hiền đệ để tâm lo liệu.

Mông An Toàn nghẹn ngào an ủi:

- Đại huynh cứ an lòng, chẳng nên nói lời quái gở. Bệnh của
đại huynh

chẳng lấy chi làm nặng, hãy nên tĩnh dưỡng cho mau lành.

Việc mai sau đệ sẽ

hết lòng theo lời huynh dặn.

Mậu Xuân gọi phu nhân lại gần mà nói:

- Hiền thê! Ta nay tuổi đã được gần hoa giáp (60), chết cũng
vừa tuần. Khi

ta chết rồi, hiền thê phải cố gắng nuôi con cho đến thành
danh. Thằng Tu Duyên

học rất thông minh, sẽ có thể làm rạng rỡ gia phong, mai
hậu ta ở tuổi vàng âu

cũng vui lòng.

Viên ngoại lại cho gọi Tu Duyên đến gần nắm tay mà dặn

bảo, nhưng rồi
đàm đưa lên cổ, tâm trí rối loạn dần, trợn mắt xuôi tay mà
thác. Phu nhân cùng
cả nhà vật mình than khóc. Mông binh bộ thì lo việc ma
chạy thực là đầy đủ.
Tu Duyên vì có đại tang nên không vào trường thi, Hàn Quân
Anh và Mông
Vĩnh đi thi đều đậu tú tài.
Tu Duyên càng thêm buồn bã, suốt trong thời gian ở nhà
chịu tang, trợn
ngày không ra khỏi phòng, chỉ ngồi lặng xem kinh xem sách
và càng thâm nhập
mọi lẽ huyền vi trong đạo Phật.
Qua hai năm, gần mãn tang cha thì không may phu nhân lại
lìa đời. Tu
Duyên lại một phen nữa đau buồn khóc lóc. Từ đấy lập chí
lánh đời, tự nguyện
việc hiếu viên thành, quyết sẽ thí phát đi tu. Vì vậy mọi việc
trong nhà đều ủy
cho Mông viên ngoại lo liệu không hề hỏi tới.
Năm 18 tuổi, mãn tang, hiếu đầy. Một hôm Tu Duyên sắm
sữa hương hoa,
lễ vật ra nơi phần mộ của cha mẹ mà tế lạy. Trở về thư
phòng, ngồi trầm ngâm
viết một bức thư để lại rồi sáng sớm hôm sau ra đi mất
dạng.
Mông viên ngoại hai ngày không thấy mặt Tu Duyên những
tưởng vẫn trì
chí học tập trong thư phòng như thường lệ. Nhưng khi qua
thư phòng thì thấy cửa
khép hờ, đẩy vào không thấy có người, sinh nghi liền tiến
thẳng đến án thư thì
thấy có đề thơ lại. Thơ rằng:
Voi voi trời nước thảm mênh mông,
Quyết độ quần sinh thoát khỏi vòng,
Hiển cái thân này cùng vạn hữuĐành cho kiếp khác chứng

hư không
Đài sen khuya sớm khuê nguồn giác
Cảnh tịnh hôm mai tỉnh giấc nồng
Điền đảo mặc cho người tế thể
Riêng mình tự tại chốn non bông.
Dưới thơ lại viết mấy hàng chữ lớn:

Tu Duyên phải đi
Chẳng nên tìm chi
Ngày sau gặp lại
Sẽ rõ vân vi

Mông viên ngoại xem xong biết Tu Duyên mộ đạo Phật, nên
đã quyết là
bỏ cảnh trần, nương thân nơi am thiền thanh vắng liền cho
người đi khắp các
chùa tìm kiếm nhưng tuyệt nhiên không thấy tăm tích nơi
đâu.

oOo

Khánh vân cư sĩ

Tế Điền Hoà Thượng
Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 3

Núi Phi Lai Tu Duyên Đầu Phật
Chùa Linh Ẩn La Hán Giả Điền Đây nói về Tu Duyên bỏ nhà
ra đi thẳng tới Tây Hồ, lên ngọn núi Phi Lai
vào chùa Linh Ẩn xin được thể phát đi tu
Hoà thượng trụ trì chùa Linh Ẩn vốn là một vị cao tăng đạo
hiệu Nguyên

Không nghe báo, bước ra dùng tuệ nhãn nhìn ngắm Tu
Duyên biết ngay
là kim thân La Hán giáng phàm vâng sắc chỉ của Phật đầu
thai cứu đời, nhưng vì
trót nhiễm tục trần nên còn mê chưa thật tỉnh, sợ ngày sau
ngã trong cuộc đời
ngũ trược. Nguyên Không liền lấy tay vỗ lên đầu Tu Duyên
ba cái. Tu Duyên
hội ý, dường như có sức mạnh nhiệm màu mở toang cửa trí

tuệ, vụt mở máy linh,
liền quỳ lạy Nguyên Không làm lễ bái sư, xin thế phát.
Nguyên Không khiến
tắm rửa, trai giới rồi đến trước tượng Như Lai xuống tóc cho
Tu Duyên, đặt pháp
hiệu là Đại Tế.
Từ khi Nguyên Không vỗ vào đầu ba cái, Tu Duyên sức tỉnh
mộng đời, nhớ
được tiền thân của mình, nhưng sợ người trần bày lăm điều
ghen ghét, liền phải
giả dạng phong điên để che mắt tục, ra ngoài thì làm việc
cứu giúp kẻ khổ
cùng, khuyên dạy chúng sinh, nhưng khi ở trong chùa miếu
thì giả dạng cuồng
dại hay làm điều lầm lỗi vi phạm giới cấm.
Ngày ngày Đạo Tế đi dong ngoài đường, uống rượu, ăn thịt,
trong mình nếu
không có tiền thì lấy trộm của thập phương cúng chùa mà
tiêu xài. Bữa nào
không kiếm được đâu ra tiền thì bắt luận áo quần, Đạo Tế
liền đem ra phố bán
mà mua rượu thịt. Nội chùa chỗ nào và của ai cũng đều bị
mất trộm, duy có
trong nơi phương trượng thì không hề suy suyển vật chi.
Có một lần người thủ hộ là Quảng Lượng mất chiếc áo lễ,
truy nguyên ra
mới hay là Đạo Tế đã lấy và đem ra ngoài phố bán, liền cho
người đi chuộc về
rồi mặt giận hầm hầm tới trước Nguyên Thông mà bạch
rằng:
- Trong chùa hiện nay có một vị tăng không giữ thanh qui,
xin phương
trượng phải nên nghiêm trị.
Nguyên Thông chậm rãi nói:
- Người tuy nhất định rằng việc trộm áo của người la do nơi
Đạo Tế, nhưng

mỗi khi muốn kết tội ai cũng đều phải có đủ chứng cứ mới
được. Vậy người có
bắt được chính tay Đạo Tể lấy áo người chằng?
Bị hỏi ngược lại, Quảng Lượng đành im lặng lui ra nhưng
trong lòng âm
thầm oán trách. Nguyễn Không gọi lại và khuyên:
- Ta cho phép người tra xét rình xem, nếu thật Đạo Tể làm
việc phạm với
thanh qui ta sẽ nghiêm trị, lúc ấy không muộn.
Từ đấy Quảng Lượng luôn luôn rình xét cử động của Đạo Tể.
Một hôm
Đạo Tể nằm ngủ trên đại hùng bảo điện, Quảng Lượng liền
ủy hai tiểu là Chí
Thành cùng Chí Minh núp trong bóng tối mà rình.
Nói về Lý Tu Duyên từ khi được Nguyễn Không vỗ đầu ba cái
liền tỉnh
ngộ nhớ túc nghiệp nhưng vì sợ đời ghen ghét nên giả dạng
phong điền, mọi
người mệnh danh là Phong Tăng, lại nhân được pháp danh là
Đạo Tể, nên nhiều
người gọi ngay là Tế Điền Thượng hay là Tế Điền Tăng.
Tế Điền đang ngủ trên Bảo Điện bỗng choàng nhổm dậy
vươn tay ruỗi
chân một hồi, nhìn quanh bốn phía không ai liền đi thẳng
xuống nhà khách và
với lấy một gói đồ nhét ngay vào trước bụng. Hai tiểu luôn
luôn theo dõi thấy
vậy liền lặng lẽ ra trước cửa chùa mà đón. Khi Tế Điền
vừa ra đến cửa liền bị
Chí Thanh nắm lấy la lên. Quảng Lượng cũng vừa ập tới,
mấy người hết sức vui
mừng vì đã bắt được quả tang việc Tế Điền lấy trộm liền dắt
vào bạch cùng
phương trượng.
- Bạch phương trượng, Đạo Tể chẳng giữ thanh qui đánh cắp
đồ trong chùa,

chính chúng con đã rình bắt được. Một người như thế xin
phương trượng cho tước
bỏ y bát, lột cà sa, râu giới đập lại mà đuổi ra khỏi chùa.

Nguyên Không trưởng lão nghĩ thầm:

- Đạo Tế! Người lấy trộm đồ trong chùa tuy chỉ là việc biển
tâm nhất khắc

trong túc nghiệp mà thôi. Ta dầu hết che chở nhưng người
tục đâu có hiểu vậy,

đã đến nước này biết nói sao để độ cho người được đây.

Nghĩ rồi Nguyên Không liền bảo Quảng Lượng:

- Đã có bằng chứng rõ ràng, hãy kêu hấn vào đây, xét lấy
tang vật trộm

cấp, ta sẽ y theo qui luật thiền gia mà xử trị.

Quảng Lượng vẫy tay một cái, Chí Minh nắm cứng Tế Diên
dắt tới trước

mặt Nguyên Không.

Nguyên Không trưởng lão đưa mắt quả thấy trước bụng Tế
Diên cộm lên

một đồng liền nghiêm trách:

- Đạo Tế! Người chót lấy trộm vật chi cất dấu nơi bụng, hãy
lấy ra xem.

Tế Diên nghiêm trang bạch:

- Bạch thầy, thật oan uổng cho đệ tử, đệ tử nào có lấy trộm
chi đâu? Chẳng

qua đệ tử ngủ trên đại hùng bảo điện thấy gạch ngói rơi vãi
bề bộn nên quét thu

một đồng rồi tạm thời mang nơi bụng để vớt ra khỏi chùa.

Muốn rõ lòng đệ tử

thì hãy xem đây.

Nói xong Tế Diên rút một cái gói thật to cất ngay trước bụng
vứt tung

xuống đất, chỉ thấy gạch ngói tung tóe trước mặt mà thôi.

Nguyên Không trưởng

lão thấy vậy quay nhìn Quảng Lượng mắng rằng:

- Người là kẻ thủ độ mà làm việc lại hồ đồ thế ấy, người phải
chịu theo

hình phạt trong chùa.
Nói xong sai Chí Minh lấy cây thước bản mà đánh Quảng
Lượng mười cây.
Tế Diên thấy quang cảnh xảy ra như vậy, bỏ đi ra ngoài vỗ
tay cười lớn, vừa đi
vừa nói đúng thật như điên.

oOo

Khánh vân cư sĩ

Tế Diên Hoà Thượng
Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 4

Vì Nghĩa Cả Cứu Người Hoạn Nạn
Bởi Lòng Nhân Chữa Bệnh Trầm Kha Ra khỏi cửa chùa, Tế
Diên rảo bước tới khu rừng rậm chợt thấy một người
đang vòng dây những toan treo cổ. Tế Diên thấy vậy lại
càng cười vang,
mười phần thích thú. Người đứng thắt vòng dây rắp toan dứt
đầu vào
vòng mà kết liễu cuộc đời bỗng nghe cười rộ giựt mình
ngừng tay, trông
ra thấy vị sư tăng hình thù quái gỡ, cười nói huyền thuyên
liền bước tới hỏi:
- Ngài ở đâu mà tới chốn này? Sao lại cười như thế?
Tế Diên đáp:
- Ta vốn ở trong chùa này, thầy ta giao cho năm lượng bạc
sai đi mua đồ áo
mũ trong chùa. Nào hay đường này dắt ta qua một quán
rượu, mùi rượu thơm
nồng ác nghiệt cứ xông vào mũi. Ta chẳng thể cầm lòng
đành vào quán uống
chơi vài chén. Kịp lúc ra đi, tưởng tới việc Thầy ta sai mua
áo mũ, nhưng tìm
kiếm khắp nơi không đâu có bán mà ta trót sài hết phân nửa
số bạc rồi. Tính ta
vốn không ưa giữ tiền bạc, thấy bạc mua chẳng đủ số, trước
sau gì cũng đã lỡ rồi

nên trở lại quán mà uống rượu. Bây giờ ta muốn về chùa mà
e Lão Hòa Thượng
sẽ không dung. Ta đương lo nghĩ cuống cuồng không đường
cầu sống nên đành
cười rộ cho qua nỗi lo buồn. Như nếu nhà người có tiền giúp
được ta chăng?

- Sư phụ nếu có được 5 lượng bạc thì về chùa vui vẻ ư?

- Đúng vậy

- Trong túi của tôi nay chỉ còn có 6 lượng bạc, nhưng tôi là
người chẳng
muốn sống, tiền bạc đâu cất cũng chẳng dùng chi được, thôi
xin cúng dâng sư
phụ để cứu ông một phen.

Nói xong liền móc bạc trao cho Tế Diên, Tế Diên cầm bạc
nơi tay, xem
qua rồi chê rằng:

- Bạc của người xấu lắm, không tốt bằng bạc của ta
Người lạ nghe nói trong lòng buồn bực nghĩ thầm: “Đã cấp
tiền cho còn chê
tốt xấu” rồi bạch:

- Sư phụ cứ lấy tiêu thử xem coi có được không?

- Ừ, để ta tiêu tạm vậy.

Nói rồi quay mặt chạy đi. Người lạ đứng ngẫm nghĩ:
- Con người này thật chẳng hiểu đạo lý gì hết. Như vậy thì tu
hành làm sao
nổi? Mình đã thương hại cấp tiền còn chê ỉ chê eo, lại không
thốt lấy một lời
cảm tạ.

Chợt Tế Diên chạy trở lại và hỏi:

- Này này, ông lão kia ơi, ông muốn tự vẫn hay sao?

Người lạ đáp:

- Chính phải đó - rồi giọng như mỉa mai - Cõi trần này nhiều
người xấu
quá phải không bạch sư phụ?

- Chẳng hay ông định chết thiệt hay chết giả vậy ?

- Tôi cần chi dấu ai? Tôi thật muốn tìm cái chết.

- Ông muốn chết thật nhưng tôi xem ông chẳng đến nỗi nào.

Trong mình

ông có những 6 lạng bạc đem cho tôi, cứ sao chết đi cho
uống ? Chi bằng trước
khi chết, hãy cùng tôi ra quán ngồi uống rượu, ngắm người
qua lại nghĩ chẳng
vui sao?

Người lạ giận nói:

- Tôi với ngài chẳng can có gì, bèo nước gặp nhau. Tôi đã có
lòng tốt tặng
mấy lạng bạc, sao chẳng đi cho rảnh, can có chi còn ám ảnh
làm phiền?

Tế Diên cười ha hả nói:

- Tốt, tốt, tốt. Ông không chịu, chết cũng đáng, chết đáng
lắm, thôi ta đi
đây !

Nói rồi Tế Diên quay đầu chạy, nhưng mới chạy năm, sáu
bước bỗng cười

lên hi hi lại quay trở lại và nói:

- Ta thật ăn ở hẹp hòi làm phiền ông lắm. Ta quên hỏi ân
công tên họ là gì
? Tại sao lại đi tìm cái chết? Ông có thể cho ta biết rõ được
chẳng ? Họa may ta
có phép cứu ông ?

Người lạ nghe Tế Diên bỗng đứng ăn nói êm dịu liền đáp:

- Tôi họ Đồng, tên gọi Sĩ Hoằng ...

Tế Diên bảo:

- Ông nói chậm quá, phải nói nhanh và sơ lược như thế này:

“Tôi tên Đồng

Sĩ Hoằng, người huyện Tiên Đường, mẹ là Trần thị, vợ là Đỗ
thị, mẹ và vợ đều

chết hết, tôi thờ mẹ rất hiếu thuận.” Chuyện ông như vậy
đó, tôi nói có đúng
không?

Sĩ Hoằng lắng tai nghe hết sức kinh dị, nghĩ thầm: “Vị hoà
thượng này sao

lại biết hết việc nhà mình thế này ?” Còn đang lưỡng lự, Tế
Điền hối thúc tra ulời
ngay, liền ôn tồn kể:

- Bạch sư phụ, tôi vốn hiếm hoi chỉ sinh một gái đặt tên
Ngọc Thư. Lúc lên
tám tuổi mẹ nó bị bệnh qua đời. Tôi không lo nổi tang ma,
phải đem cháu gái
cho nhà ông Tiến Sĩ họ Cố làm a hoàn và giao rằng: Sau 10
sẽ chuộc về bằng số
bạc 50 lạng. Từ đấy tôi lo làm ăn, dành dụm trong 10 năm
mới được số bạc 60
lạng, hôm nay toan tính tới chuộc con về. Nào hay tới nơi
mới hay Cố lão gia đã
thăng nhậm nơi tỉnh khác chưa biết nơi đâu? Đành phải nấn
ná dò tìm, chẳng
ngờ mới đây bị kẻ trộm lấy mất gần hết số bạc, tầm mã
mòn hơi vẫn không thấy
được. Mất số bạc tức là hết trông thấy mặt con gái nên tôi
buồn rầu muốn chết
cho yên thân.

Tế Điền Tăng bảo:

- Đó là việc nhỏ mọn, để ta hết sức giúp cho người thấy mặt
con gái, cha
con đoàn tụ, người có vui chăng?

Sĩ Hoằng nói:

- Tôi toan đem tiền chuộc con, tiền chẳng may mất hết, dầu
thấy con cũng
không phương kế đem về nuôi nấng, như thế chuộc ra cũng
vô ích thôi.

Tế Điền nói:

- Thôi cứ mặc ta liệu định, ta tự có phép mầu chu toàn cho
gia đình người.

Sĩ Hoằng ngấm kỹ bộ dạng Tế Điền ngấm nghĩ xem ra có
nhiều bí ẩn,
đành liều đáp lời vâng chịu. Tế Điền liền cõng Sĩ Hoằng chạy
tuốt một hơi, đến

một ngõ hẻm, dừng bước và bảo:

- Người tạm đứng yên đây, hễ có người đến hỏi tuổi tác, năm tháng ngày sinh thì cứ mặc kệ cho người ta cồng đi, sẽ có chuyện lành cho người.

Sĩ Hoằng thấy lạ, vâng chịu đứng đó đợi chờ.

Nói về Tế Điền sau khi đặt Sĩ Hoằng đứng yên nơi đường hẻm liền co giò chạy thẳng một mạch, ngừng lên thấy một tòa lâu đài đồ sộ, trong nhà ngồi quây quần bốn năm người. Tế Điền không hỏi trước sau, xăm xăm bước tới. Người giữ cửa trông thấy một hoà thượng lôi thôi lếch thếch liền cản lại, nói:

- Hoà thượng ở đâu đến đây? Muốn hỏi gì chẳng?

Tế Điền đáp:

- Chết nỗi tôi quên, phải chăng đây là nhà họ Triệu, có bà cụ có bệnh gần chết?

Người giữ cửa nói:

- Chính phải, hoà thượng hỏi làm chi?

Tế Điền nói:

- Ta tới trị bệnh

Nói rồi gạt tay người giữ cửa sẵn bước toan vào. Người giữ cửa níu tay Tế

Điền lại và bảo:

- Khoan đã! Viên ngoại chúng ta đã rước biết bao vị thầy thuốc lừng danh mà còn không trị nổi bệnh của lão phu nhân, huống chi lại rước ông, một vị hoà thượng ăn xin? Phương chi viên ngoại ta đã đi rước Tô Bắc Sơn tiên sinh và ông danh y Lý Hồi Xuân rồi không có ở nhà mà tiếp hoà thượng đâu?

Đương lúc nói năng, chợt thấy ba người cưỡi ngựa chạy tới dừng ngay trước

cửa. Tên giữ cửa reo lên:

- Viên ngoại đã về.

Ba người vừa nhảy xuống ngựa, Tế Diên tới trước nói:

- Ba ngài đi ung dung quá báo hại ta đứng chực đã nửa ngày trời.

Chủ nhà này là Triệu Văn Hội liếc thấy một vị hoà thượng có dáng như

khùng, cảm động dùng lời dịu ngọt mà an ủi:

- Bạch hoà thượng, nhà tôi hôm nay có mẹ bị bệnh, vì thế tôi còn phải đi

thỉnh Lý tiên sinh đây về trị bệnh, mời hoà thượng mai hãy lại, tôi xin cấp đỡ tiền bạc.

Tế Diên nói:

- Ta thật chẳng phải đi hóa duyên, chính là tới giúp trị bệnh cho lão phu nhân đó vậy.

Văn Hội chỉ Hồi Xuân và nói:

- Chúng tôi đã rước thầy đây rồi, đó là một vị Danh y thời nay, ông chịu

phiền về đây chữa chạy cho bệnh của mẹ tôi.

Tế Diên liếc mắt ngắm Lý Hồi Xuân mà bảo:

- Tiên sinh là thầy thuốc có tiếng, tôi có một vị thuốc, xin coi xem nó chữa bệnh gì ?

Lý Hồi Xuân nhũn nhặn:

- Chả dám, xin hỏi đại sư muốn hỏi về vị thuốc nào?

- Trái cây măng cầu lấy ở lò ra.

- Trong bản thảo không có vị thuốc như thế.

Tế Diên cười rộ mà rằng:

- Nói lên một vị thuốc có công dụng lớn mà không hiểu, sao dám xưng là

thầy thuốc có danh? Vị thuốc ấy trị bệnh bụng đói, thế mà không biết!

Mọi người cười rộ. Tế Diên thản nhiên bảo:

- Giờ đây tôi cùng với hai ông, ta cùng đi coi bệnh lão phu

nhân được
chăng?

Lý Hồi Xuân gật đầu:

- Cho đi cũng được

Tất cả bốn người thẳng tới giường của lão phu nhân. Hồi
Xuân tới trước

cầm tay bệnh nhân nghe mạch, hỏi han vài câu, chỉ thấy
phu nhân lắc đầu,

không nói ra tiếng, bèn quay lại nói với Văn Hội rằng:

- Lệnh đường chính bị đàm lạnh quá nhiều ngăn lấp, cần
phải tiêu trừ tan

đi. Nhưng chỉ sợ lệnh đường già yếu, thân thể suy nhược,
khó bề dùng thuốc,

vậy nên đi thỉnh vị cao minh khác.

Văn Hội nghe nói xiết nỗi lo rầu thưa rằng:

- Nơi này còn ai là bậc cao minh, xin phiền Tiên sinh chỉ dạy.

Hồi Xuân nói một cách trịnh trọng:

- Trong đất Lâm An này chỉ có tôi và Thăng Vạn Phương là
còn có chút

danh môn. Nếu như Vạn Thăng Phương trị được bệnh này,
tôi đây cũng trị được,

mà liệu tôi không trị nổi thì họ Thăng cũng vị tất trị nổi.

Tế Diên đứng cạnh xen vào:

- Như ông với họ Thăng đều không thể trị lành bệnh thì tôi
chắc tôi không

trị được, mà ngược lại, hai người chắc không trị được nổi thì
tôi đây trị được cho

mà coi.

Rồi quay lại nói với Văn Hội:

- Viên ngoại hãy chờ tôi xem thử một phen, coi lão phu nhân
bị bệnh gì đã?

Văn Hội thấy thế cũng đáp liêu:

- Vâng được, vâng được!

Lý Hồi Xuân với Tô Bắc Sơn đều muốn xem tài Tế Diên coi
bệnh thế nào

nên chẳng nói năng gì. Tế Diên lật đật đến trước giường

bệnh nhân, trước võ
nhẹ lên đầu lão phu nhân ba cái rồi nói với viên ngoại rằng:
- Viên ngoại an lòng, lệnh đường chẳng chết đâu mà sợ, trên
ngực hơi thở
còn ấm đều.

Nói xong, Tế Diên đứng thẳng người một mắt nhắm, một
mắt mở, ngó ngó
một hồi rồi than thở:

- Ấy chẳng qua lão phu nhân bị đàm ngăn lấp tạng phủ mà
ra.

Lý Hồi Xuân nghe nói cười thầm nghĩ rằng:

- "Thì cũng vì sợ đàm dữ mà ta không dám trị. Nếu không ta
đã trị lành rồi.

Tưởng giỏi gì hóa ra cũng chạy như ta."

Viên ngoại thì nóng lòng cần thầy trị lành bệnh cho mẹ, lên
thúc giục:

- Bạch hoà thượng, ngài có chữa khỏi chứng đàm xuyên
được chẳng?

Tế Diên nói rằng:

- Duy có điều phải kêu cho nó chạy ra. Bởi nó đọng trong
mình nhiều quá
nên làm lão phu nhân bị hôn mê. Không dùng thuật kêu cho
nó chạy ra thì
chẳng còn phép nào khác.

Văn Hội ngơ ngẩn mà nói:

- Xin thầy dạy cho biết đàm mà cũng biết nghe tiếng kêu gọi
được sao?

Tế Diên bảo:

- Nếu như không tin hãy xem tôi thí nghiệm.

Nói xong, Tế Diên chạy tới trước giường lão phu nhân thét
to:

- Đàm a! Đàm a! Mau hãy chạy ra, để ta nổi nóng, mi sẽ
chết đa.

Mọi người che miệng mà cười, bỗng nhiên lão phu nhân
nghe được cười
sặc, ho lên một tiếng, mửa ra một cục đờm xanh. Tế Diên lệ

làng móc trong hầu
bao ra một viên thuốc xẻ làm đôi, tự uống một nửa, còn một
nửa thì hoà nước
cho lão phu nhân uống. Chẳng bao lâu, nghe phu nhân thở
dài, mở mắt ra rồi
nói:

- Đau chết đi thôi! Ta đói lắm, mau đem cháo cho ta ăn.
Văn Hội cả mừng lẳng xẵng sai bảo người nhà bưng cháo
đến.

oOo

Khánh vân cư sĩ

Tế Điền Hoà Thượng
Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 5

Nhờ Thuốc Thánh, Cha Con Đoàn Tụ
Lo Cứu Người, Bà Cháu Đều Yên Khi thấy Tế Điền trị bệnh
khỏi cho lão phu nhân, Tô Bắc Sơn và Lý Hồi
Xuân ngẩn ngơ như tượng đá giữa trời cho đến khi Văn Hội
vòng tay
thỉnh cả ba sang thư phòng, sau đó kêu gọi gia nhân làm
tiệc đãi đằng.

Văn Hội lại hỏi Tế Điền:

- Bạch hoà thượng! Hoà thượng dùng chay ?

Tế Điền đáp:

- Ta tối kỵ hai điều: Một là ăn chay, hai là tụng kinh. Ông chớ
coi ta là hoà

thượng thường mà tôi là hoà thượng sành nếm rượu thịt.
Văn Hội cho là kỳ quái, nhưng cũng cứ dọn tiệc thiết đãi. Lúc
đó Lý Hồi

Xuân trong lòng ấm ức không phục, hỏi Tế Điền rằng:

- Lão phu nhân bị bệnh đờm, nhưng hoà thượng biết vì sao
mà có bệnh như
vậy không ?

Tế Điền đáp:

- Chỉ bởi trong lòng lão phu nhân ẩn tàng thương mến một
vật chi đó, bỗng

nhiên vật ấy bị hư hoại đi, khiến nên đau xót, đàm khí sôi
sục, tức khắc hôn mê,
nay đã uống thuốc của tôi, cam đoan vô sự.
Triệu viên ngoại nghe nói quả nhiên chẳng sai căn bệnh của
mẹ liền đứng
dậy vòng tay xá Tế Diên và nói:
- Thánh Tăng! Ngài luận bệnh không sai chút nào. Mẹ tôi có
một đứa cháu
vừa lên 6 tuổi, bỗng nhiên bị bệnh hôn mê bất tỉnh, mẹ tôi
thương cháu quá nên
đau đớn trong lòng, đàm sôi kéo lên, uất kết mà thành bệnh.
Thánh Tăng đã trị
lành bệnh cho mẹ tôi, tưởng chắc bệnh của con tôi, Ngài trị
cũng hết, trăm ngàn
lần cầu mong ngài từ bi cứu độ!
Tế Diên thản nhiên đáp:
- Trị bệnh nào thì cũng trị được, nhưng có điều bệnh của
công tử khó kiếm
thuốc để dẫn.
Văn Hội hỏi:
- Thánh Tăng muốn dùng vị chi để làm thuốc dẫn?
Tế Diên đáp:
- Phải cần dùng một người đàn ông 52 tuổi, sinh ngày 5
tháng 5 và một
người con gái 19 tuổi sinh ngày 15 tháng 8. Đem hai người
cho gặp mặt nhau,
làm thế nào để họ khóc thật to, rồi lấy nước mắt ấy trị bệnh
cho công tử chắc là
bệnh khỏi không sai.
Văn Hội nghe nói cau mày ngẫm nghĩ rồi bạch:
- Ngài dạy tôi phải tìm kiếm ở đâu cho được hai người như
thế bây giờ?
Dẫu tìm được nhưng làm sao cho họ khóc?
Tế Diên nói:
- Ông chớ quá lo, tới đâu hay đó, có khi đã có nhân duyên
định sẵn, hãy cố

dò hỏi tìm kiếm cho ra để mà chữa bệnh cho công tử.
Văn Hội nghe theo, lập tức sai bảo người nhà mỗi người mỗi
phương tìm

kiếm. May sao có người đến mách:

- Tại vùng này không có ai sinh vào ngày tháng như vậy, chỉ
có nhà họ Cố

có người a hoàn tên Xuân Hương sinh đúng ngày 15 tháng 8
lại vừa đúng 19
tuổi.

Văn Hội mừng rỡ vô cùng, sai người đến nói khó với Cố viên
ngoại và xin

đón Xuân Hương. Mặc khác người tớ trai tên gọi Triệu Thăng
gắng sức tìm kiếm

cho được người đàn ông, khi đến ngõ hẻm thấy Đồng Sĩ
Hoàng đang đứng gần

ngờ nhìn trời ngấm đất liền tới gần hỏi:

- Ông được 52 tuổi phải chăng?

Sĩ Hoàng gật đầu. Triệu Thăng lại hỏi:

- Phải ông sinh ngày 5 tháng 5 chăng?

Sĩ Hoàng giật nảy mình, vừa thốt ra tiếng "Phải". Triệu
Thăng liền ghé

lưng cũng tuốt ngay Sĩ Hoàng mà chạy như gió. Sĩ Hoàng sợ
toát mồ hôi nhưng

trước sức mạnh của gia nhân họ Triệu đành cứ lặng im
không dám nói năng.

Triệu Thăng cũng Sĩ Hoàng chạy thẳng một mạch về nhà,
vừa hay lúc ấy người

đi rước Xuân Hương cũng vừa về tới. Sĩ Hoàng trông thấy
Xuân Hương liền

nhận ra chính là con gái mình tên gọi Ngọc Thư. Xuân
Hương trông thấy Sĩ

Hoàng cũng nhận ra chính cha mình. Hai cha con sững sờ
nhìn nhau một phút rồi

ôm nhau mà khóc. Tế Diên bước ra vỗ tay cười lớn bảo:

- Viên ngoại ra đây mà coi, thuốc dẫn có rồi!

Đoạn lấy ra một viên thuốc trong bọc, sai hứng nước mắt

của cha con Sĩ
Hoàng hòa thuốc đổ cho công tử. Giây phút kẻ a hoàn ra
thưa:

- Công tử uống thuốc, thuốc vừa khỏi cổ liền thấy tỉnh táo
như thường, tinh
thần khỏe khoắn hơn xưa.

Văn Hội hớn hử liền hỏi Tế Điền:

- Phải chăng ngài muốn giúp cho cha con người này được
đoàn viên nên
bây chước diệu?

Tế Điền liền đem chuyện Sĩ Hoàng trước sau thuật rõ một
lượt. Triệu Văn

Hội vô cùng cảm phục liền chu cấp tiền bạc cho Sĩ Hoàng,
sai người đem tiền

mướn a hoàn khác cho nhà họ Cố. Sĩ Hoàng lãnh nhận con
gái là nàng Ngọc

Thư, lạy tạ ơn Triệu Viên ngoại rồi cúi đầu từ tạ Tế Điền, dẫn
con gái hớn hử ra
về.

Văn Hội thấy tiệc rượu đã sẵn sàng liền đứng lên thỉnh mọi
người cùng vui

vây yến ẩm. Đang khi rượu vào lời ra, Tế Điền ngoảnh lại
thấy họ Tô có vẻ

kém vui liền ha hả cười lớn và móc hầu bao lấy ra một viên
thuốc và nói:

- Tô viên ngoại bất tất lo rầu. Lịnh đường chỉ cần uống một
viên thuốc này

cũng sẽ mạnh như Triệu lão phu nhân đây ngay.

Tô Bắc Sơn nghe xong cười lớn và bạch:

- Thánh Tăng thật là tay thần bốc tiên sinh, tôi xin bái phục.
Nguyên Tô Bắc Sơn tuy cùng đi thăm bệnh mà nhà có mẹ
già mắc chứng

thương phong không đi đứng lại được, nên dù ngồi đó mà
lòng luống lo buồn,

nay thấy Tế Điền đọc trúng tâm ca vui mừng khôn xiết, liền
từ tạ để về nhà trị

bệnh cho mẩu thân.

Lý Hồi Xuân ngồi cạnh thấy Tế Điền hể động nói lại móc hầu
bao lấy

thuốc, mà không biết trong bọc có bao nhiêu viên mà bất cứ
bệnh gì chỉ móc

toàn một thứ viên đen đen tựa như cẩu ghét trong mình, cố
ý muốn hỏi cho biết

liền nói:

- Thánh Tăng! Thuốc ấy tên chi mà đen đen như thế xin cho
chúng tôi biết

pha phương pháp chế biến được chăng?

Tế Điền cười ha hả và đáp:

- Thuốc này người trần biết sao nổi, nó là An Mệnh Hoàn lại
có một tên

khác là Tẩy Tâm Minh Mục Hoàn tức là viên thuốc rửa lòng
sáng mắt, chuyên

chữa các chứng bệnh nguy nan và cả các tạp chứng, bất cứ
nam phụ lão ấu nếu

thành tâm kỳ nguyện, uống một viên này là bệnh gì cũng
tiêu tan được hết.

Mọi người thấy Tế Điền nói toàn những chuyện có vẻ hàm
hồ bí ẩn, liền

đem những chuyện văn thơ kim cổ luận bàn thì Tế Điền đáp
thông như nước

chảy, hỏi một biết mười, luận lý hơn là Gia Cát, Tào Tham,
thầy đều kính phục.

Họ Tô, họ Triệu thấy Tế Điền rách rưới liền nghĩ muốn mua
đồ mới cúng

dàng. Tế Điền gạt đi, bảo:

- Y phục chỉ là thức vật bề ngoài, nó rách nhưng tâm không
rách là được.

Quý vị đã có lòng tốt xin cứ để dành lại đó, khi nào tôi cần
dùng sẽ lấy.

Tô, Triệu khấn khoản hai ba lần nhưng Tế Điền nhất định
khước từ đành

heni ước thời thường lui tới để hai người được chiêm ngưỡng.

Tiệc tan, ai nấy kiếu về, Tế Điền cũng chân thấp chân cao,
noi bóng thông
trở về thiền tự.

oOo

Khánh vân cư sĩ

Tế Điền Hoà Thượng
Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 6

Muốn Hại Hiền, Hại Đâu Có Nổi

Giả Làm Ngây, Làm Vậ Mới Tài Đây nói chuyện Tế Điền
chân thấp chân cao nơi theo bóng thông về nơi
thiền tự liền lần thẳng lên lầu Đại Bi mà ngủ. Người thủ hộ là
Quảng

Lượng vốn cố tình quyết hại cho kỳ được nên sai người trực
sẵn, vừa

thấy Tế Điền loạng choạng bước lên lầu liền khiến phóng
hỏa đốt cho

bỏ ghét, nhưng Tế Điền đã tỉnh rượu, ra trước cửa lầu đứng
ré chân chèo tuôn ra

một bãi nước tiểu tiện, ngay lúc ấy mưa gió âm âm, lửa liền
tắt ngúm, Tế Điền

không nói không rằng quay vào ngủ kỹ.

Ngày hôm sau, có một thí chủ đến chiêu hương cúng Phật,
trong Chùa mười

phần náo nhiệt, chư tăng thấy đều trịnh trọng lên Phật
đường tụng kinh. Đúng

giờ ngọ, bỗng thấy Tế Điền loạng choạng đi vào, miệng
nồng nặc những mùi

rượu, tay sách một đùi thịt, sấn vào chỗ chư tăng đang tụng
niệm ngồi phịch

ngay xuống trước bàn thờ Phật, miệng ê a hát nghêu ngao,
xen lẫn với tiếng

tụng kinh. Hát rồi lại sẻo thịt mà nhai ngồm ngoàm trông
thật là thô bỉ. Quảng

Lượng thấy gai mắt không cầm lòng được, nổi nóng hét to:
- Đây là cửa Phật trang nghiêm, huống chi lại có khách thập

phương tới đây
lễ Phật, người sao dám to gan tới đây gầy rượi thịt, ca hát
quàng xiên, làm bộ
điên cuồng rồ dại, làm nhiều loạn nơi đất Phật trang
nghiêm. Mau hãy bước đi
cho khuất mắt kẻ ta sai tiểu tăng đánh đuổi thì chó kêu la.
Tế Diên khoát tay cười lớn và nói:

- Người bảo Phật nào không trang nghiêm, Phật nào trang
nghiêm, Phật ở
trang nghiêm còn ta không trang nghiêm? Ta câm lặng như
phường giá áo túi
com hay như phỗng sành tượng đá, thế thì trang nghiêm
chắc ? Lũ chúng người
chỉ giỏi ê a tụng kinh "chết" làm điên đầu người sống, chính
người bất quá là lũ
thầy TU trốn đời ăn bám, chỉ biết có chuyện hưởng của thập
phương cúng dàng,
ăn trộm hoa quả cúng chùa, sài lạm tín thí chứ có biết thế
nào là tụng kinh hay
chẳng tụng kinh, trang nghiêm hay chẳng trang nghiêm?
Quảng Lượng nghe nói tức giận vô cùng liền dẫn thí chủ
thẳng lên nơi
phương trực bạch cùng Nguyên Không trưởng lão. Nghe
hết tự sự, Nguyên

Không truyền cho gọi Tế Diên vào hầu. Tế Diên thung dung
tiến vào tịnh
phòng, Nguyên Thông liền hỏi:

- Hôm nay có vị thí chủ đây, nhân vì bà mẹ nhuộm bệnh nên
khẩn cầu đà

lễ Phật, kỳ nguyện cho mẹ được tai qua nạn khỏi, người đã
chẳng thương người
mà giúp giùm thì thôi, sao chẳng để chư tăng làm tròn công
quả, như thế không
sợ tội báo hay sao?

Tế Diên kính cẩn bẩm rằng:

- Mô Phật! Đệ tử cũng vì cảm lòng thành của thí chủ đây nên

mới ca hát
cầu an. Chư tăng già họng kêu om, toàn thị những lời vô ích,
thực ra họ tụng
kinh mà tâm không tụng, đâu bằng đệ tử hát mà thực lòng
muốn hát "cho vui"
để người thoát khổ?

Vừa lúc ấy bỗng có người nhà thí chủ đến báo tin rằng:
- Lão phu nhân hiện giờ đã ngồi dậy được. Nhân vì mơ màng
chiêm bao
ngủ thấy phảng phất một trận hương vị rượu thịt thơm tho,
bất giác tinh thần xúc
động mà thành phấp khởi choàng ngồi dậy tựa người không
bệnh.

Vị thí chủ nghe nói mừng rỡ quay sang lạy Tế Điền và bạch:
- Thật nhờ thầy uống rượu ăn thịt mà thực tâm chúc nguyện
khiến mẹ tôi

cảm thấy hương vị mà hết đau, ơn ấy thật là tái tạo.
Tế Điền tránh ra, thoát cười rộ rồi ngất ngưỡng đi luôn, vừa
đi vừa cười
không dứt tiếng. Mọi người đều ngẩn ngơ không hiểu. Ngày
hôm ấy Tế Điền

đắc chí rượu say lại về lầu Đại Bi an nghỉ.
Nguyên từ khi Tế Điền chữa khỏi bệnh cho mẹ Triệu Văn Hội,
được Văn

Hội hết sức trọng đãi, các thân hào nhân sĩ quanh vùng
nghe tiếng thấy đều bái
phục. Nguyên Không trưởng lão thấy vậy liền giao phó cho
Tế Điền làm chức

thư ký nơi thiền tự. Quảng Lượng chỉ là chân thủ hộ giữ
chùa, thấy vậy lại càng
đem lòng ghen ghét, đã nhiều phen kiếm cớ hại Tế Điền mà
sự không thành.

Quảng Lượng vẫn mang lòng oán hận khôn cầm, nhân đêm
nay Tế Điền rượu
say túy lúy càn khôn, về ngủ trên lầu Đại Bi liền cùng lũ tiểu
thủ hạ phóng hỏa

đốt lều lần nữa.

Lửa gặp gió lùa lan ra rất chóng, không mấy chốc ngọn lửa
sáng rực góc
trời, mọi người tri hô cứu chữa, riêng Quảng Lượng thấy lửa
cháy dữ dội lòng rất
vui mừng vì đã thỏa tình báo hận, phen này quyết giết được
Tế Diên.

Đôn đốc mọi người chữa lửa cầm chừng, chờ cho ngọn lửa
thieu rụi toàn bộ
lều Đại Bi xong, Quảng Lượng hớn hở đi lên Đại Hùng Bảo
Điện, chợt thấy Tế
Diên đêm sẩm đi tới, miệng cười ha hả cất tiếng ngâm vang:
Người định hại người đâu có nổi
Trời muốn giết ai, ai chạy khỏi
Lưới trời lồng lộng tránh sao qua
Thiện ác đáo đầu đừng có hối?

Quảng Lượng nghe ngâm tức giận tràn hông, căm gan, tím
ruột, thẹn quá
hóa giận liền phăng phăng chạy lên bạch cùng Phương
trượng rằng:

- Bạch sư phụ, lều Đại Bi cháy chính do nơi Tế Diên thường
thường tới ngủ,
rượu say bất cẩn, phát cháy rụi luôn. Chiếu theo giới luật,
xin sư phụ tịch thu y
bát, lột lấy pháp phục, giới điệp rồi đuổi ngay Tế Diên ra
khỏi thiền tự, nếu
không thì bắt hẩn làm lại căn lều.

Nguyên Không truyền cho gọi Tế Diên vào dạy rằng:
- Người làm nhiều việc quá quắt không sao che chở cho
được, nay đã làm
cháy căn lều, phải mau đi quyên bá tánh sửa lại chu viên thì
ta sẽ rộng lòng tha
thứ cho. Công việc hóa duyên và sửa lại lều sẽ do Quảng
Lượng định đoạt.

Tế Diên quay sang Quảng Lượng hỏi:

- Vậy ông định hạn cho ta bao lâu?

- Một tháng được chăng?
- Lâu quá
- Ba ngày được chăng?
- Kể ra cũng còn lâu!
- Vậy thì ta hạn một ngày phải quyền cho đủ nghìn lạng.
Tế Diên thốt quát to và bảo:
- Ta để người đi quyền xem có được hay không?
Chư tăng sợ xẩy ra chuyện không hay liền đứng giàn hoà:
- Thôi cho hạn một trăm ngày, Tế Diên chịu khó quyền cho kỳ được.
- Tế Diên nhoẻn miệng cười phì rồi gật đầu ưng chịu. Nói xong, chạy thẳng lên Chánh điện tới tượng phật Vi Phục với lấy, vận đại vào cặp quần, rồi vừa đi vừa hát nghêu ngao xuống núi.
Đường đi thoai thoải, thông hát vi vu, giữa cảnh trời nước mênh mông, Tế Diên ngửa mặt đi vừa cười như điên như dại. Khi đi qua một quán nọ, ngửi mùi rượu thoảng, Tế Diên sẵn áo vén rèm bước vô. Chủ quán ngắm hình dung thấy là một vị hoà thượng rách rưới, nghèo khổ thì không vui mà nói:
- Tiệm tôi mới khai trương, xin khất sĩ đi nơi khác mà xin tiền chớ bao giờ bán buôn khấm khá sẽ xin cúng dường.
Tế Diên cười ngất và bảo:
- Sao người dám khinh ta! Ta tới quán uống rượu chứ có quyền giáo người đâu?
- Bạch thầy, người tu hành sao lại uống rượu?
- Đừng nói chuyện đường dài, uống mà không uống, không uống !!! Chứ dọn bàn ra cho ta uống chơi, cho ta ăn chơi, ăn không cần no, uống không quá say, đạo khác chi đời, đời mà là đạo, can gì phân

hai? Nói xong vo
tay cười ngất và ngồi ngay vào thỏi hàng.
Chủ quán không biết nói sao, đành nín lặng sai tửu bảo dọn
rượu. Tế Diên
rót từng tô lớn uống ừng ực, thoáng hết hai vò, lấy tay quạt
miệng và khen:

- Chà ngon! Ngon! Ngon mà không ngon, không ngon mà
ngon!!! Hãy tính
tiền coi!

Chủ quán bạch:

- Hết hai lạng.

Tế Diên lại cười rồi bảo:

- Thế có là bao? Đợi ta vài ngày ta sẽ trả cho.

Chủ quán nổi giận và mắng:

- Ta biết ngươi là ai? Tiệm mới khai trương, vì quá nể mà bọn
ta dọn ra đây

đây rượu thịt, ăn uống no say lại chực liều mạng làm trây, ta
nhất quyết không
buông tha cái phường ăn quýt.

Vừa lúc ấy từ ngoài đi vào hai người đại hán, một người
trông thấy Tế

Diên liền nói to:

- Bạch thầy, vì sao mà xôn xao làm vậy, ai dám giở giọng
khinh khi với

Thầy, chúng tôi đánh cho chết bỏ.

Chủ quán nhìn ra mới hay đó là hai chàng liệt bộ (thợ săn)
hảo hán trong

vùng. Một người là Mỹ Nhiệm Công Trần Lý Hiếu và một
người là Bệnh Nhãn

Thần Dương Mạnh vội cung tay vái chào và nói:

- Thưa hai quan nhân, tiệm tôi mới khai trương mà sư phụ
đây tới ăn uống

hết hai lạng bạc, lại bảo rồi sau mới trả, như thế làm súi cho
tiệm tôi, và còn

vốn đâu mà buôn bán.

Tế Diên ngược mắt nhìn lên thấy là hai người quen liền ôn

tồn bảo:

- Đồ đệ, chẳng nên sinh sự mà chi? Ta ăn chịu, nó ăn chịu, ta trả, nó trả.

Mọi người đều ngẩn mặt và cho là lời nói say sưa hàm hồ vô lý.

Trần Lý Hiếu quay bảo chủ quán:

- Các người không biết sư phụ đây sao? Ấy chính là vị Phật sống ở chùa

Linh Ẩn, chính là Tế Công Trưởng Lão, người thường hay giả điên rượu thịch say

sưa nhưng thường ngao du khắp dãy Lâm An, cho thuốc cứu người, phổ độ chúng

sinh, chính chúng ta đây cũng là đệ tử của người. Từ nay về sau, thầy ta có qua

đây ăn uống phải nên trọng đãi, hết bao nhiêu ta trả.

Chủ quán ngỏ lời xin lỗi. Trần Lý Hiếu móc túi trả tiền xong liền thỉnh Tế

Điên cùng đi. Đi một quãng xa, thấp thoáng có chàng đạo sĩ đi lại. Tế Diên thốt

gọi to:

- Lưu Thái Chân! Lưu Thái Chân!

Đạo sĩ nghe gọi tiến bước, nhìn xem thấy một hoà thượng hình thù quái gở,

mặt mày lem luốc, quần áo rách rưới coi bộ khùng khùng, mặt đỏ bừng tựa như

say rượu, chưa từng quen biết bao giờ thì lấy làm kỳ, hỏi:

- Chẳng hay đại sư sao lại biết tôi? Người trụ trì chùa nào?

Tế Diên nói:

- Ta tên là Khổ Não Thượng Nhân, ở chùa Hoàng Liên nay tới thành Lâm

An này, vì tại đây có một nhà ở đường Thái Bình, họ Chu tên Bản Thanh, có con

bị yêu quái phá rối nên thỉnh ta tới trừ yêu.

Lưu Thái Chân nghe nói giật mình ngẩn ngơ nghĩ:

- Nhà họ Chu đã rước hoà thượng này sao còn mời ta làm chi? Lạ thật, lạ

thật, ta phải đến hỏi cho ra lẽ mới được.
Tế Diên ngoảnh lại bảo Trần, Dương hai người ra về, còn
mình sống vai
cùng đi với Lưu Thái Chân đến nhà họ Chu.

oOo

Khánh vân cư sĩ

Tế Diên Hoà Thượng
Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 7

Trừ Yêu Quái Ra Tay Tế Độ

Thấy Người Ngay Quyết Chí Khuông Phò Nói về người gác
cửa nhà họ Chu chợt thấy từ xa đi lại hai người, một
tăng nhân và một đạo sĩ thì hết sức ngạc nhiên vì người nhà
chỉ đi

mời Lưu Thái Chân nay sao lại có thêm vị hòa thượng.

Lưu Thái Chân tới trước cửa liền bảo:

- Người vào thông báo với viên ngoại có Lưu Thái Chân tới ra
mắt.

Chính lúc Chu Bản Thanh hết sức trông đợi, nghe gia nhân
báo liền

hối hả ra ngoài nghinh tiếp, trông thấy một hòa thượng cùng
đi với Lưu Thái

Chân lại ngỡ là bạn của đạo sĩ, nên cũng hết lòng cung kính,
mời cả hai

người vào khách sảnh.

Vừa vào tới nhà, chủ khách chưa kịp phân ngôi, Tế Diên đã
bảo:

- Viên Ngoại hãy cho rượu khai tâm trước đi đã.

Lưu Thái Chân nghĩ thầm:

- Rõ thật chủ nhà đã mời người này rồi lại mời ta, thật là
đáng giận.

Lưu Thái Chân còn đang ngẫm nghĩ tức giận thì tiệc đã bày
ra, Tế

Diên không hề khách khí, ngồi ngay vào tiệc, ăn uống tự
nhiên, Lưu Thái

Chân dần lòng không được liền hỏi Bản Thanh:

- Phải viên ngoại đã cho đi rước vị này đến chằng?

Bản Thanh sững sốt đáp:

- Tôi có cho rước bao giờ, chính ông dẫn theo đó chớ, sao còn hỏi chi

lạ vậy ?

- Tôi nào có biết gã là ai, chính gã gặp tôi giữa đường và nói là do viên

ngoại cho rước. nói vậy thì hay vậy rồi cùng đi chớ gã bạn bè chi với tôi

đâu ?

Tế Điền nghe hai người cãi nhau liền ngược lên bảo:

- Hai người bất tất phải cãi cộ làm chi, hãy cùng ta uống rượu có vui

không ?

Bản Thanh mặt đầy sắc giận mắng rằng:

- Ta đã sớm nghĩ là không phải Lưu đạo huynh dẫn người cùng đến, có

chi chằng ai thỉnh mà người sừng sững vào nhà, còn đòi rượu thịt nhậu say?

Nói xong khiến gia nhân là Chu Phước mau tống ra khỏi cửa. Chu Phước vâng mệnh liền áp lại lời sênh sệch Tế Điền khiến

tượng

thần Vi Phúc rớt xuống mà không hay biết. Bản Thanh trông thấy tượng

Phật rớt liền nhặt lên và bảo gia nhân:

- Hãy cất đi cho kỹ, nếu gã hoà thượng điên quay lại phải làm cho khổ

sở tội bực mới cho lấy.

Bấy giờ Lưu Thái Chân mười phần đắc ý, tự cho là mình đã làm một

việc hợp lý vô cùng, nhất là tranh được mỗi hàng trong phần việc trừ ma,

yểm quái liền nói với Bản Thanh:

- Trong nhà viên ngoại hiện có bao nhiêu loài yêu làm lộng, xin cho

bần đạo biết để sắm vật dụng trấn yểm, dùng thần thông

mà trừ bỏ lòng
hung.

Bản Thanh thưa rằng:

- Hiện nay chưa biết có bao nhiêu yêu quái, nhưng hiển hiện
là có một
nữ yêu đêm đêm hiện hình tự xưng Vương Nguyệt Nga ở gần
đây, lui tới mê
hoặc con trai tôi. Thường thường đêm nào chúng cũng rủ
nhau ra vườn hoa
thủ thỉ chuyện trò, làm việc giao hoan khiến con trẻ ngày
nay phờ phạc như
đứa mất hồn. Nữ yêu lại biến hóa khôn lường, thốt hiện thốt
biến. Nay đạo
gia muốn dùng vật chi trừ được yêu quái, tôi đây xin lo liệu
chu toàn.

Lưu Thái Chân nghe nói nữ yêu biến hóa thì lấy làm lo, suy
nghĩ một
hồi rồi nói:

- Bần đạo bắt yêu chẳng giống người ta, cần phải có bảy
người làm
bảy thân tướng tiếp tay gọi là "liên hoa thức" thì dù cho yêu
quái biến hóa
tới đâu cũng phải chạy mất.

Bản Thanh liền sai Chu Phước tuyển bảy tên gia nhân khỏe
mạnh để
tiếp tay cùng với đạo gia.

Gia nhân nghe chuyện bắt yêu ai cũng ngần ngại toan thoái
thoát. Bản

Thanh phải hứa trọng thưởng, chúng mới gượng gạo vâng
vâng dạ dạ.

Lưu Thái Chân lại kê khai tất cả những thứ vàng mã, hình
nhân cùng
là vật liệu thiết lập đàn tràng, tổn hao không ít, lại thêm một
bồn huyết chó
huyết dê để trấn trừ yêu. Rồi vẽ bùa đọc chú, trống phách
thanh la khua lên

rộn ràng, ba đêm, ba ngày trấn yểm khắp hết bốn phương
tám hướng. Ngày
thứ tư Lưu Thái Chân lên Pháp đài dẫn theo bảy tên gia
nhân ăn mặc theo
thần tướng hộ vệ, nhưng lòng vẫn nơm nớp không yên. Sau
khi đốt hương
làm phép bồng từ phương Đông Nam gió dữ nổi lên, một
người con gái mặt
đẹp như hoa, uyển chuyển tiến vào, phun ra một làn hắc khí
ngay mặt Lưu
Thái Chân. Lưu đạo sĩ vốn đã sợ hãi sẵn, tâm thần bất định,
la lên một
tiếng ngầy quay xuống đất. Bảy tên thần tướng đứng hầu
thất kinh, hồn bất
phụ thể vội vàng quỳ lạy Tiên cô xin tha mạng, chợt thấy
một ánh hào
quang rực rỡ từ trong mình Chu Phước set ra trúng mình yêu
nữ, nữ yêu liền
rùng mình biến mất. Bảy tên gia đình súm lại mới hay Chu
Phước đã chết
giác mà ánh hào quang set ra chính do nơi tượng Phật của
Tế Điền còn giữ
trong mình. Bản Thanh ở ngoài chờ đợi thấy bắt yêu quái
khá lâu nên sốt
ruột tiến vào, thấy Lưu Thái Chân nằm quay dưới đài, mặt
mũi xám xanh,
chân tay lạnh ngắt, lũ gia nhân thấy đều hôn mê bất tỉnh
duy còn tên Chu
Linh là nói được nhưng vẫn còn run.
Sau khi thúc hối gia nhân xông vào cứu chữa, một lúc sau
bảy tên gia
nhân gia làm tướng thần đều đã tỉnh hồn, kể lại tự sự việc
xảy ra và đồng
ca tụng:
- Cũng may mà hoà thượng bỏ quên tượng Phật nên ánh hào
quang set

ra mà yêu ma tan biến, nếu không chắc chết trăm phần.
Hoà thượng điên
có tới đòi xin phải hỏi mua cho được để mà yểm trấn.
Bản Thanh còn đang than thở, chợt nghe tiếng gõ cửa, mọi
người ai
nấy đều run. Đến khi nghe rõ tiếng người mới làm tỉnh mà ra
mở cửa thì
thấy Tô Bắc Sơn cùng đi với Tế Diên. Tô Bắc Sơn lạnh chanh
nói ngay:
- Chu huynh, đệ tới giới thiệu cho huynh biết một vị bằng
hữu đây là
Tế Diên trưởng lão, trụ trì trong chùa Linh Ẩn, Tây Hồ. Đem
qua, ngài có
tới nhà đệ nói rằng huynh chưa biết uy danh của vị Phật
sống nên mới
khinh thường. Vì vậy, hôm nay đệ dắt ngài đến trước là bắt
yêu giúp huynh,
sau là lấy lại tượng Phật.
Bản Thanh thở dài đem chuyện đại sĩ Lưu Thái Chân ở Tam
Thanh
Quán đến bắt yêu bị yêu giết chết thuật lại một hồi. Tô Bắc
Sơn trông ra
thấy Tế Diên đứng lảng vảng ở mãi ngoài xa dựa tường mà
nhìn trời ngắm
đất liền kêu to:
- Bạch thầy, sao đứng mãi ngoài đó, xin mời ngài vào.
Tế Diên cười lớn:
- Thôi, thôi, tôi chỉ sợ giáp mặt viên ngoại, đỡ khỏi bị viên
ngoại cho
gia nhân nắm tay đuổi cổ ra ngoài lại thêm xấu hổ.
Chu Bản Thanh nghe nói vội chạy ra phục lạy và bạch:
- Xin sư phụ đại xá, vì thật tôi không biết nên mới xúc phạm.
Tế Diên lại cười:
- À! Không biết thì không có lỗi, thôi thế là huề !
Chu viên ngoại hối gia nhân bầy tiệc, Tế Diên gạt đi bảo:
- Khoan đã ! Đợi ta trừ yêu rồi sau ăn uống cũng không

muộn.

Bản Thanh cả mừng lật đật dẫn Tế Diên và Tô Bắc Sơn ra vườn sau. Tế Diên thấy đạo sĩ nằm co quắp chân tay, mình mẩy lạnh ngắt thì cả cười và hỏi:

- Viên ngoại, hôm qua cho đạo huynh đây uống thứ rượu chi mà sao say vùi chưa tỉnh thế ?

Bản Thanh lại đem tình hình bắt yêu thuật rõ một lượt. Tế Diên cả cười, sai múc một chén nước, móc túi lấy viên thuốc nhỏ tự tay mình hoà thuốc đổ vào miệng đạo sĩ. Giây lát Lưu đạo sĩ cựa mình rên lên một tiếng mở bừng mắt ra, ngồi dậy mưa ra như rồng phun rồi tỉnh lại.

Tế Diên vừa cười vừa hỏi Lưu đạo sĩ:

- Đêm qua người thấy bà con ra sao ?

Thái Chân ngạc nhiên:

- Có thấy bà con gì đâu ?

Tế Diên bảo:

- Nữ yêu đẹp để thế nào nên ngài thấy mới chết mê vậy chứ !

Thái Chân mặt đỏ tía tai, toan chạy đi cho đỡ ngượng, Tế Diên ngăn

lại rồi bảo Bản Thanh:

- Viên ngoại hãy ban cho đạo huynh 50 lạng bạc kẻo mà tội nghiệp.

Bản Thanh vâng mệnh lấy tiền đưa tặng, Thái Chân mặt thẹn chín rừ, nhận vội số tiền rồi cáo từ đi mất. Bản Thanh khẩn khoản Tế Diên cứu bệnh cho con trai. Tế Diên liền khiến dẫn đường đến phòng thăm bệnh.

Tô Bắc Sơn lật đật theo vào, trông thấy sắc mặt Chu Chí

Khôi xanh xao,
hình dung tiêu tụy chỉ còn da bọc xương thì than dài mà
rằng:

- Hình dung như vậy, cháu ta còn sống làm sao ? Rồi òa lên
khóc.

Tế Diên nói:

- Đừng sợ!

Liên móc lưng lấy viên thuốc đen nhỏ hòa thuốc đổ cho
công tử, giây
lâu trông mặt Chí Khôi tim lại rồi đỏ hồng, hồi sắc, tỉnh táo,
chờn vờn đòi
ngồi dậy.

Tế Diên quát hỏi:

- Cha người có mấy đứa con.

Chí Khôi mệt mỏi đáp:

- Chỉ có mỗi tôi.

Tế Diên giận nói:

- Người biết cha người có một mình người, thương người biết
là chừng
nào sao nở sinh lòng làm quấy. Cũng bởi người khởi lòng tà
nên mới có sự
yêu ma mê hoặc. Ấy chính do người gieo vạ rồi rước vạ, tâm
tà nên mới
nhuốm tà. Ta càng thấy chừng nào càng giận cho đứa con
bất hiếu.

Nói xong, Tế Diên giơ tay đánh mạnh một cái. Chí Khôi la lên
một tiếng

lăn ra chết giắc. Bản Thanh sợ con chết, đau đớn la hoảng.

Vừa khi ấy Chí

Khôi tỉnh lại, lồm cồm bò dậy, Tế Diên chùng mắt ngó Chí
Khôi và quát:

- Người còn sống lại, ta càng thêm giận đánh cho đến chết.
Nói rồi giơ tay toan đánh. Tô Bắc Sơn lật đật sấn lại can
rằng:

- Chu huynh chỉ có một mụn con, xin Thầy bớt giận.
Bản Thanh thì lòng giận tím gan nhưng không dám nói chỉ

nghĩ thầm:

"Không biết pháp lực ra sao nhưng cử chỉ thật là một vị sư
điên."

Tế Diên biết rõ lòng dạ Bản Thanh liền tùm tùm cười, bảo:

- Viên ngoại đừng oán trách gì tôi, hãy hỏi công tử đi rồi sẽ
rõ nguồn
cơn.

Lúc ấy Chí Khôi đã sáng suốt tâm thần liền quỳ xuống và
thưa với cha:

- Xin phụ thân chớ giận, nếu không có đại sư đánh cho thì
con đâu có
tỉnh, yêu quái chắc không chạy mà vẫn quanh quẩn nơi
mình của con.

Tế Diên bỗng trừng mắt nhìn Chí Khôi quát:

- Ta phải bắt yêu, mau đem thần tượng Vi Phục cho ta
Chu Phước lãnh mạng đưa tượng thần Vi Phục đến. Tế Diên
tiếp tay đỡ

lấy, vẽ một đạo bùa lên không trung, bỗng nhiên một trận
cuồng phong nổi

dậy, nữ yêu trông thấy Tế Diên hiển hiện thân thông, hào
quang sáng chói,

nhận rõ là Tri Giác La Hán, thất kinh rụng rời, ngay khi ấy
Chí Khôi lăn

mình chết giấc, nữ yêu hiện hình là một hồ ly tinh cúi xin tha
mạng cho

khỏi uổng công phu tu luyện đã mấy trăm năm.

Tế Diên đại phát từ bi khoát tay tha mạng, hồ ly tinh rất đổi
vui mừng, lạy

tạ biến mất. Đồng lúc Chí Khôi lồm cồm bò dậy, tươi tỉnh
như một người
thường.

oOo

Khánh vân cư sĩ

Tế Diên Hoà Thượng

Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 8

Oán Khí Xung Thiên Ra Tay Tế Độ
Từ Tâm Gọi Khấp Hòa Thượng Ban Ơn Đây nói về chuyện hồ
ly được Tế Diên tha mạng, cúi đầu lạy tạ rồi
biến đi, Chu Chí Khôi cũng lồm cồm bò dậy và khỏe khoắn
như
người thường. Chu Bản Thanh khôn xiết vui mừng vô cùng
cảm
khích thâm ân hoà thượng liền nghĩ với Tô Bắc Sơn muốn
dâng
tiền bạc cúng dàng. Tô Bắc Sơn gạt đi:
- Sư phụ đây tuy hình dung cổ quái nhưng tâm địa thật vô
cùng cao
rộng, tế độ khắp thấy quần sinh, huynh dù muốn tặng tiền
nhưng chắc sư
phụ không nhận. Tốt hơn nên mua hương hoa lễ Phật, thế
cũng là một cách
đáp ơn.
Tế Diên bỗng quay lại hỏi:
- Hai người nhỏ to chi vậy?
Bắc Sơn liền bạch:
- Chu viên ngoại đây ý muốn tặng tiền đáp ơn sư phụ.
Tế Diên liền nói ngay:
- Phải rồi! Phải rồi! Ta tới đây làm việc phúc nhưng cũng cần
có tiền
xài nữa chứ!
Bắc Sơn mỉm cười:
- Con được biết sư phụ vốn không ưa tiền nên có bàn với
Bản Thanh
huynh không được cúng tiền và đang tính chuyện sơn son
thiếp vàng tượng
thần Vi Phục để cung tạ thâm ân.
Tế Diên thốt hét lớn:
- Hại quá, hại quá rồi. Ta tới đây, nếu làm vậy thì còn đi đâu
được chứ?
Bắc Sơn hỏi:
- Vậy sư phụ còn muốn đi đâu ?

Tế Diên quắc mắt và dần từng tiếng:

- Lão Vi vốn cùng ta là bạn, không thích sa hoa lòe loẹt, hào nhoáng.

Bề ngoài nhiều hào nhoáng thì người dòm ngó, thích sa hoa thì lòng dễ xao

xuyết không yên. Nếu đem sơn son thiếp vàng thì ngôi tượng gỗ này cũng

sinh lười biếng ưa chuyện trần gian mà mất hết linh thiêng, làm chi được

nữa ?

Bản Thanh vội cung kính chấp tay bạch:

- Vậy đệ tử xin chu biện tiền bạc, xin sư phụ nhận cho!

Tế Diên thốt cười lên:

- Hoan hỷ! Hoan hỷ! Lúc nào cũng hoan hỷ, được tiền hoan hỷ, không được tiền hoan hỷ ?

Cười dứt, vẻ mặt trầm ngâm tiến gần ghé tai Bản Thanh bảo:

- Vì ta còn bận nhiều việc, người muốn giúp tiền cho ta phải làm thế

này .. thế này ... hãy ghi nhớ cẩn thận !

Nói xong kéo bừa hai người cùng ngồi vào tiệc không nói không rằng,

ăn một thổi một thốc. Tiệc tan, Tế Diên dắt tượng thần Vi Phục vào cạp

quần rồi từ giã ra đi. Trên đường bước thấp bước cao, gió chiều phoi phới,

bóng tà dương đã ghé chếch non đoài, ánh mây hường đã ngả màu sẫm

nhật phủ lên bóng cây xanh, Tế Diên cứ vừa đi thoát lại ngửa mặt lên trời

cười ngất. Đi tới quán rượu bên đường, Tế Diên loạng choạng tiến vào. Mọi

người trong quán thấy một hoà thượng mặt mày lem luốc coi bộ nghèo khổ

đều có ý khinh bỉ, một người cất tiếng:

- Hoà thượng kia tới đây có phải muốn hóa duyên chăng ?
Tế Diên đáp:
- Không đâu! Không đâu, Ta đến đây để bán pho tượng Vi Phục.
- Hoà thượng ở đâu đến! Định bán bao nhiêu tiền một pho tượng?
Tượng thế nào, đẹp không?
- Đẹp hay xấu là ở tâm người ? Bán hay không là ở tâm ta ?
Tượng này đáng giá 100 lạng, nhưng nếu muốn mua thì phải hai trăm ?
- Sao lại có chuyện bán đắt như vậy ?
- Thế nào là đắt? Thế nào là rẻ. Người thỉnh pho tượng đẹp mà nó chỉ là pho tượng thì có ích gì? Thỉnh pho tượng xấu mà cung kính tôn thờ, linh thiêng rất mực, tượng ấy giá đáng bao nhiêu ?
- Nhưng tượng bằng gì mới được chớ?
- Tượng bằng cây mộc! Đừng thấy mộc mà khinh, hãy nghe đây:
- Chùa mua chùa được linh thiêng
Người mua thì được bình yên trong nhà !
Nói rồi cười hả hả và gọi tửu bảo:
- Dọn rượu ta uống mau.
- Mọi người đều ngơ ngác, thậm chí bàn tán ông Tăng lạ lùng.
Tửu bảo
bung rượu ra. Tế Diên với lấy dĩa tốt vào miệng uống ừng ực, làm một hơi
cạn vò rồi ghé tai tửu bảo cười mà dặn rằng:
- Ta gửi pho thần tượng Vi Phục nơi đây nhờ người coi chừng.
Ta có
việc đi đàng này một chút rồi sẽ trở lại.
Nói xong vùng đứng dậy bỏ đi như bay. Tửu bảo đem sự việc trình bày
với chủ quán và trao lại pho tượng nhỏ con. Chủ quán nghĩ bụng, thôi ông
sư khùng uống hết vò rượu, gửi lại tượng thần thì cũng

không sao ? Vốn lòng
 tín ngưỡng liền đem pho tượng đặt lên bàn thờ định bụng
 nếu vị sư khùng
 không đến lấy lại thì sẽ để thờ. Chợt nhìn ra phía ngoài thấy
 có năm, sáu vị
 hoà thượng khác tiến vào, vừa đi vừa nói lao xao:
 - Chắc tại nơi đây - rồi cất tiếng hỏi chủ quán - Nơi chùa
 chúng tôi có
 một vị hòa thượng mắc chứng phong điên, lấy trộm tượng
 thần Vi Phục đem
 bán. Chúng tôi vâng mạng Lão Hòa Thượng đến để mong thí
 chủ phát Bồ
 đề Tâm, nếu trót mua xin hoàn lại?
 Chủ quán nghe vậy, cung kính vào lấy pho tượng trao lại
 cho các vị
 hoà thượng và bạch nguyên do, lại ngổ ý không dám lấy tiền
 chuộc vì cũng
 chẳng đáng bao nhiêu.
 Chúng tăng đều hoan hỉ quay ra. lát sau, Tế Điền trở lại, vẻ
 mặt
 nghiêm trang hỏi chủ quán:
 - Vậy chứ tượng thần Vi Phục ta gửi lại đâu ?
 - Bạch ! Có năm, sáu vị hoà thượng bảo ngài lấy trộm của
 chùa nên lại
 thỉnh về rồi !
 - A ! Ta gửi thì người biết ta! Ta lấy trộm hay hoà thượng kia
 tới lừa,
 các hòa thượng có nói ở đâu không ?
 Chủ quán thưa:
 - Chúng tôi thấy là hòa thượng, tin mà không hỏi nên cũng
 không
 hay quý vị đó trụ trì tại đâu.
 Tế Điền kêu lên:
 - Cha chả! Thấy hoà thượng là tin ? Ta đây không phải hoà
 thượng ư ?
 Hay là ta là hoà thượng áo rách thì người không tin? Các

người chỉ tin hoà
thượng áo lành, mặt mày đẹp để ăn nói nhẹ nhàng, đầy mới
là người tu hay
sao ?

Chủ quán vội nói:

- Không phải thế, cũng bởi chúng tôi thành tâm cung kính
nên mới tin
các hoà thượng, vả lại pho tượng nhỏ con chẳng đáng là bao
?

Tế Diên quát lên:

- Sao bảo chẳng đáng là bao ? Tượng đó đáng 200 lượng
người bảo cung
kính thành tâm, vậy người phải đưa cho ta đủ 200 lượng. Nếu
không việc
phải đến quan ? Đâu phải hoà thượng là tin ? Đâu phải áo
lành là kính, áo
rách thì kính đâu ?

Nói xong phăng phăng bỏ đi khiến mọi người chẳng ngớt
đàm tiếu
nghị luận. Vừa ở quán ra, Tế Diên ngửa mặt lên trời thấy
một vùng oán khí

xông thẳng tới mây liền hiển linh quang mà xem rồi gật đầu:
- Lành thay! lành thay! Ta là hoà thượng thấy việc oán hờn
chẳng gánh
vác sao ?

Nói xong cắm cổ chạy một mạch thẳng tới Tam Thanh quán
của Lưu

Thái Chân gõ cửa. Một tên đạo đồng bước ra hỏi:

- Đại sư muốn hỏi thăm ai ?

- Ta đến thỉnh thầy người đi bắt yêu.

- Thầy tôi không có nhà, hiện lên núi hái thuốc chưa về. Đại
sư không

thấy tấm bảng từ khách treo kia sao ?

Tế Diên từ tốn bảo:

- Mi cứ vào thưa với Thầy rằng có ta là Tế Diên qua thăm. Ta
biết thầy

người hiện ở thư phòng.

Đạo đồng nghe nói khôn xiết ngạc nhiên vì sự việc quả nhiên thế thật liền phải trở vào thông báo. Lưu Thái Chân vội vàng ra chào và hỏi:

- Sư phụ đến có việc chi chăng ?

Tế Điền nói:

- Chuyện của tôi ông không cần hỏi. Riêng ông hiện nay sao không đi bắt yêu ?

- Bạch sư phụ, chẳng nói dấu chi ngài, từ ngày xảy ra câu chuyện ở nhà họ Chu, riêng những thẹn thắm, không dám lấy nghề bắt yêu làm kế sinh nhai nữa. Vì vậy có ai tới thỉnh đều nài có lên núi hái thuốc mà từ chối.

- Thế này thì thầy trò ông lấy gì sinh nhai ?

Thái Chân tỏ vẻ buồn rầu bạch:

- Thật cũng là chuyện khổ tâm nhưng biết làm sao? Sư phụ đến đây

hắn có chức hay dạy bảo ?

- Có chứ, có chứ, để ta dạy cho một phép.

- Chẳng hay phép chi, có khó không ?

- Phép này gọi là phép "ngũ quỷ đạo" tức là năm con quỷ đi ăn trộm.

- Sao lại có phép "ngũ quỷ đạo" lạ lùng vậy ? Phép này sao lại là phép lương thiện được ?

- Ông đâu có hiểu. Phép ấy mà học được thì muốn tiền bạc, muốn áo quần hay muốn bất cứ thức vật gì, chỉ cần niệm lên mấy câu thần chú tự

nhiên trong bóng tối hiện ra năm con quỷ lấy đồ vật, đem đến cho mình khỏi phải nhọc công ?

Thái Chân cả mừng, nói:

- Như vậy xin sư phụ dạy bảo cho.

Tế Điền nói:

- Chỉ ngại một điều là muốn học phép ấy ông phải lạy tôi
làm thầy và
ngày ngày phải cấp dưỡng rượu thịt cho thật đầy đủ mới
được.

Thái Chân vội sụp lạy làm lễ bái sư và thưa:

- Đệ tử xin tình nguyện hết lòng.

Tế Điền cả cười:

- Được vậy tốt lắm! Tốt lắm! Trước hết ông phải học cúi đầu,
mỗi ngày
cúi 1.000 lần, cúi đủ 49 ngày ta sẽ dạy niệm thần chú. Tới
chừng lầu thông
thần chú, muốn điều chi cũng được vừa lòng.

Thái Chân sốt sắng mà nói:

- Bạch Sư phụ ! Chừng nào thì khởi sự học được ?

- Bắt đầu sáng mai. Còn bây giờ hãy đình thân mua sắm tiệc
rượu cho
ta tẩy trần trước đã.

Thái Chân nhất nhất vâng lời dọn tiệc đãi đấng. Qua ngày
hôm sau, Tế

Điền đếm 1000 hột đậu, lên ngồi chễm chệ trên bồ đoàn và
bảo Thái

Chân:

- Hễ ta niệm một tiếng Vô Lượng Thọ Phật thì người phải cúi
đầu lạy
một cái, lấy một hột đậu để riêng ra, chừng nào hết đậu là
đủ số ngàn lần.

Thái Chân đáp:

- Xin vâng.

Tế Điền liền ngồi tể chỉnh trên bồ đoàn bắt đầu niệm:

- Nam mô Vô Lượng Thọ Phật.

Thái Chân nghe xong cúi đầu rồi lấy một hột đậu để riêng.

Nào hay

mới cúi có ba chục lần thì cảm thấy lưng mỗi cổ đau chân

te, mình ớn.

Thái Chân nghĩ thầm: "Nếu cứ nghe lời cú 1000 lần như thế này thì mạng

ta cũng đến đi đời." liền lén ngược mắt ngó lên, thấy Tế Diên đôi mắt

nhắm nghiền dường như ngủ gà ngu ûgật liền với tay toan bốc một nắm đậu

mà để riêng cho mau hết. Tế Diên vụt mở mắt quở rằng:

- Tu luyện mà còn có lòng gian thì thành công sao được.

Thái Chân một mực kêu khổ vì làm chưa quen, Tế Diên bảo:

- Thôi hôm nay đã trót lỡ rồi ta cho phép sáng mai làm lại.

Giờ đi làm

rượu cho ta.

Bốn năm hôm sau cũng lại như thế, hễ cứ cú đầu khoảng trăm cái hơn

là lại mỗi mệt không sao chịu nổi và Tế Diên lại bắt làm lại từ đầu, mà

ngày nào cũng phải rượu thịt cung phụng đầy đủ. Thái Chân luôn mồm kêu

khổ, sau mạnh bạo mà bạch rằng:

- Đệ tử cung phụng sư phụ ngót nửa tháng nay thật đã kiệt sức, những

tưởng học phép thành thuộc sớm rồi sai khiến năm con quỷ lấy trộm theo

như ý muốn thì lo chi chẳng đủ cung phụng. Nhưng nay phép chưa học

xong mà tiền nhà đã cạn, đệ tử không biết làm sao, xin sư phụ dạy bảo mau

mau, đệ tử xin sẽ đền ơn xứng đáng ?

Tế Diên cười ngặt nghẽo mà bảo:

- Ta nào biết quái quỷ chi đâu ?

Thái Chân không tin, bạch:

- Sư phụ giận đệ tử mà nói vậy chứ có lẽ nào ... ?

Tế Diên nói:

- Nếu nhà ngươi hết tiền thì ta đi cho được việc.

Thái Chân kêu khổ và bạch:

- Xin sư phụ thương cho, như vậy thì thầy trò tôi chết đói còn chi?

Tế Diên dạy:

- Thôi ta cũng cảm cảnh mà thương giùm, nay ta chỉ cho một chước -

Hãy lấy quần áo của ta mà mặc, lấy mũ của ta mà đội, đi thẳng ra lối sông

Tiền Đường, tới một nơi gọi là Lãnh Tuyền đình, người vào đó nghỉ ngơi rồi

lớn tiếng kêu gọi ba lần: "Lý Quốc Nguyên! Lý Quốc Nguyên! Muốn gặp Tế

Diên, chẳng cần Linh Ấn, cứ nói thế ba lần tự nhiên có điều hay." Thái

Chân trước đã thấy Tế Diên có nhiều chước thuật kỳ lạ nên rất tin tưởng,

nhưng khi thay đồ rách rưới hôi hám gần như lộn mưa, lại nửa cái mũ Liên

Hoa vừa dầy, vừa bẩn, mùi hôi nồng nặc, cực chẳng đã cũng phải vâng lời

theo. Nhưng lại gặng hỏi:

- Bạch sư phụ, gọi như thế biết đến chùng nào mới có kết quả ?

Tế Diên bảo:

- Người cứ rao đi, tự khắc có người tới đó.

Thái Chân ra khỏi Tam Thanh Quan, mình mặc chiếc áo rộng thùng

thình, dơ bẩn, thẳng nẻo Lãnh Tuyền đình đi tới. Lối sông Tiền Đường là

một đại lộ, Lãnh Tuyền Đình lại là nơi thẳng cảnh, du khách dập dìu người

qua kẻ lại đông như đám hội. Thái Chân mặt thẹn đỏ bừng, bất đắc dĩ tới

đình Lãnh Tuyền dừng lại gọi lớn:

- Lý Quốc Nguyên! Lý Quốc Nguyên! Muốn gặp Tế Diên, không cần lên Linh Ấn.

Người qua kể lại đều trở mắt mà nhìn không hiểu sao thầy
đạo sĩ Thái
Chân tự nhiên lại nổi khùng như vậy. Nhưng trong đám đông
có hai người
nói chuyện với nhau: "Hiền đệ coi, Thánh Tăng có tài biết
trước!"

Rồi hai người lách đám đông tiến thẳng vào Lãnh Tuyền
đình. Thái
Chân trông ra là một người ăn mặc theo lối viên ngoại, phía
sau là chàng
trao trẻ tuổi ra dáng văn sinh, ăn mặc theo lối công tử. Hai
người nhìn bộ
dạng Thái Chân một lúc, vị viên ngoại thốt hỏi lớn:
- Người là ai mà dám mặc đồ của Tế Công hay đã hại Tế
Công rồi giả
dạng lừa người ?

Thái Chân cả sợ mà đáp:
- Ta chẳng có hại ai. Chính đại sư trao áo mũ cho ta và dặn
làm như
vậy chắc có chuyện hay.

Vị viên ngoại đó chính là Triệu Văn Hội còn công tử đi theo là
Lý

Quốc Nguyên hết sức vui mừng vì hai người đang muốn tìm
gặp Tế Điền,
nghe Thái Chân thuật lại thì đều vô cùng kinh ngạc, hỏi dồn:
- Tế Công hiện nay ở đâu ? Phiền người dắt ta tới yến kiết
cho mau.

Thái Chân vội đưa hai người về Tam Thanh Quan thì thấy Tế
Điền

đang dựa ghế mà ngủ, tiếng ngáy pho pho như đang kéo gỗ.
Văn Hội tiến

vào đánh thức và chào hỏi lại bảo thư sinh thi lễ. Lý Quốc
Nguyên thấy một
nhà sư bản thủ thì thầm khinh người bản tiện nhưng bất
đắc dĩ mà phải

bước tới vái chào. Tế Điền đồng dạc hỏi:

- Hai người có chuyện chi?

Văn Hội tiến lên nói:

- Bạch sư phụ, nhân vì nội tướng của Lý hiền đệ đây mắc bệnh kỳ lạ, mời khắp thầy lang điều trị không khỏi, sau có người mách là nhà họ Đỗ có lá bùa "Ngũ Lô Bát Quái" trấn trù được hết yêu ma. May mà có người bạn của Lý Quốc Nguyên ly Lý Xuân Sơn ngồi dạy học nơi nhà họ Đỗ nên Lý hiền đệ cầu mượn lén để về trấn trạch, nào ngờ bịnh chưa khỏi mà lá bùa bị mất, dò xét mới hay kẻ trộm lấy lá bùa bán trong dinh quan tế tướng họ Tần. Việc thật khó khăn gấp rút không biết liệu sao nên phải đi cầu sư phụ

nghĩ tình đệ tử mà cứu Lý hiền đệ một phen.

Tế Điền gật đầu ưng thuận, nhưng bảo:

- Nhưng Lý công tử đâu có chịu tin ta ?

Lý Quốc Nguyên cả sợ vì Tế Điền nói trúng ruột gan nên vội quỳ xuống

thú thực ý nghĩ của mình. Tế Điền cười khà và bảo:

- Thôi được, ta sẽ giúp cho, nhưng nhất nhất bảo gì phải nghe mới được.

Nói xong gọi Thái Chân lại dặn dò và truyền Quốc Nguyên cấp 50

lạng bạc cho Thái Chân rồi theo gót hai người về Lý gia trang. Khi đến nơi

Tế Điền bảo:

- Để ta chữa bệnh cho phu nhân rồi sau sẽ liệu lấy đạo bùa về. Trong

khi ta chữa bệnh có việc gì quái lạ chớ nên nghi ngại.

Lý Quốc Nguyên thì nghe vậy nhưng lòng vẫn không tin, đành chỉ im

lặng mà xem nhưng thật tình trong dạ không vui. Triệu Văn

Hội liếc nhìn Lý

Quốc Nguyên mặt buồn rười rượi có vẻ không tin liền nói:

- Hiền đệ chẳng nên đa nghi, Tể Công trưởng lão vốn là Phật
sống đời

nay, hễ khi đã nói là quyết không sai.

Lý Quốc Nguyên nín lặng, giắt Tể Điền vào phòng thăm
bệnh cho vợ

là Lan Thị, bụng nghĩ: "Nếu ông ta chữa được cho vợ thì ông
ta hãy chữa

bệnh cho ông ta trước đã"

Lúc ấy Lan Thị bị giam nơi buồng kín, tay có xiềng xích. Tể
Điền thấy

vậy vội sai mở cửa phòng giam, khiến người gỡ xiềng. Ai nấy
cả sợ bạch

rằng:

- Phu nhân điên khùng, mở xiềng thì sẽ hành hung không ai
chống lại

được, xin đại sư cẩn thận kẻo di hại cho cả gia nhân.

Tể Điền cười bảo: "Không sao, không sao!"

Tuy vậy các a hoàn cũng mở xiềng, vừa mở cửa vừa run.

Cửa phòng

vừa mở, Lan thị ngược mắt thấy một vị hòa thượng ngó
mình lườm lườm,

xiềng vừa mở ra, Lan thị rú lên một tiếng chạy vọt ra ngoài.

Tể Điền đuổi

theo tới vườn sau, Lan Thị chạy lại hồ nuôi cá toan nhảy
xuống nước. Tể

Điền nạt lớn:

- Còn chưa chịu tỉnh nữa sao? Hay phải đợi ta rượt đánh.

Lan thị nghe quát mình mẩy run như cây sậy, tay chân run
rẩy trông

thật đáng thương, bỗng nấc khóc lên một tiếng, miệng mửa
vọt ra cục đờm

xanh, mùi tanh nồng nặc, phú chốc trong lòng thấy sáng
khoái, thần trí

minh mẫn xem lại thân hình bẽn lẽn khép nép tự nghĩ sao

mình lại kỳ hình
dị dạng thế này? Mặt đỏ bừng bừng, dáng đi ngượng ngập,
cúi đầu đĩnh lễ

Tế Điền.

Bọn a hoàn thấy vậy đều reo vui, Lý Quốc Nguyên lòng
mừng hơn hở
vội sai a hoàn dìu phu nhân vào chốn lan phòng.

oOo

Khánh vân cư sĩ

Tế Điền Hoà Thượng
Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 9

Nơi Tướng Phủ Võ Sinh Gặp Bạn
Lầu Các Thiên Vi Phục Hiễn Linh Lại nói chuyện Lan Thị nhờ
được Tế Điền quát hỏi bỗng khóc nức lên
khiến đàm xanh vọt ra mà khỏi bệnh, các a hoàn thấy vậy
vui mừng

liền vội vục vào lan phòng.

Nguyên Lan Thị có người em trai, cha mẹ qua đời để cho
một gia tài

khá lớn. Lan thị theo chồng xuất giá, nên tất cả gia tài
nhường hết lại cho

em. Nào ngờ cậu em học thói công tử phong lưu ăn chơi
đàng điếm, không

đầy một năm mà phá tan hết sạch, phải tha phương cầu
thực.

Ngày kia người em nghèo khổ quá liền lần về nhà chị xin
tiền. Lan thị

trông em rách rưới, do dáng dạng hình, trong lòng vừa giận
vừa thương

thêm tủi hổ nên máu uất xông lên, nước mắt ràn rụa, nghẹn
ngào, đàm khí

sôi sục, lẫn ra bất tỉnh.

Cả nhà ai nấy hốt hoảng, xô vào cứu chữa, người em thấy
hoàn cảnh

ấy lảng lạng bỏ đi. Kịp khi Lan thị tỉnh dậy, ngó ngẩn như

người mất hồn,
rồi sau thoắt nói, thoắt cười mê mê tỉnh tỉnh, dại dại, điên
điên.
May thay gặp Tế Diên liệu biết nguyên do, ra tay cứu chữa,
đàm uất
tiêu tan, ngũ quan thông lợi, tinh thần sáng suốt như cũ. Tế
Diên lại ban
cho ít thuốc, Lan thị uống rồi, bệnh dần lui đi. Lý Quốc
Nguyên bấy giờ mới
thực lòng bái phục Thánh Tăng, liền thỉnh ra nơi khách sảnh
sụp lạy tạ lỗi
và hối gia nhân dọn tiệc đãi đằng vô cùng trọng hậu.
Trong tiệc, Lý Quốc Nguyên lại đem chuyện mất đạo bùa
thần, thỉnh ý
Tế Diên từ bi giúp hộ. Tế Diên nói:
- Có khó chi đâu việc đó, đợi ta gọi lão Vi Phục về đây, sai đi
lấy bùa
mới được !
Tiệc tan, Tế Diên ra đi hẹn chiều trở lại và sẽ sai thần Vi
Phục đi lấy
lại đạo bùa. Cả ngày hôm đó, Triệu Văn Hội và Lý Quốc
Nguyên ngong
ngóng đợi chờ, cho mãi giờ Dậu, ánh nắng đã tắt hẳn, chim
chóc lao xao
trời mờ mờ sấm mới thấy Tế Diên ngất ngưỡng, say tíu cung
trắng, chân
nam đá chân chiêu vừa cười vừa nói đẩy cửa mà vào.
Triệu, Ly hai người hết sức mừng rỡ, xúm lại hỏi han. Tế Diên
nửa say
nửa tỉnh, líu ríu bảo rằng:
- Canh ba đêm nay thiết lập hương án, ta sẽ triệu thần Vi
Phục đi lấy
bùa cho.
Nói xong nằm lăn ngay xuống dưới sập, ngáy lên khò khò.
Quốc
Nguyên muốn hỏi cho rõ ngọn ngành nhưng khi lại gần thì

người đã ngủ
say, đành hối gia nhân dọn bày hương án rồi mời Triệu viên
ngoại vào thư
phòng đàm đạo, đợi chờ.
Tiếng mõ cầm canh vừa điểm lên ba tiếng thì nơi nhà khách
Tế Điền
vươn vai ngồi dậy, hỏi to:
- Hương án đã bày chưa ?
Lý Quốc Nguyên ứng thanh bạch rằng mọi việc đã xong xuôi
rồi cùng
Triệu viên ngoại ra nhà khách, thỉnh Tế Điền ra chộp Pháp
đàn. Tế Điền
vẫn nguyên áo quần xốc xếch đến trước hương án vón
nhang châm đốt, đốt
xong, chụp ba cây nhang vào nhau hướng lên thỉnh không
quơ quơ mấy cái
miệng thét to:
- Lão Vi nghe đây! Ta là Đạo Tế chùa Linh Ẩn có lệnh triệu
dụng. Giờ
này chưa tới còn đợi chùng nào?
Chợt nghe vắng vắng có tiếng đáp lại:
- Có tôi hầu lệnh!
Lý, Triệu đều giật nảy người, gia nhân đứng chung quanh
đều sờn gai
ốc, nhưng khi nhìn ra thì người ứng thanh đáp lại chẳng phải
Thần mà là
một Tráng sĩ trong vùng họ Triệu tên Võ.
Đây nói về thân phụ Triệu Võ là Triệu Công vốn tay anh hùng
hảo hán,
lão luyện giang hồ, ngoài Triệu Võ ra, vị anh hùng còn dạy
được hai người
trò giỏi. Một người quê ở Giang Tây, huyện Ngọc Sơn, oai
trấn tám phương,
tên gọi Dương Minh và một người đồng huyện họ Y tên Sĩ
Hoàng.
Triệu Võ chuyên tập võ nghệ, nổi nghiệp kiếm cung, đao

thương giáo
kích thấy đều tinh thông, tính tình hào hiệp, võ nghệ cao
cường, thường làm
việc trừ bạo an dân.
Triệu Công mất đi, Triệu Võ còn mẹ là Mai thị, nên phải lo
toan bán
buôn tần tảo làm kế sinh nhai, không có dịp nào tỏ tài võ
thuật.
Một ngày kia nhân đi buôn bán qua miệt Tây Hồ, khi hàng
đã bán hết,
vào tửu quán uống rượu, xem hoa. Trong xứ có một gã côn
quang công tử
tên gọi Hoa Hoa Thái Tuế họ Vương tên Thắng thường làm
chuyện hà hiếp
dân lành, nhân trước tửu quán làm việc cưỡng bức gái tơ nói
lời dâm ô vô
sỉ. Triệu Võ nghe thấy nổi giận đùng đùng, đứng ra can thiệp
"anh hùng
thấy chuyện bất bình không tha" nên dở mấy miếng nhà
nghề đánh Vương
Thắng chết tươi.
Quan quân truy bắt thì thời may Tế Diên quen lớn che chở,
rồi sau tìm
phương cứu gỡ khiến án văn hủy bỏ. Triệu Võ cô cùng cảm
ân liền nhận Tế
Diên làm thầy.
Sáng nay trong lúc ra đi, Tế Diên gặp lại trò xưa liền dặn dò
mọi nỗi,
nên Triệu Võ lén nấp trên mái nhà, khi nghe Thánh Tăng kêu
gọi liền vội
tụt xuống khoanh tay chờ lệnh. Tế Diên hét to:
- Lão Vi! Mau mau đến Tướng phủ họ Tần, ra nơi vườn hoa,
lên lầu Các
Thiên lấy ngay cho ta lá bùa trấn yểu "Ngũ Lô Bát Quái" kíp
kíp qui hồi,
nếu trái lệnh không được việc ta sẽ trị tội.

Triệu Võ giả dạng tuân lãnh pháp chỉ, thoáng cái vọt lên mái
ngói đi
thẳng. Trong này Triệu, Lý hai người quả có thấy một vị thần
từ cao tụt
xuống, ăn mặc oai phong, bộ dạng đúng là Thần tướng, lại
thấy thoắt cái
nhảy vọt lên mái nhà biến mất, đều tin chắc Thánh Tăng có
nhiều đệ tử
thần thông, sai đi lấy bùa trấn yểm, sự việc tất thành, vội
thỉnh hoà thượng
vào nơi khách phòng dọn rượu thết đãi.
Đây nói Triệu Võ vốn được Tế Điền chỉ dẫn tỏ tường thẳng
nẻo hướng
nam, tìm đến Tướng phủ, nhưng không biết cái lâu nào là
Các Thiên, đi
quanh một lượt, chợt thấy phía đông bắc có một nhà lớn,
ánh đèn leo lét
hắt ra nên len lén tới trước cửa nhà, ngó qua song cửa dòm
vào.

Trong căn nhà bầy biện thật là tráng lệ, giữa nhà bầy một
cái bàn bát
tiên, hoành phi, ghế gụ, trần thiết đúng mức quan liêu. Trên
tường treo một
cây bảo đao, võ nạm sà cừ lóng lánh, bên tường có một ghế
dựa chạm
rồng, trên ghế ngất ngưỡng một ông già khoảng ngoài 60,
gương mặt
phương phi, tóc bạc như tơ, bên cạnh là một võ sanh đứng
hầu khoảng trạc
30, oai nghi lẫm lẫm.

Triệu Võ lắng nghe, thấy ông lão nói:

- Tráng sĩ, ta rất phục tài và yêu đức, nhưng lão đây có một
việc luống
những lo âu. Nếu tráng sĩ giúp cho xong việc thì lão sẽ đề
bạt làm chức
Tổng Binh, hoặc ít ra cùng là một tướng quân dưới trướng

của quan tể tướng.

Việc tuy khó nhưng tráng sĩ tiểu tâm thì sự tất thành.
Nói xong gọi tiểu đồng lấy một gói bạc trao cho tráng sĩ nọ
and dặn :

- Đây chỉ là một chút quà mọn trao tay, nếu làm xong việc
sẽ có trọng
thưởng.

Tráng sĩ từ chối hai ba phen, nhưng ông già nhất định không
nghe,

cuối cũng đành vâng lệnh cầm lấy, với tay rút bảo đao,
ngiêng mình chào
lão trượng và dặn:

- Thẳng hoặc bên ngoài có sự chi động rộng chớ nên nghi
ngại. Trong
giây lát xin báo tin mừng.

Nói xong tráng sĩ băng mình ra khỏi cửa. Triệu Võ thấy sự lạ
cũng theo

bén gót. Tráng sĩ lầm lũi đi một mạch tới gian phòng ở dãy
nhà hướng bắc.

Triệu Võ tìm nơi ẩn thân, lén nhìn vào phía trong thấy một
chàng văn

sinh đang ngồi đọc sách, phía sau lưng có một bồ già đứng
hầu. Cánh cửa

mở ra, vị tráng sĩ bước vào, dãn mạnh bảo đao xuống bàn
hét lớn:

- Hãy kể lai lịch ta nghe, ta tới đây để kết liễu tánh mạng
các ngươi.

Chàng văn sinh cùng ông bồ già đều tái mặt vội vàng sụp
lạy, quì xin

tha mạng. Tráng sĩ cười lạt:

- Tha sao được mà tha, ta được lệnh đến đây lây đầu ngươi
chẳng lẽ về
không ?

Người bồ già thấy tình trạng ấy liện mạnh bạo nói lên:

- Xin tráng sĩ hãy dẹp cơn thịnh nộ để tôi xin nói rõ nguyên
do.

Nguyên tiểu chủ nhân tôi đây là Từ Chi Bình, con trai của lão
chủ nhân Từ
Chiếm Khôi. Hồi còn sinh tiền, lão chủ nhân vốn là bạn rất
thân với Tổng
quản hoa viên Hàn Điện Nguyên. Họ Hàn có người con gái
hứa gả cho
công tử tôi, nhưng không may lão chủ nhân qua đời, gia
đình gặp nhiều tai
biến, gia sản tiêu tan. Giờ đây, công tử tôi nghĩ đến nhạc
phụ, muốn sự
nương nhờ, không may Điện tướng công thấy chủ nhân tôi
ăn mặc lam lũ
có ý không vui, nói lời khinh rẻ, những toan hồi hôn nên bảo
công tử tôi
tạm nấn ná nơi đây dạy học. Nay hẳn ta lại khiến tráng sĩ tới
lấy đầu thì
thật là bất nghĩa, trăm ngàn lần mong tráng sĩ rộng dung.
Vị tráng sĩ thốt buông đao thở dài bảo:
- Ta chẳng ngờ Điện Nguyên là phường quá ác như vậy. Sự
tình đúng
vậy, ta nữ nào giúp kẻ ác làm việc dữ cho đành.
Hai thầy trò líu ríu quỳ mọp tạ ơn tha mạng. Tráng sĩ móc túi
lấy gói
tiền Điện Nguyên trao cho ban nầy, đưa hết cho văn sinh và
bảo:
- Bạc mọn này là của Điện Nguyên thuê tôi đi giết hai người,
nhưng
nay tôi trao lại, hai người nên kíp đi tìm phương xa lánh nạn,
công tử phải
cố công mài giũa nghiên bút, học tập thành tài khỏi phụ
lòng tôi.
Triệu Võ rình xem thấy vậy, trong lòng vô cùng cảm phục,
thốt khen
lên tiếng:
- Khó kiếm được ai hào hiệp như vậy !
Vị tráng sĩ nghe tiếng biết có người theo dõi, sợ lộ chuyện

vội vung đao
nhảy vọt ra ngoài cửa sổ. Khi nhận rõ có bóng đứng rình liền
sấn lại giơ đao
toan chém. Triệu Võ lật đặt lùi lại, rút đao ra nghênh địch.
Dưới ánh trăng
sáng lờ mờ, hai chàng tráng sĩ quần thảo với nhau, ánh bảo
đao như rồng
cuốn, chiếc đao bén tự mảnh hổ bằng ngàn, mười hiệp có
qua không phân
thắng bại. Triệu Võ nhận định phép múa đao của tráng sĩ
giống như đao
pháp nhà mình, nghĩ thầm: Quái lạ! người này đao pháp tinh
thông, sao
cách múa đao giống ta như hệt, hẳn có duyên có chi đây!"
liền gạt mạnh

đao nhảy ra ngoài vòng chiến quát lớn:

- Tráng sĩ hãy cho ta biết tên họ là chi? Đao pháp có sao
giống đao
pháp của giòng họ Triệu ?

Nghe đến ba chữ giòng họ Triệu, tráng sĩ thốt kêu lên:

- Phải giòng họ Triệu, tôi đây là Y Sĩ Hoàng môn hạ của Triệu
anh
hùng.

Triệu Võ nghe nói vội kể lại lai lịch mình, cho biết cha mình
đã từ trần

từ mấy năm qua, nói xong cúi đầu thi lễ.

Y sĩ Hoàng khôn xiết vui mừng liền làm lễ tương bái, nhận
Triệu Võ là

bậc thế huynh. Triệu Võ khiêm tốn mà rằng:

- Đại huynh lớn hơn, xin cứ gọi tiểu đệ là em cho dễ bề nói
chuyện.

Y sĩ Hoàng liền dắt Triệu Võ vào nhà, khiến thầy trò Từ Chí
Bình mau

mau lánh đi rồi quay sang hỏi Triệu Võ:

- Chẳng hay hiền đệ đêm hôm lần tới tướng phủ làm chi
vậy?

Triệu Võ liền đem chuyện Tế Diên sai đi lấy lá bùa bát quái
thuật rõ

một lượt. Sĩ Hoằng reo lên mà bảo:

- Thật là may mắn cho hiền đệ, hôm nay gặp ta, nếu không
gặp ta thì
thật trăm ngàn sự khó.

Ngay lúc đó Từ Chí Bình cùng người lão bộc vẫn loanh quanh
trong

nhà vội bước ra thưa rằng:

- Ngay đang đêm hôm tăm tối, khắp nơi đều có tuần canh
khám xét,

nếu hai vị ân công không tìm được phương kế chi, chúng tôi
đành chịu chết
nơi đây !

Y sĩ Hoằng quay hỏi Triệu Võ:

- Hiền đệ có cách gì đưa họ đi không, không lẽ để chờ đến
sáng mai

mọi việc bại lộ thì nguy, và còn việc đi lấy trộm đạo bùa thì
sao ?

Triệu Võ sốt sắng nói:

- Đại huynh yên tâm, xin hãy nán chờ đệ nơi đây, đệ dẫn hai
người

này đi tạm lánh rồi sẽ quay lại.

Nói xong, họ Triệu thân dẫn hai thầy trò họ Từ tìm lối ra khỏi
hoa viên.

Vừa đi một khoảng đường, bỗng thấy từ xa, một người vùn
vụt đi lại. Triệu

Võ thất kinh. Nhưng khi nhìn kỹ mới hay đó là Tế Diên liền
đến trước đầu

lại chuyện của họ Từ. Tế Diên vội xoa tay bảo:

- Ta hiểu rồi! Chính vì thầy trò hấn mà ta phải tới giải quyết
cho xong
đây.

Từ Chí Bình hỏi nhỏ Triệu Võ:

- Đại sư này là ai vậy?

Triệu Võ nói:

- Chính là sư phụ tôi Tế Công trưởng lão
Từ Chí Bình vội vàng thi lễ. Tế Điền bảo Triệu Võ phải trở lại
hoa viên
lo việc lấy bùa, còn mình thì dẫn thầy trò họ Từ về thẳng
nhà Lý viên
ngoại, bảo dọn một căn nhà và chu biện mọi sự nuôi dưỡng
cho Từ công tử
an tâm ăn học.

Lý Quốc Nguyên thấy Từ Chí Bình vẻ dáng văn nhân nhã khí,
hết sức
vui mừng, hối gia nhân dọn dẹp phòng ốc, rồi lại sai dọn tiệc
thế đãi. Rượu

mới soàng soàng, bỗng nghe trên vang tiếng:

- Thần đã về hầu.

Tế Điền lật đật khoát tay đứng dậy ra sân nghênh tiếp.

oOo

Khánh vân cư sĩ

Tế Điền Hoà Thượng

Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 10

Trở Thần Thông Giúp Người Tìm Vợ
Dâng Lễ Vật Giả Ý Kính Già Nói về Tế Điền bảo Lý Quốc
Nguyên lo liệu mọi bề ăn ở cho thầy trò
họ Từ xong, đương lúc vui vầy tiệc rượu, bỗng nghe thình
không

vọng xuống:

- Thần đã về hầu.

Tế Điền lật đật khoát tay ra sân nghênh đón đã thấy Triệu
Võ từ trên

nóc nhà nhảy xuống quỳ dâng Tế Điền một cái hộp xinh
xinh. Tế Điền mở

xem quả thấy đạo bùa bát quái liền trao lại cho Quốc
Nguyên. Họ Lý hết

sức mừng rỡ giơ tay đón nhận, rồi mời Triệu Võ cùng Y Sĩ
Hoàng vào vầy
vui tiệc rượu.

Sáng hôm sau Lý Quốc Nguyên sai người đem lá bùa sang
trả Lý Xuân
Sơn, và hậu tạ cho Triệu, Y hai vị tráng sĩ. Tế Diên thấy mọi
việc xong xuôi
cả, từ giã ra về. Lý viên ngoại hết sức quyến luyến không
muốn rời xa. Tế

Diên bảo:

- Trên đời mọi việc có tan có hợp, cái gì cũng là nhân duyên,
làm lành

gặp lành, quyến luyến ích chi ?

Lý Quốc Nguyên thấy giữ lại không được liền cùng Lan thị
sụp lạy tạ
ơn và làm tiệc linh đình để tiễn biệt. Tế Diên thản nhiên ngồi
vào tiệc rượu
ăn uống say sưa rồi truyền cho Triệu, Y hai người trở về, rồi
cũng thất thủ
ra đi.

Vừa về đến triền núi, thì thấy có người ngó ngang dáo dác
liền hỏi:

- Ông là ai? Đến đây có việc chi ? Tìm kiếm ai ?

Người lạ bạch rằng:

- Tôi đi tìm hoà thượng Tế Diên về chữa cho chủ tôi bị đánh
rất đau

rên la thảm khốc, lăn lộn trên giường, không phương cứu
chữa. Có người

mách là chỉ tìm được hoà thượng Tế Diên chữa chạy mới
lành. Chủ tôi liền

sai lên đây kiến thỉnh.

Tế Diên cười ha hả mà rằng:

- Có phải chữa cho Hàn Điện Nguyên chăng?

Người lạ thất kinh vội đáp:

- Dạ phải ! Nếu ngài biết bệnh chủ tôi, vậy chắc phải là Tế
Công ?

Tế Diên bảo:

- Ta đã biết rõ cả rồi. Nói xong trở gót theo người lạ trở lại
hoa viên

tướng phủ.

Nguyên khi sai Triệu Võ đến hoa viên gặp Y Sĩ Hoàng đưa
thầy trò Từ
Chí Bình về Lý gia trang, hai tráng sĩ trở lại hoa viên tìm gặp
Hàn Điện
Nguyên đòi tìm lá bùa, Điện Nguyên từ chối không chịu chỉ,
Triệu Võ nổi
hung liền nọc Điện Nguyên ra đánh 40 roi, khi ấy Điện
Nguyên mới chỉ
chỗ, lấy được bùa rồi, Triệu Võ trở lại báo cho biết phải tìm
Tế Diên chữa
cho mới khỏi, nên liền cho gia nhân Hàn Thọ lên chùa Linh
Ẩn tìm thỉnh.

Tế Diên vừa vào tới cửa hoa viên liền thét to:

- Làm lành được lành, làm ác phải chịu tội, thật có oan uổng
chi đâu.

Rồi đi thẳng vào chỗ giường nằm của Hàn Điện Nguyên, sai
gia nhân
lấy rượu, uống phun đầy mình, và lấy ra một viên thuốc hòa
cho uống,
thoáng cái Điện Nguyên hết đau, lồm cồm ngồi dậy, định lễ
sám hối.

Tế Diên ngồi ngay lên giường nhận lễ rồi truyền rằng:

- Sám hối là phải thể nguyên rũ sạch những ác nghiệp, hối
lại những
chuyện lỗi lầm, nay ngươi phải đem con gái gả cho họ Từ và
nuôi hấn ăn
học cho đến thành đạt, đó mới là ngươi hối lỗi trước.

Rồi cười ha hả:

- Thôi, dọn rượu ra cho ta uống, mọi việc yên vui rồi !
Tiệc xong từ biệt ra về, đi khỏi Hàn Điện Nguyên một đổi,
thấy trước
mặt vòng người bao quanh đông nghẹt, giữa vòng có luồng
oán khí xông
lên. Tế Diên giơ tay bấm đốt, biết rõ sự tình, than dài một
tiếng, rồi ngất

ngưỡng tiến thẳng vào đám đông dẹp mọi người ra mà xem,
thấy một người
dáng điệu học trò, trên tay bế một đứa bé dang nói rêu rao
với mọi người:

- Đứa bé đây mới sinh hai tháng, mẹ nó qua đời, tôi không
đủ sức nuôi
dưỡng nên xin liệt vị, vị nào có lòng thương, nhận lấy nuôi
dùm, tôi xin đội
ơn.

Tế Diên ứng tiếng mà bảo:

- Để ta nuôi cho !

Người ấy nhìn sững Tế Diên thấy là một ông thầy chùa rách
rưới nghèo

khổ, ngẫm nghĩ một lát rồi nói:

- Ngài vốn người tu hành chuyên lo khát thực, nuôi trẻ làm
sao được ?

Tế Diên bảo:

- Ta với trẻ này vốn có túc duyên, vì vậy muốn nuôi cho làm
đệ tử.

- Trẻ con măng sữa, cần phải chăm nom bú mớm, làm học
trò thầy sao

nổi ? Nó chưa ăn cơm được mà ?

Tế Diên quát lên:

- Ta hỏi xin nó là vì đứa trẻ này mẹ nó còn sống, ta ở ngay
ngôi chùa

cổ gần nhà của người, rõ biết hết cả. Phải người là người ở
đậu trong nhà họ

Ngô ? Ta có cách cứu.

Người đó nghe nói quả thật không sai liền nói hết sự thật:

- Mẹ đứa trẻ này còn sống, nhưng nghèo khổ quá, chẳng
chết nay thì

cũng chết mai. Tôi thật tên là Mã Tự Nhiên, từ nhỏ chỉ
chuyên lo đèn sách,

cưới vợ là Chu thị, hai vợ chồng có một phần gia tài do ông
cha để lại,

nhưng rồi miệng ăn núi lở, thế rồi vợ chồng dắt nhau lưu lạc,

lần tới chốn
này, may gặp ông Ngô Bá Chu nhận giúp đỡ cho coi mấy
chiếc thuyền,
hàng ngày chở củi, lời lãi chút đỉnh, họ Ngô chia cho làm kế
sinh nhai.
Chẳng ngờ thời vận còn đen, mới đây có bốn tên côn đồ tác
oai tác
quái, giữ quyền qua lại trên sông, họ Ngô sợ chúng nên thôi
không chở củi
nữa, vợ chồng tôi bỗng dung thành thất nghiệp, chẳng lẽ
ngồi nhà nhìn
nhau chịu đói, vợ tôi mới bàn tính để con cho tôi giữ, và đi ra
ngoài may
thuê, vá mướn kiếm ăn. Tôi bây giờ bối rối trăm đường đành
để vợ đi. Sau
tôi lại nghĩ phận tôi là kẻ đàn ông vậy mà không đủ sức nuôi
nổi vợ con,
khiến vợ phải lặn lội kiếm ăn qua ngày nên rất lấy làm tủi
hở, có ý định
đem cho đứa con, may ra nó gặp được người hảo tâm nuôi
nấng, còn tôi, tôi
sẽ tự vẫn cho rồi. Nói xong khóc lên rưng rức.
Tế Diên ha hả cười bảo:
- Chết đi! Chết đi! Mắc lấy nghiệp si! Người còn nặng nợ,
chết không
ích gì! Ta đã liệu biết hết rồi, nghĩ cũng thương tình. Để ta
giúp cho người
tìm thấy vợ, mẹ con lại được gần gũi nhau, rồi đó ta sẽ toan
việc cho mà
làm ăn.
Mã Tự Nhiên trông bộ dạng ông thầy chùa còn rách rưới
nghèo khổ
hơn mình, nghĩ bụng, làm sao mà giúp mình cho được.
Nhưng thế cùng, bất
đắc dĩ đành phải theo.
Lúc ấy Tế Diên muốn mua mấy món thiết dụng, nhưng trong

túi chẳng
còn lấy một đồng kẽm, bỗng thấy trước mặt có người xách
một tảng thịt đi
lại, liền chúm chím cười và hỏi:
- Thịt của chú béo quá, sắc đỏ mà thơm ắt là ngon lắm ?
Người xách tảng thịt bật cười nói:
- Sư mô gì mà lại thềm thịt - rồi nửa đùa nửa thật - Bạch
Ngài thịt chó
đấy ạ. Ngài có thềm chẳng để tôi xin cúng một miếng.
Tế Điền cả cười mà nói:
- Thịt nào không là thịt, chay nào chả là chay ! Chú thật tốt
bụng, đúng
như lời xưa có nói:
Kiếm báu trong tay người hiệp sĩ
Má hồng dành để khách tài hoa
Chú có hảo tâm cúng dường nên cho một miếng kha khá.
Người xách
thịt càng lấy làm lạ lùng, liền cắt cho hai miếng. Tế Điền tạ
ơn, gói lấy
miếng thịt, cho vào bọc rồi dẫn Mã sinh bước thấp bước cao,
nhằm ngã
Phụng Sơn đi tới.
Đến một nhà nọ coi bộ giàu có, nhà cao cửa rộng, cờ quạt
giăng mắc,
đèn treo hoa kết, xe ngựa đậu đầy. Tế Điền dừng lại đứng
ngắm cười lên ha
hả.
Nguyên nhà này là nhà giàu có bậc nhất ở châu thành. Chủ
nhà họ
Trịnh tên Hùng, mặt đen như sắt nên mọi người đều tôn là
Thiết Diện
Thiên Vương. Hôm nay nhân ngày lễ bái thọ bà mẹ nên
quan viên trong
thành đều đến khách chúc. Tế Điền kể tai nói nhỏ với Mã
sinh, dặn như
vậy ... như vậy ... sẽ có chuyện hay.

Mã sinh vâng lời bồng con tìm chỗ mà ẩn. Còn Tế Diên về
dáng tự

nhiên sầm sầm bước lên thềm nhà mà nói to:

- Xin các ngài cho tôi hỏi ?

Trong nhà đi ra một người, ngắm kỹ hình dáng Tế Diên thấy
là một

thầy tu nghèo khổ liền bảo:

- Đại sư tới sớm quá, chùng này tiệc chưa tan đâu, chờ đợi
lát nữa mần

tôi sẽ lấy đồ dư mà đãi ngài.

Tế Diên quát lên:

- Bậy nào, ta tới đây để bái thọ lão phu nhân, có đem lễ vật,
cớ chi

ngươi dám coi ta là kẻ ăn xin ? Không nên thấy hình dáng bề
ngoài của ta

mà buông lời vô lễ.

Người gia nhân kia nghĩ thầm: "Chủ nhân vốn giao thiệp
rộng, thường

kết bạn cùng khắp cả giang hồ hảo hán. Có lẽ hoà thượng
này cũng có thân

tình giao kết chi đây". Bèn hỏi:

- Bạch ngài ở đâu ? Chúng tôi không biết, xin được miễn
chấp. Xin

ngài cho biết quý danh để vào thông báo. Lễ vật có những
món chi để cho

gia nhân ra nhận lãnh ?

Tế Diên bảo:

- Ngươi cứ vào nói là hoà thượng chùa Linh Ẩn, lễ vật ta đem
theo sẵn

trong mình, gặp chủ nhân sẽ đưa ra.

Gia nhân lễ phép:

- Bạch thầy, chủ nhân tôi có lệ phải thu lễ vật nơi đây rồi
mới thông

báo, xin ngài hoan hỷ.

Tế Diên liền moi trong bọc ra một quả cau, một gói trà nhỏ
và một gói

thịt chó trao cho gia nhân. Gia nhân nhìn qua lễ vật, vẻ mặt
khinh bỉ, nhận
rồi quăng xuống đất.

Tế Diên quát to, mắng rằng:

- Bay khinh người quá lắm! Lễ vật là lễ vật, một chút cũng
lòng thành,

cớ chi người lại dám quăng đi ?

Lúc ấy trong nhà đang bận rộn khách khứa đông đảo, có
mặt các vị

như Tam Quan Điện chủ trụ trì Tăng là Quảng Huệ, các bậc
thân hào,

tráng sĩ, lại có cả hai vị hảo hán Dương Mạnh và Trần Hiếu,
đang dự tiệc.

Nhân thấy Quảng Huệ ăn nói kiêu căng, dương dương tự
đắc, Dương

Mạnh có ý không phục liền hỏi:

- Bạch thầy, tôi nói thầy nghe tên vị tăng này thầy có biết
chăng ?

Quảng Huệ bảo:

- Thử nói nghe xem!

Dương Minh đồng dục:

- Trong vùng, tu hành đắc đạo chỉ có Tế Công trưởng lão
chùa Linh Ẩn,

đại sư có biết chăng?

Quảng Huệ trề môi đáp:

- Tưởng ai! Té là ra gã sư điên, Ta đây học chung với sư phụ
nó, so vai

vế nó còn là hàng sư diệt ta, trước đây nó muốn theo học
đạo nhưng thấy

nó điên khùng mà đuổi đi không dạy.

Dương Minh nghe qua lửa giận phùng phùng quát mắng:

- Không được nói bậy, đáng tiếc là thầy ta không có nơi đây
để trị cho

người biết thế nào cho rõ mặt.

Chính lúc Dương Mạnh đang quát tháo thì nghe phía ngoài
có tiếng

la:

- Người có nhật nguyệt lể vật bung vào hay chẳng?
Dương Mãnh vừa nghe biết ngay là Tế Diên vội vàng đứng dậy mà gọi:

- Trần huynh, thầy ta tới rồi đó!

Trần Hiếu liền cùng Dương Mãnh ra xem, quả thật là Tế Diên. Dương

Mãnh hết sức vui mừng nói:

- Thầy tới đây có chuyện chi bực mình mà la lớn như vậy ?

- Rất buồn gia nhân không chịu thông báo lại đem lể vật quăng đi nên

ta phải la lên cho chủ nhân biết !

Dương Minh khúm núm:

- Bạch thầy, gia nhân mắt thịt biết sao được nổi thầy, xin thầy đại phát từ bi miễn trách.

Nói xong kính cẩn mời Tế Diên vào. Trần Hiếu thì đi báo với Trịnh Hùng.

Trịnh Hùng lắng xẵng tiếp mời và hỏi:

- Thầy đây trụ trì nơi đâu ?

Dương Minh đỡ lời:

- Trịnh đại ca, tôi thường vẫn nói với đại ca vị Phật sống đời nay là

Đạo Tế đại sư, huynh đã quên rồi sao ?

Trịnh Hùng vui mừng khôn tả làm lễ chào mừng và nói:

- Hữu hạnh, hữu hạnh! Té ra là Đạo Tế Thánh Tăng, vạn cam thất kính!

Miệng nói thế, nhưng trong bụng lại nghĩ thầm: "Ôi bất quá là ông hoà

thượng nghèo và điên, xin ăn qua bữa, chớ tài cán gì đâu.

Ngặt vì Dương,

Trần kính ngưỡng, không mời tưởng cũng khó coi."

Đương lúc Trịnh Hùng ngẫm nghĩ, Tế Diên đã sớm biết liền bảo:

- Trịnh đại quan nhân! Hôm nay tôi biết quý phủ làm lễ thiên
thu thọ
mệnh cho lão thái phu nhân, hiện cao thân, quý hữu đầy
nhà, xét phần tôi
lam lũ đã quen, thật nhiều hổ thẹn, vậy gọi là có chút lễ vật
dâng lên, khi
khác lại đến bái kiến.

Nói xong Tế Điền lấy gói lễ vật mà gia nhân quăng đi nhặt
lại trao cho

Trịnh Hùng. Trịnh Hùng sợ Dương, Trần phiền lòng, cực
chẳng đã phải

gượng nhận gói lễ vật, trao cho gia nhân cất giữ rồi nói:

- Bạch sư phụ ở xa tới, lễ đâu chẳng vị tình tôi và Dương,
Trần hai quý

hữu đây mà lưu lại xơi chén rượu nhạt. Luận coi bề ngoài mà
chi, xin đại sư
chớ có để tâm.

Dương Mạnh cũng tiếp lời khuyên mời. Tế Điền vốn thừa biết
Trịnh

Hùng chỉ khéo léo cái miệng chứ thực tâm không muốn,
nhưng giả đồ như

không hay biết mà nói:

- Trịnh đại quan nhân đã có bụng yêu, hiền đồ lại năn nỉ, tôi
lẽ nào lại

không chung vui chén rượu mừng thọ thái phu nhân. Vậy để
tôi vào lạy

mừng cho phải phép.

Nói xong Tế Điền vén áo sông sộc bước vào, Dương Mạnh thì
mừng

thâm: "Phen này thử xem Quảng Huệ còn coi thường thầy ta
là cháu nữa

thôi?" Nhưng Trịnh Hùng thì vẻ mặt sượng sùng lo phiền
lắm nỗi.

oOo

Khánh vân cư sĩ
Tế Điền Hoà Thượng

Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 11

Khoe Phép Lạ Giảm Tài Quảng Huệ
Chỉ Thầy Hay Giúp Mã Tự Nhiên Nói về Tế Điền vén áo sòng
sộc đi vào, liếc trông toàn những khách
sang, áo quần trau chuốt, lại thấy có người ăn mặc ra lối
hoà thượng
vất vẻo ngồi hàng ghế trên, hình dáng giống như sư thúc
Quảng

Huệ nhưng giả bộ làm ngơ, kéo ghế phía dưới mà ngồi.
Mọi người vừa toan nâng chén thì Quảng Huệ ngăn lại mà
nói cùng

Trịnh Hùng:

- Trịnh lão gia, ngày nay tôi tới quý phủ, trước là mừng lão
phu nhân
gia tăng tuổi thọ, sau để trơ diễn chút phép mọn cười chơi
khiến cho lão
phu nhân vui thêm. Chẳng cần thái phu nhân phải ra đây,
tôi ở nơi này
làm trò vui, tự nhiên lão phu nhân ở trong nội đường cũng
hay biết đủ.

Trịnh Hùng hết sức mừng rỡ liền vào thưa với mẹ rằng:
- Bẩm lạy mẫu thân! Có Tam Quan Điện Chủ Quảng Huệ lão
sư tới lạy
mừng mẹ, người lại hết lòng kính nể con nên bày chút trò
vui để mẹ xem.

Vậy con xin thưa mẹ rõ.

Không ngờ lão phu nhân vừa nghe liền nổi giận mắng:
- Thật toàn đồ ngốc, giữa chỗ đông người nói ra như thế là
họ đã làm
nhục ta. Mi há không biết ta nay đã lòa thì còn trông thấy
chi nữa. Đừng có
bầy trò trớ trêu chi nữa.

Trịnh Hùng cúi thủ bước ra phòng khách lặng thinh vì sợ
méch lòng
Quảng Huệ, nên vẫn xin làm phép cho vui. Quảng Huệ liền

lấy một tờ giấy
trắng, vẽ phấn lên trên, miệng niệm thần chú, thoáng chốc
tờ giấy bay lên
không trung, biến thành một đàn bướm bướm. Mọi người
đều vỗ tay khen.

Dương Minh ngồi cạnh Tế Điền trong lòng bứt rứt khó chịu,
liền nói nhỏ
rằng:

- Bạch thầy, mong thầy phôi chút thần thông cho đệ tử được
thơm lây
đôi chút đối với gia chủ.

Tế Điền chum chim cười đứng lên nói:

- Tôi đây cũng xin hiến vài phép mọn cho vui.

Mọi người đều vỗ tay hoan nghênh. Tế Điền liền niệm to
thần chú:

- Úm ma ni bát minh hồng! Rồi hét: "Biến" - Chợt trong
không trung
phút chốc hiện ra vô số các loài ong bướm côn trùng bay
lượn làm trò.

Quảng Huệ có y ganh tài liền nói:

- Trịnh lão gia, để tôi xin hiến dâng thái phu nhân một mâm
bàn đào,

ăn vào thọ tựa Nam Sơn, phúc như Đông Hải.

Dạo ấy đang độ tháng tư, đào cũ hết mùa, đào mới chưa có
trái, mọi

người nghe Quảng Huệ nói vậy đều nhao nhao cho là kỳ lạ,
cùng vỗ tay hòa

nhau nói lời khuyến khích. Quảng Huệ hân hoan đứng dậy,
cầm một cái

mâm vẽ bùa niệm chú. Tế Điền liền chặn lại nói:

- Hãy khoan, bây giờ đại sư định biến phép chi đây!

Quảng Huệ sì một tiếng đáp giọng khinh bỉ:

- Biến phép chi ta chẳng nói trước rồi sao? Để ta nhắc lại - Ta
sẽ biến

bàn đào hiến dâng lão phu nhân ăn mừng thượng thọ!

Tế Điền xoa tay cười ngất:

- Không phải đâu! Đại sư nói sai rồi, biến ra cọng giá chứ
đào ở đâu ?

Quảng Huệ cười ngạo mạn chẳng thèm trả lời, hạ mâm
xuống cho mọi
người coi, ai nấy đều xúm lại thì hoá ra chỉ có lơ thơ dăm
cọng giá thật.

Dương Mãnh khoan khoái vỗ tay cười tít, mọi người cũng
cười rộ theo.

Quảng Huệ đỏ mặt tía tai. Trịnh Hùng thì sợ Quảng Huệ hổ
thẹn quá hóa
giận liền sai Trịnh Thọ đem mâm cất đi. Trịnh Thọ bung lấy
mâm thì trông
thấy rõ ràng có 4 trái đào đỏ chót, mùi thơm sực nức vội
quay lại mang
trình Tế Điền cùng mọi người xem. Nhưng hẵn vừa quay vào
tới phòng

khách thì trông lại chỉ có năm ba cọng giá, Trịnh Thọ tức
giận nói:

- Đi ra thì đào, quay vào thì giá, tức chết đi thôi, lão hòa
thượng khùng
thật là tai ác. Thôi để hể ta mang trở ra mà lại thấy đào thì
lấy ăn phút cho
rồi.

Trịnh Thọ mang mâm trở ra trông lại mâm lại thấy bốn quả
đào đỏ
hồng thơm phức, liền cầm một trái cắn thử, ghé răng cắn
vào thì thấy lạnh
như nước đá, cứng tựa gỗ lim. Phía sau chợt có tiếng người
cười hì hì, thất
kinh ngoảnh lại thì thấy Tế Điền đứng sát ngay sau lưng vừa
cười vừa nói:

- Đào đó ngon không, sao không đem dâng lão phu nhân.
Trịnh Thọ hoảng sợ co giò chạy mất. Tế Điền cả cười trở vào
phòng
khách, thấy Quảng Huệ ngồi lặng im không nói không rằng
bèn vòng tay

thưa với Trịnh Hùng:

- Đại quan nhân, tôi xin hiến một trò lạ lùng hiếm có, xin quan nhân cho mời lão phu nhân ra đây xem.

Trịnh Hùng bực mình nói:

- Mẹ tôi bị mù hơn hai năm nay trông thấy gì đâu mà xem với chẳng xem.

Tế Điền nói:

- Tôi hiểu rồi, cứ mời lão phu nhân ra đây đi, tự nhiên có việc mừng cho lão phu nhân.

Dương Mãnh nói thúc thêm vào, Trịnh Hùng bất đắc dĩ phải cho người vào thỉnh mẹ. lát sau, liễu hoàn đưa người ra, Trịnh Hùng bẫm:

- Thưa mẹ, nhân có Tế Công tại chùa Linh Ẩn tới viếng, người muốn

làm phép vui để mẹ xem nên con kính thỉnh mẹ ra coi. Thái phu nhân gật đầu. Tế Điền bước tới nhìn phu nhân, miệng niệm

thần chú, rồi hô lớn:

- Mừng lão phu nhân đã được sáng mắt trái.

Quả nhiên lão phu nhân chớp luôn mấy cái, trông thấy rõ ràng mọi

vật, liền hướng về phía Trịnh Hùng mà vẫy gọi. Trịnh Hùng mừng không

xiết, nhưng cũng còn có ý ngờ liền lấy tay chỉ người liễu hoàn hỏi mẹ:

- Thưa mẹ, thế mẹ có biết a đầu đứng hầu bên mẹ là ai không?

Lão phu nhân đáp:

- Có phải con Xuân Mai đó không?

- Bẩm mẹ mẹ trông hình dung con ra sao ?

- Ngày tháng mài dũa, mẹ trông con có già đi ít nhiều đó. Trịnh Hùng biết chắc mẹ đã nhìn thấy được, vui mừng sụp

lạ Tế Diên

mà tạ ơn. Lão phu nhân nói:

- Sao con không khẩn cầu người đại phát từ bi trị luôn cho mẹ mắt bên phải luôn thể ?

Trịnh Hùng lại sụp lạy và năn nỉ:

- Bạch đại sư đại từ đại bi gia ơn tác phúc giùm cho.

Tế Diên cười bảo:

- Tài của tôi chỉ chữa nổi một bên mắt trái. Nếu muốn chữa khỏi mắt

phải thì để tôi mách cho một người chuyên môn chữa mắt.

Cách đây độ

trăm thước, có người đứng bỗng một đứa nhỏ, tên ông ta là

Mã Tự Nhiên

chính là vị thánh y có tài chữa mắt bên phải cho lão phu nhân. Mau mau

cho người đi thỉnh sẽ thấy được sự linh diệu.

Trịnh Hùng đích thân ra ngoài tìm kiếm quả thấy một người diện mạo

ngôi ngô, tay bỗng con nhỏ, đang đứng dựa gốc cây, lim dim đôi mắt có

dáng mệt mỏi, liền đến nơi vòng tay thi lễ mà hỏi:

- Tiên sinh quý danh có phải là Mã Tự Nhiên?

Người họ Mã thấy có người hỏi rõ tên họ mình liền cũng nghiêng mình

thi lễ đáp:

- Chính là tiểu sinh.

- Mong cầu tiên sinh chữa giùm mắt cho mẹ thôi, chẳng những Trịnh

Hùng này chẳng dám quên ơn mà mẹ tôi cũng được cảm bội công đức

trông thấy trời xanh, ánh sáng.

Mã Tự Nhiên ngơ ngác vừa muốn đáp lời mình không phải là thầy

thuốc thì Tế Diên bước tới bảo:

- Xin Mã tiên sinh bắt tất câu nệ chối từ làm gì? Hãy nên làm

phúc cứu
người một phen.
Nói rồi Tế Diên lén đưa cho Mã sinh một viên thuốc nhỏ. Mã
sinh hội
ý, liền cùng Trịnh Hùng vào thẳng trong nhà. Các a hoàn
nghe nói có người
tới chữa bệnh mù cho lão phu nhân đều tranh nhau tới xem.
Trong đám đàn
bà không ngờ có vợ của Mã sinh. Chu thị trông thấy mặt
chồng liền chạy a
lại lãnh bông con thơ. Khi vào tới sảnh đường, Mã sinh lấy
viên thuốc của
Tế Diên trao cho đưa cho Trịnh Hùng bảo:
- Thuốc này vốn thực tiên dược nhà Phật ban cho, xin kím
mau mau
lấy nước mưa hòa với thuốc cho lão phu nhân uống, trăm
bệnh đều lành.
Trịnh Hùng trịnh trọng đỡ lấy viên thuốc, chỉ thấy đen đen
không mùi
vị. Sai người lấy nước thanh tịnh, cho vào, viên thuốc tan
ngay. Lão phu
nhân uống khỏi miệng trong năm phút sau liền thấy ngay
con mắt phải
ngưa ngứa, chớp luôn mấy cái, mở ra tỏ rõ như thường, vui
mừng khôn xiết.
Khi ấy Trịnh Hùng ngoảnh lại thấy có một người đàn bà bế
con Mã
sinh mà đang cho trẻ bú vừa đưa tay gạt lệ chan hòa, lấy
làm lạ gặng hỏi.
Tế Diên cả cười mà rằng:
- Trong đó có điều nhân quả huyền vi, rồi đem chuyện gặp
Mã sinh
thuật lại đầu đuôi.
Trịnh Hùng vô cùng cảm kích liền xin cấp dưỡng toàn gia họ
Mã để
đền đáp công ơn Tế Công. Sao đó mẹ con họ Trịnh muốn

đền đáp công ơn
Tế Diên nhưng ngài gạt đi mà bảo:
- Trang chủ hãy cấp dưỡng cho Tam Thanh Quán Lưu Thái
Chân một
số tiền để họ có kế sinh nhai, còn như ta, của Trời của Phật
đâu có đói bao
giờ
Trịnh Hùng liền sai dọn tiệc vui vầy rồi cả nhà đồng làm lễ
lạy tạ. Tế
Diên miệng cười ha hả, nốc từng vò rượu rồi khà khà đứng
dậy từ biệt mà
đi.
oOo

Khánh vân cư sĩ

Tế Diên Hoà Thượng
Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 12

Giọt Miếng Thịt Cứu Người Khỏi Nạn
Khuyên Lời Ngay Khiến Khách Đổi Nghề
Đây nói Tế Diên cứu giúp cho Mã Tự Nhiên và lão phu nhân
họ Trịnh
xong, liền rời Trịnh phụ ra đi. Khi được một đỗi khá xa, bỗng
thấy một
người hàng thịt đứng dựa bức tường của một nhà nọ.
Tế Diên nhìn mặt thấy có một vùng sát khí bốc lên liền đánh
tay
bất giác than rằng:
- Lành thay! Lành thay! Người này là trang hiếu tử, ta phải
cứu giúp một
phen. Nếu không cứu gấp e lâm nạn, liền gọi luôn ba tiếng:
- Hàng thịt chó, hàng thịt chó! Bớ này anh hàng thịt chó!
Người hàng thịt thấy một hoà thượng gọi mình mà mình thì
bán thịt chó
thật, lạ lòng đứng sững chẳng thềm trả lời, bụng nghĩ ta bán
thịt cho thế gian,
làm nghề này bất đắc dĩ, sư mô chi thấy thịt chó là gọi ầm

lên, mình bán cho sư
còn ngưng thay, nhà sư mà mua thịt chó thì thật là điên
khùng! Nghĩ rồi giả bộ
làm ngơ không đáp.

Tế Diên nóng ruột, thấy việc đã gấp liền sẵn đại đến, lấy
ngay một đùi hịt
chạy biến ra xa. Anh hàng thịt thấy hòa thượng đến cướp
thịt chó liền la lên:

- Bớ người ta! Bớ người ta ... rồi cầm đầu chạy theo, nhưng
không dám la to
là hòa thượng cướp thịt chó.

Chạy được một quãng bỗng Tế Diên đứng lại cười lên ha hả,
quăng trả đùi

thịt chó vừa chỉ lại đằng sau vừa cười. Người hàng thịt
ngoảnh lại thì thấy bức
tường cao ngất đang đổ, gạch ngói rơi xuống như trút. Bụng
nghĩ "có lẽ thánh

tăng cứu mạng, nếu nhà sư nhà không cướp đùi thịt chó mà
ta còn đứng nguyên
đó thì nay chôn vùi dưới đống gạch vụn còn gì?" Liền sụp lạy
Tế Diên.

Tế Diên ôn tồn bảo:

- Ta đâu có thèm thịt cho của người, mà ta ăn thịt chó cũng
không sao, miễn
bụng ta không có chó để cho người chết uống tử, nhưng có
lẽ là phúc báo của
người, nên mới gặp ta.

Nguyên người hàng thịt họ Đồng tên Bình, có vợ và một mẹ
già. Tính tình

tuy k hông hung ác nhưng thô lỗ, thường hay nói nặng với
mẹ. Vợ là Hàn thị tính

nết nhu mì thường hay ngỏ lời khuyên, nhưng anh ta vẫn
chứng nào tật nấy. Nhà

nghèo không có nghề nghiệp gì nên đàn làm chuyện giết
chó bán rong kiếm kế
sinh nhai.

Có một hôm, Đồng Bình định giết thịt một con chó mẹ, quên
lấy to đưng
huyết liền bỏ dao chạy đi lấy. Tới chùng trở lại, không biết
con dao ai lấy mất.
Tìm kiếm loanh quanh, sau thấy một con chó con nằm co ro
dáng điệu khả nghi
liền lật đật đuổi cho đứng dậy thì liền thấy con dao nằm dấu
dưới bụng, ra con
chó con đã tha con dao cất dấu. Đồng Bình giận dữ liền đá
con chó con một cái,
rồi sách dao liếc vào cái tô định giết chó mẹ. Bất ngờ đàn
chó con thấy vậy kêu
gào rối rít chảy nước mắt khóc. Đồng Bình thấy vậy bất giác
buông dao thở dài,
rồi không biết nghĩ sao, chạy thẳng vào nhà ôm mẹ quỳ lạy
mà khóc. Bà mẹ hết
sức ngạc nhiên trước thái độ của con.
Đồng Bình gục mặt vào lòng mẹ nức nở mà nói:
- Ngày thường con hay lầm lỗi nặng lời cùng mẹ, ngày nay
tự hối quá
nhiều, xin mẹ tha thứ cho con.
Bà cụ dịu dàng bảo:
- Con có lỗi trăm bên, mẹ đâu có chấp! Nay con biết hối đó
là nguồn vui
của mẹ.
Hàn thị đứng bên tron thấy chồng có vẻ mặt khác thường, nỉ
non hỏi kỹ cặn
kể căn do mới hay chồng được bày chó con cảm hóa rất đổi
vui mừng. Đồng
Bình từ đấy ăn ở với mẹ rất hiếu thuận, cơm bưng nước rót,
cung kính vô chùng.
Hôm nay nhân đi bán thịt chó, bị Tế Diên giựt thịt bỏ chạy,
liền đuổi theo
mà thoát nạn tường đồ đè người, nghĩ lại giật mình kinh sợ,
cảm ơn Tế Diên vô
lượng. Tế Diên đã biết sự thể, nhân có khuyên bảo, dặn dò,

nói rõ điều hơn lẽ
thiệt, dạy Đồng Bình phải đổi ngay nghề khác làm ăn mới
mong tránh được tai
hoạ táng thân. Đồng Bình nghe khuyên nhất nhất vâng lời,
sụp xuống lạy tạ. Tế
Diên trao trả xâu thịt chỉ cắt lấy một miếng nhỏ và cho biết
là phải cần dùng.

Nói xong bỏ đi lên chùa Linh Ẩn, vừa đi vừa nghe ngao ca
hát. Vừa về tới cửa
chùa, hai chú tiểu đón lại:

- Bẩm thầy mới về! Thầy sách chi đó?

- Thịt chó béo quá, có muốn ăn không?

Các chú tiểu bịt miệng cười, miệng chối đây đây:

- Chịu thôi, chịu thôi! Hôm nay có khác tới thiêu hương lễ
phật, thầy đem

của quái quỷ này về, coi sao tiện. Thế nào sư tổ cũng rầy la
thầy cho mà coi. Tội

phạm tam qui, ngũ giới, thầy có biết chăng?

- Sao ta không biết, nhưng ta có việc của ta, các người biết
gì mà nói.

Dứt lời, Tế Diên sầm sầm đi thẳng vào đại điện. Hai chú tiểu
không dám

ngăn cản, đành chỉ lạng lẽ đi theo. Tế Diên cứ cứ thẳng vào
Đại Hùng bảo điện,

tay cầm lòng thòng xâu thịt vừa cười vừa rao:

- Ai mua thịt chó thì ra, tớ bán rẻ, chỉ có 6 đồng một miếng
mà thôi.

Lúc ấy chư tăng đều tề tựu đông đảo trên điện, có người
thấy Tế Diên làm

vậy thương hại mà bảo:

- Diên khùng quá lắm, có im đi không? Sư phụ ra thấy, quả
mắc bấy giờ!

Tế Diên làm ngơ như không nghe thấy, miệng cứ rao tương
mãi lên. Quảng

Lượng thấy vậy tức giận quá chùng lại gần quát lên:

- Người nói chi đó!

Tế Diên tỉnh bơ hỏi lại:

- Phải người định mua thịt chó chẳng?

Quảng Lượng thét lên:

- Bậy bạ quá chừng! Tội người phạm cấm làm dơ điện Phật, ta đây không

thèm nói đâu. Ta chỉ hỏi người - Lâu Đại Bi bị đốt cháy, sai người đi quyên đủ

vạn lượng vàng, nay đã xong chưa?

Tế Diên à một tiếng và đáp:

- Một đồng hiện cũng chưa có, nói chi đến vạn lượng.

Quảng Lượng giận nói:

- Như thế phải vào bầm với sư phụ định đoạt mới được. Lúc này đang giờ

Ngọ, không ai mua thịt đâu, ráng chờ xế chiều mới có khách mua, đi theo ta.

Nói xong định kéo Tế Diên đi, Tế Diên cười rộ mà bảo:

- Người làm gì mà dữ dằn quá vậy!

Chính đang lúc nói đi nói lại, chợt có hai chú tiểu chạy thẳng vào thưa cùng

Quảng Lượng:

- Bạch thầy, có nghe tin gì lạ không?

- Không, có chuyện gì lạ à?

- Dưới núi có hơn 200 người đủ các giai cấp, đi đầu là hai vị viên ngoại, có

10 tên gia đình theo hầu, ăn mặc cực kỳ hoa mỹ, thẳng tới chân núi mà hỏi đệ tử

rằng:

- Phải đây là chùa Linh Ẩn chẳng?

- Dạ, chính phải.

- Phật song có trong chùa không?

- Bạch, nơi đây không có vị nào là Phật sống cả!

- Là vị sư La Hán đó!

- Dạ trên chùa quả có 500 vị La Hán tạc bằng cây, chẳng hay viên ngoại

định kính lễ vị La Hán nào?

Vị viên ngoại cười mà bảo:

- Chúng tôi không cần lễ vị la hán bằng cây dâu? chúng tôi muốn gặp vị la hán sống kia?

Thấy chuyện lạ, chúng đệ tử liền tò mò hỏi xem nhị vị viên ngoại coi ai là

la hán. Một vị liền cho biết:

- Chà, nói đến tên sợ mất 10 năm tuổi thọ!

Chúng đệ tử càng lạ lùng hơn nên cố nài nỉ xin cho biết tên, hai vị viên

ngoại cứ ngần ngại mãi, sau gặng hỏi đến ba lần, họ mới cho biết là ...là ...

Quảng Lượng sốt ruột quát lên:

- Là ai! Cớ chi mà cứ ngập ngừng! Nói mau! Nói mau lên!

- Dạ, dạ, đệ tử đi xem tướng số, người ta bảo đệ tử chỉ sống đến 51 tuổi,

năm nay đệ tử mới 21 tuổi, chỉ còn sống sờ đời có 30 năm nữa thôi, lúc này đối

trước hai vị viên ngoại đã hứa xin giảm 10 tuổi thọ họ mới chịu nói tên vị la hán

sống, thế mà nay lại nói lần nữa, giảm 10 năm thì đệ tử còn sống được bao lâu

nữa đâu! Tội nghiệp đệ tử quá, xin đừng bắt nói ra!

- Khéo chuyện quàng xiên, ăn nói ba hoa, tin sằng tin nhảm, nói tên đi, bao

nhiều ta chịu hết cho!

- Dạ, có vậy đệ tử mới dám nói nhỏ cho nghe, thiên hạ đồn phật sống chính

là lão sư điên Đạo Tế đó!

Quảng Lượng xì một tiếng và nói to:

- Ôi! Đồ thằng khùng mà thiên hạ kính trọng nổi gì!

- Chớ, chớ nói bậy như thế giảm tuổi thọ chết, thầy hãy ra ghen đánh các

vị viên ngoại, đừng để họ chờ lâu sinh ra chán, không cúng thì lấy chi mà sinh

sống!

Quảng Lượng liền cho đánh hiệu triệu tập chư tăng, mặc lễ

phục đàn

hoàng ra nghênh đón.

Hai vị viên ngoại và các thí chủ nhìn trong đám đông không thấy Tế Điền,

một vị tiến lên bảo:

- Chúng tôi đến đây chỉ cốt bái kiến Tế Điền đại sư, xin thỉnh ra đây kỳ

được, nếu không gặp, chúng tôi xin trở về, để khi khác đến thỉnh lễ.

Bất đắc dĩ Quảng Lượng phải nói:

- Dạ Đạo Tế có trong chùa, xin hãy theo tôi.

Nói xong đưa các khách vào chốn Đại Hùng bảo điện, thấy Tế Điền vẫn

ung dung ngồi lim dim con mắt, tay cầm râu thịt chó, miệng vẫn rao to:

- Thịt chó béo lắm! Sáu đồng một miếng, ai mua xin mua - coi như trước mặt

không người.

oOo

Khánh vân cư sĩ

Tế Điền Hoà Thượng

Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 13

Thuyết Bài Kệ Được Muôn Nghìn Bạc

Nói Lời Thiêng Từng Cặp Đánh Nhau Nói về Quảng Lượng

thần dẫn hai vị Viên Ngoại và các vị thí chủ lên

Đại Hùng Bảo Điện thấy Tế điền ngồi ung dung lim dim cặp mắt,

miệng vẫn rêu rao:

- Thịt chó béo lắm! Sáu đồng một miếng, ai mua tới mua - mặt

cho mọi người quỳ lạy bái chào hỏi, không thềm biết tới.

Trước quang cảnh ấy Quảng Lượng phùng phùng nổi giận sẵn đến xô

Tế Điền mà quát:

- Đồ khùng, có các vị quý khách viếng chùa, sao còn vô lễ

như vậy?

Tế Điền lặng im không nói, hai vị viên ngoại tiến lên sụp lạy
Tế Điền

rồi quay sang bảo Quảng Lương:

- Chính ngài mới vô lễ, dám nói xách mé đối với Phật sống
mà chúng
ta hằng kính trọng. Các người bắt quá là hạng ăn bám cảnh
chùa, mê dối
lòng người, nay cúng nay bái để cầu lợi, sao dám khinh khi
phật sống.
Người tự lượng xem, đời đàn na tính thí, không kể sinh nhai,
ngày ăn hai
bữa nhờ cậy thập phương, không làm được việc gì ích lợi cho
ai, quen thói
"ăn mày trưởng giả" không biết tự tỉnh mà còn ăn nói quàng
xiên!

Quảng Lương nghe nói tức giận tím gan, nhưng vì các vị
viên ngoại và
các vị thí chủ xưa kia đều là những vị công đức với chùa, cãi
lại một câu,
họ không cúng dường nữa, lấy gì tiêu xài, đành lẳng lẳng lui
ra, nghĩ thầm:

"Mình với chư tăng giữ lễ ra chào đón trịnh trọng mà họ dở
mặt mắng là mê

dối lòng người, còn như thằng điên kia thì lại trọng vọng
không dám gọi

tên, đời thật trái ngược, tức chết đi thôi!"

Lúc ấy Tế Điền vùng mở mắt mà hỏi:

- Các người đến có chuyện chi, ăn nói lao xao thế vậy?
Mọi người mừng rỡ quy rạp xuống mà bạch:
- Chúng đệ tử đến bái kiến sư phụ cầu được chỉ dạy huyền
cơ.
- A! Các người bị đói phải không? Cơ là đói, bụng rỗng không
chịu
được e sợ chết đói chứ gì? Vậy ai đói trước hết ăn miếng
thịt chó này, khỏi

ngay lập tức.

- Chúng đệ tử nghe danh hoà thượng Phật sống đời nay đến
hỏi huyền

cơ diệu lý chớ không hỏi chuyện cơ hàn thống khổ ở đời,
cũng tiếng mà

kha c nghĩa, xin Ngài dạy bảo cho biết.

- Trong núi có nước, dưới nước có cá, ba lần bảy thì là hăm
mốt, người

ta có ruột, cây kia có da, người không ăn đất thì ăn gạo
trắng mà sống, đó

là cái lý mầu nhiệm!

Quảng Lượng nghe bật phì cười, hai vị viên ngoại và các vị
thí cũng

đều lắc đầu thâ t vọng. Một vị cố gắng hỏi thêm:

- Chúng tôi hỏi đây là hỏi lễ nhiệm màu trong đạo Phật, hỏi
cách tham

thiền, hỏi cơ trời đất, xin hoà thượng vui lòng chỉ giáo.

- Hoan hỷ! Hoan hỷ! Hiểu rồi! Hiểu rồi! Phật hoan hỷ, tăng
hoan hỷ,

các người hoan hỷ vậy ta hỏi: Các người có hoan hỷ không?

- Bạch, xin sư phụ dạy bảo cho nghe!

- Lầu Đại Bi bị sụp đổ, các người có hoan hỷ xây dựng lại
chăng?

- Bạch, chúng đệ tử tình nguyện xây lầu Đại Bi cho sư phụ,
nếu sư phụ

giảng cho hiểu đạo.

- Hiểu đạo là không mặc cả, tự tính hiểu hay không hiểu, các
người tốt

bụng, hào hiệp, phải phát khởi tâm bồ đề tự nguyện, nếu có
lòng thành

muốn rỗng duyên, phải là chí thành chứ có đâu mặc cả là có
được hiểu đạo

mới thành tâm?

- Bạch, chúng đệ tử xin thành tâm cúng dường tiền bạc để
sư phụ xây

lầu Đại Bi.

- Ờ, như thế mới phải, mới là người tìm đạo và học đạo, hãy
nên lắng

lặng mà nghe:

Người yêu nên biết vốn không yên

Bằng hỏi cơ trời ấy có duyên

Cơ chủ trống khung, thiền chủ lặng

Lặng không, không lặng ấy cơ thiền.

Mọi người nghe Tế Điền ngâm luận rất đổi vui mừng, cúi rạp
cả xuống

mà xưng tán. Hai vị viên ngoại gọi Quảng Lượng mà bảo:

- Được nghe lời chỉ của hòa thượng Tế Điền, như thế là bậc
liễu ngộ.

Người hãy đi lấy số ghi số tiền hướng cúng xây lầu Đại Bi.

Quảng Lượng nghe nói mừng quýnh, quên cả mình cũng là
người tu, lú

ríu chạy xuống tổ đường lấy quyển sổ và bút mực lên. Hai vị
viên ngoại tự

tay biên mỗi vị cúng 1.000 lạng còn các người khác, người
trăm lạng, người

dăm ba lạng, tính lại có hơn vạn lạng. Một người trong bọn
vốn tay buôn gỗ

liền nói:

- Hiện nhà tôi còn 16 súc gỗ quý, xin đem đến cúng cất lầu,
gỗ này

vân như mây, vốn loài sến tấu, ngàn năm chẳng hề mối
mọt.

Quảng Lượng thì vui mừng ra mặt. Các vị tiểu tăng cũng hơn
hở chạy

đi chạy lại lắng xăng mời nước mời trầu, thật là hai cảnh tu
phân biệt đáng

làm gương cho thế nhân soi. Tế Điền thì lặng thinh, nhắm
mắt, khi công

việc ghi cúng hoàn tất liền chậm rãi hỏi:

- Sư huynh, các vị thí chủ quyên cúng đã đủ cất lầu Đại Bi
chưa?

- Dạ đủ, còn dư nữa đấy ạ!

Rồi lảng xảng chào người này, hỏi người kia, kể lễ nào chư
tăng tu
hành khổ hạnh, nào chùa này thiêng ai đến van vái cúng là
linh ứng. Các
thí chủ chỉ đáp ậm ừ, và ai nấy cứ chăm chăm nhìn sang chỗ
Tế Điền.

Tế Điền vẫn nín thinh, thân hình gầy guộc tấm áo che thân
rách bươm
hôi hám, râu thớt chó vẫn để ngay bên cạnh. Mọi người đều
cúi đầu đĩnh lễ
nói lời từ biệt, nhìn ra Tế Điền đã ngủ lúc nào không biết.
Khách khứa ra
về hết, sáng hôm sau, Tế Điền tay xách râu thớt chó, lăm lăm
xuống núi,
miệng hát nghêu ngao, nay chỗ này, mai chỗ kia, vân thủy
ngao du không ở
chỗ nào nhất định

Một hôm, Tế Điền đang đánh cờ với Triệu văn Hội chợt thấy
máy mắt

giơ tay bấm độn, chau mày mà nói"

- Tôi phải về. Chùa có việc gấp. Tân thừa tướng đang sai
người đến gỡ

lầu Đại Bi lấy gỗ quý về dựng lầu Các Thiên. Tôi phải giảng
luận một phen

cho họ Tần rõ đường đạo lý mới được.

Họ Triệu can rằng:

- Sư phụ tranh chấp chi với Tần thừa tướng, y vốn quyền thế
nhất mực,

ngang tàng không ai bằng. Sư phụ là bậc tu hành nay đây
mai đó, lầu Đại

Bi tại chùa có phải là chùa của sư phụ đâu, tranh lại với y
sao nổi?

- Người tu hành khi chấp khi thường, khi quyền khi biến, cái
của ta

không phải cái của ta, cái không phải của ta tức như của ta,
ta cho được,

của người ta phải giữ, phương chi kẻ có quyền thế, hiếp đáp
bốn phương
chính là những kẻ cần phải lấy đạo lý mà cảm hóa để quay
về nẻo chính.

Nói xong khăngkhăng một mực cáo từ. Về tới chùa, Quảng
Lượng đơn đả
chạy ra tiếp và nói:

- Sư đệ về vừa đúng lúc, chùa đang có họa to, sư đệ đã rõ
chưa?

Tế Diên giả ý không hay biết gì hỏi lại:

- Chẳng hay có họa gì to tát?

- Ở phủ thừa tướng cho người đến đòi gỡ lều Đại Bi lấy gỗ về
dựng lều

Các Thiên, bởi nghe lều của ta có nhiều gỗ quý.

- Đừng để cho chúng gỡ chứ!

- Ai mà cản nổi, bốn tên quản gia của phủ thừa tướng hết
sức ngang

tàng, chúng ỷ sức mạnh, quyền to, hung hăng như hổ báo,
hiện đang có

hàng trăm quân lính đến gỡ lều, khó bề cự lại.

Tế Diên đi thẳng vào trong, tới thiên đường thấy bốn trang
hảo hán và

có hàng trăm gia đình vây quanh, chờ lệnh gỡ lều.

Tế Diên ung dung tiến vào và bảo:

- Nước có phép nước, dân có quyền dân ! Các ngươi là ai
dám đến nơi

ngghiêm tịnh phá phách ?

Bốn tên quản gia đứng lên một lượt, dằn mạnh chén trà
quát lớn:

- Ngươi là kẻ nào?

- Ta là ta

- Ta vẫn biết ngươi là ngươi, nhưng pháp danh là gì ? Sao
dám ăn nói

láo xược với chúng ta?

- Các ngươi hỏi thế có ích chi Các ngươi vốn là hạng không
thông đạo

ý, xét lại ngay như thừa tướng quan cao cực phẩm, lý ưng
phải làm lành
chứa đức mới mong dành chút tư lương mà hưởng phúc về
sau. Nào hay
thấy ít gỗ quý phát khởi lòng tham, nỡ đang tay làm việc phá
hữu cảnh chùa
chiền, xâm phạm đất Phật. Các người hãy nghe ta, về nói lại
cùng thừa
tướng có ta là Tế Diên đây không ưng cho ngài làm việc phá
chùa.

Bốn tên Đô quản nghe nói trợn mắt tròn xoe, mặt giận hầm
hầm. Tần

An sẵn tay áo lên và hét:

- Lão hoà thượng già hàm lợi khẩu, hãy nếm quả đấm của
ta.

Tế Diên cũng tác sắc mà mắng:

- Người muốn đánh người à, có giỏi thì hãy ra sân chùa đọ
sức cùng ta.

Nói xong Tế Diên vùng chạy ra phía cửa chùa. Tần An cùng
ba tên đô

quản và bạn gia đình rùng rùng đuổi theo. Tới trước sân
chùa, bốn tên hô

bọn gia đình xúm lại vây bắt Tế Diên. Một trăm tên gia đình
nhất tề xúm

lại, bắt được Tế Diên chúng hè nhau vật ngã rồi thượng cẳng
chân, hạ cẳng

tay đánh xuống vô hồi kỳ trận. Đánh tới nỗi người bị đè ở
dưới phải la lối
dẫy dựa la lớn:

- Trời ơi! Chúng bay đánh chết người ta rồi. Sao lại nhè ta
mà đánh?

Tần Thuận chỉ huy gia đình tưởng đánh Tế Diên mười phần
khoái chí,

bỗng nghe trước mặt có tiếng cười hề hề, giật mình ngó lại
té ra Tế Diên

đang đứng ngoài vỗ tay cười lớn.

Tần Thuận liền kêu đồng bọn ngừng tay, xem ra người bị
đánh chính là

Tần An. Mọi người khôn xiết ngẩn ngơ. Tần Thuận coi thấy

Tần An đà ngất

lịm, khắp mình bầm tím, liền thét:

- Chết rồi, chúng bay to gan dám đánh thượng cấp.

Rồi hối gia đình đi lấy nước vỗ đắp vào mặt, lát sau Tần An
tỉnh lại tức

tươi nói:

- Ấy là chúng bay đồng mưu hại ta để trả thù riêng, ta hiểu
rồi. Ta sẽ

trình lại thừa tướng, rồi chúng bay biết tay ta.

Tần Chi, Tần Minh cũng bu lại xem, cùng nói:

- Thật tình gia nhân đê bắt được tên hòa thượng khùng nên
mới xuống

tay đánh không kiêng nể. Thôi thôi tất lão đạo đã dùng phép
ma, giờ đây

phải xúm nhau lại bắt cho kỳ được rồi đánh cho chết mới
nghe.

Nói xong hô gia đình xông vào vây bắt Tế Diên. Tế Diên cả
cười khen

rằng: "Giỏi, giỏi". Rồi niệm chú giơ tay chỉ một cái. Lũ gia
đình đang hùng

hổ như bầy cọp, chợt Lý tư nổi xung quay lại đê Trương Tam
mà đánh.

Vương Ngũ cũng đánh Cao Lực, Từng cặp từng cặp cứ chia
nhau đánh loạn

lên, hết sức là nực cười. Bốn tên đô quản cũng quần thảo với
nhau, ai nấy

trở tài võ nghệ tuyệt luân trông thật sững mắt. Chính trong
lúc bọn gia đình

đánh nhau như vậy, Tế Diên thấy một người học tốc chạy
vào vừa hét vừa

la bắt Tế Diên thân phép lại.

oOo

Khánh vân cư sĩ

Tế Diên Hoà Thượng
Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 14

Bắt Chư Tăng Oan Khiên Túc Nghiệp
Khởi Điều Ác Quả Bái Nhẫn Tiền Đây nói chuyện Tế Diên bắt
quyết khiến các gia đình đô quản phủ
thừa tướng chia nhau từng cặp quần thảo so tài võ nghệ rất
nên

hứng thú. Tế Diên chợt thấy một người học tốc chạy vào vừa
la vừa

thét, ngó ra ngoài thì là Quảng Lượng. Quảng Lượng nhìn
xem thấy

gia đình và Đô quản đánh nhau đến nổi mắt bầm môi rách,
máu mũi máu

mồm đổ ra trông thật ghê sợ liền quát lên:

- Đạo tể! Họa to đến nơi rồi, ngươi phải mau mau thu ngay
phép lại

kéo thừa tướng bắt tội cả chùa cho coi.

Tế Diên cười nói:

- Làm chi mà nhát sợ quá thế! Thôi vị tình sư huynh tôi hãy
tha chúng

một phen. Nói xong miệng đọc thần chú, chỉ tay một cái cả
bọn đều dừng

tay ngơ ngác như người ngủ mê chợt tỉnh.

Tần Thuận nói:

- Thôi chúng ta mắc phải độc thủ của tên sư khùng đó rồi,
phải về báo

lại thừa tướng tìm cách trả hận mới xong.

Tần An khen phải, gọi Quảng Lượng mà nạt rằng:

- Ta giao tên hoà thượng khùng cho mi canh giữ, hễ để nó
trốn thì mi

phải đền tội đó nghe! Ta sẽ về trình cùng thừa tướng trị tội
chúng bay - Nói

xong, hô đồng bọn rùng rùng trở về tướng phủ.

Tần An về tới phủ liền đi thẳng vào thư phòng sụp lạy, khóc
lóc kể lễ

sự tình và còn thù dật thêm những sự bị chur tăng trong
chùa làm nhục,
hòa thượng khùng mặt sát thừa tướng ..v...v..
Thừa tướng nghe xong cả giận quát lên:
- Hòa thượng chùa Linh Ẩn sao dám to gan quá vậy, đánh
gia binh
tướng phủ, không chịu giữ thanh qui. Rồi đây nhân dân bá
tánh biết chuyện
thì còn gì là thanh danh ta nữa. Cha chả là nhục. Thôi!
Chúng bay lui hết.
Ta sẽ tổng trát cho quan địa phương phải bắt hết lũ sư đó về
đây trị tội.
Nói xong thừa tướng sai lấy văn phòng tứ bảo, tự thân thảo
trát tư
xuống Lâm An, bắt quan địa phương phải bắt chur tăng và
nhất là hoà
thượng khùng để mang về tướng phủ thẩm vấn.
Công văn hoả tốc về phủ Lâm An, quan phủ địa phương liền
đặc phái
hai võ quan đem 50 ten lính và đích thân tri phủ về chùa
vây bắt chur tăng.
Quan huyện Nhân Hòa cũng cử đám sai dịch phụ lục. Quân
lính trùng
trùng vây kín quanh chùa, những tên sai dịch xông vào,
bất kể là ai bắt
trói xuất lượt rồi áp giải về phủ thừa tướng.
Thừa tướng nghe trình lập tức đăng đường, thấy các hòa
thượng áo mào
chỉnh tề đứng hầu dưới trướng chẳng rõ ai là Tế Điền liền
quát hỏi:
- Trong bọn này ai là Tế Điền, nói mau?
Người xướng danh liền lần lượt đọc tên:
- Hòa thượng Nguyên ThônG, Quảng Lượng, Đức Huy, Tông
Thụy, Huệ
Lăng ... không có ai là Tế Điền cả ..
Thừa tướng nổi giận hỏi:

- Ta sai đi bắt tên hòa thượng khùng sao lại không bắt! Này
các hòa
thượng kia, ta sai người đến lấy gỗ tốt về cất lều Các Thiên
cho hay không
cho thì nói, có sao dám đánh sai quan đến nỗi có người thọ
trọng thương.

Hành động này đủ cho ta thấy lũ người không giữ thanh qui,
định làm phản
loạn phải không?

Quản Lượng lên tiếng thưa rằng:

- Mọi sự hằng ngày chúng tôi chuyên trì ăn chay niệm Phật
chẳng dám

cưỡng lại lệnh trên, sự việc xảy ra là do đạo khùng, đệ tử
của Hòa thượng

Nguyên Không làm ra tất cả. Bẩm tướng công cho người bắt
hắn tra cứu sẽ
ra hết tự sự.

Tần thừa tướng liền hạ lệnh cho tri huyện Tiền Đường và tri
phủ Nhân

Hòa phái sai dịch bắt cho được Tế Diên và cho dỡ lều Đại Bi
tức khắc.

Tri phủ và tri huyện lệnh liền phái gia nhân đốc xuất binh sĩ
về chùa,

một mặt cho người dỡ lều, một mặt cho người đi bắt Tế
Diên.

Lũ gia nhân được cắt cử đến dỡ lều phân nhau người trèo
lên mái,

người lo chở gỗ đi. Trong bọn có người trèo lên nóc nhà đứng
lặng thinh

một hồi, nhìn xem cảnh lều hùng vĩ nguy nga thốt chép
miệng than rằng:

- Tiếc thay một toà lều đẹp đẽ vô ngần, lúc cất lên mất bao
của thập

phương, thế mà chỉ vì lòng tham của một vị quan to mà phải
một lúc dỡ đi

thật là đáng tiếc biết bao!

Lời than chưa dứt, chột trượt chân từ trên nóc lâu, cắm đầu xuống đất,
nhưng may thay khi gần tới đất như có người đỡ lên nên không sao hết. Một người khác lo chuyện khiêng gỗ, thấy miếng gỗ quý liền có ý nghĩ:

- Thật là may chuyến này đỡ lâu đây, ít ra cũng phải mất chừng hai tháng. Đỡ lâu Đại Bi xong lại lo cất lâu Các Thiên cho thừa tướng thì ít ra cũng 3,4 tháng nữa mới xong, thế là ta có công ăn việc làm cả năm chưa hết, vái trời phù hộ cho cứ có việc như thế này luôn luôn thì sướng biết bao.

Nghĩ xong đắc ý, cười cười nói nói có vẻ thích thú vô cùng.
Tế Điền

đứng trong Đại Hùng bảo điện nhìn ra biết rõ tâm tư, muốn cho kẻ ác biết lẽ báo ứng liền niệm chú lấy tay chỉ một cái. Người ấy đang đi cười tít mắt vướng ngay phải một khúc cây nhỏ, ngã bổ nhào về đằng trước, vịn mình đứng dậy thì đứng không nổi vì bị sái hẳn một chân. Lết mãi mới ngồi lên được, ôm chân mà rên:

- Trời đất ơi! Đau như thế này đến phải nghỉ hàng tháng, làm ăn gì được nữa!

Đang lúc Tế Điền thi phép tỏ vẻ hào hứng thì bọn sai dịch kéo đến vây

bắt, còng tay Tế Điền lôi đi.

Tế Điền giả bộ ngơ ngác hỏi:

- Chẳng hay tôi có tội gì?

- Cứ về tướng phủ sẽ rõ.

- Thừa tướng thì thừa tướng, sao lại bắt người vô có? Bắt một vị tăng sĩ

mà còng trói thế này hay sao? Luật pháp nào cho phép vậy?

Mời mọc tử tế

thì ta đi, bằng mà làm oai làm phách thì ta nhất định không đi.

- À, đã vậy để bọn ta thẳng tay co người biết phép. Nói xong bọn sai dịch người thì kéo tay, kẻ kéo chân lôi đi.

Tế Điền

thấy vậy ngồi phịch ngay xuống đất. Lạ thay, bảy, tám người xúm lại mà lôi một vị sư gầy vồ vàng mà không lôi nổi. Một tên cầm đầu lấy lam lạp hết

lên:

- Hẳn là chúng bay nể nang chứ tên hòa thượng gầy còm này chỉ một người xách đi cũng xong can chi mà làm bộ hì hục kéo lê như thế!

Trong bọn có một người biết tiếng Tế Điền xưa nay liền tiến lại vòng

tay cúi đầu mà nói:

- Bạch thầy từ bi, chúng tôi là phận sai dịch vì lệnh cấp trên mà đi

thỉnh ngài về, xin ngài hoan hỷ, đối với chúng tôi thật chẳng có sự chi thù

oán, mọi sự việc đều do nơi thừa tướng, chúng tôi phận dưới đầu dấm

không tuân? Xin đại sư phụ đại phát từ bi thương xót chúng tôi mà về tướng

phủ kéo thừa tướng quá giận bắt tội chúng tôi thì thật khổ cho vợ con chúng

tôi lắm lắm ạ.

Tế Điền nghe bạch gật đầu cười bảo:

- Mô Phật! Vị tình các người mà ta đi thử một phen. Nếu trước nhẹ

nhà mời mọc thì đâu các người phải nhọc sức nhọc lòng.

Nào đi! Mấy

thuở mà được hầu thừa tướng!

Nói xong cười rộ mà đứng dậy, bọn sai nhai bống thấy nhẹ
bống như
chẳng có người và Tế Diên dắt đi vùn vụt.

oOo

Khánh vân cư sĩ

Tế Diên Hoà Thượng
Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 15

Ra Oai Tác Tướng Tra Tăng Sĩ

Cậy Thế Cây Quyền Chiếm Vạ Dân Đây nói bọn sai dịch mời
được Tế Diên gấp gấp trở về tướng phủ. Tần
thừa tướng nghe tin lập tức thăng trướng đòi vào, chỉ thấy
một thầy tu
gầy guộc ăn mặc rách rưới, đứng trơ trơ dưới thềm. Tả hữu
thét quỳ,

nhưng nhà sư nghiêm nhiên như không nghe tiếng.

Tần thừa tiếng cả giận vỗ án quát mắng:

- Hay cho tên đạo khùng ta gan! Ta cho người tới lấy gỗ, chịu
hay không thì

bây tỏ, cứ sao cả gan dùng phép thuật yêu ma mà hại
người. Hãy mau mau hết
sự tình để bốn đài xử trị!

Tế Diên nhướn mắt lên cười bảo:

- Sao nhà ngươi chẳng tự xét mình, vội vã trách người. Nghĩ
như người thân

làm thừa tướng ngôi cao nhất phẩm, vàng lụa gấm vóc thiếu
gì, sao nỡ vô cớ

đến phá hủy cảnh chùa. Lâu Đại Bi là sự góp công góp của
thập phương dựng

nên, không phải của riêng ai, nay bống chỉ vì tham ít gỗ
đẹp, dỡ gỗ ở chùa về

dựng lầu chơi, chính ngươi là người làm điều trái phép.

- Cha chả, sư khùng già hòng sao dám mạt sát lão gia?

Tế Diên lại cả cười chậm rãi:

- Bọn sai dịch phá chùa, ta đà trừng trị cho biết lẽ báo ứng,
còn như ngươi

dù là bậc tôn quý thế gian, trước việc làm trái đạo đà không
tự tỉnh còn đi trách
người, như vậy là kẻ vô tâm, vô qui, càng nên giận trách
biết bao. Tội ấy đánh
bốn chục còn mới hả!
Tần thừa tướng nghe dứt, lửa giận phùng phùng, liền thét
gia quân nọc Tế
Điên đánh 40 côn cho hay phép nước. Tế Diên cả cười đứng
chung lộn với chư
tăng bị bắt. Bọn gia tướng tuân lệnh thừa tướng lôi ra đè
xuống, giơ côn nện đủ
40, đánh thối máu me đầy người, thịt nát máu rơi, khóc than
thảm thiết. Nhưng
khi đánh xong, ai nấy giật mình ngó lại thì ra là Quảng
Lượng đang nằm chết
giắc.

Tần thừa tướng thấy vậy càng giận, hét vang:
- Chúng bay là phường ăn hại, ta sai đánh tên đạo khùng
sao lại đánh nhầm
kẻ khác.
Rồi chỉ Tế Diên sai quân đánh bắt cho mau. Bọn quân lính
nhất tề ào tới
lôi được Tế Diên ra giữa công đường, giơ côn sắt vút xuống
vô hồi kỳ trận, khi
nhìn ra thì chính tên Triệu sai đầu lẩn lộn kêu than, thịt nát
máu rơi vô cùng
thảm hại. Tần thừa tướng càng thêm giận dữ, râu tóc dựng
ngược thét vang âm ỉ,
bỏ ghế xuống điện vác côn đính thân toan đánh Tế Diên.
Đang lúc giơ côn toan
đánh bỗng thấy quân hầu hốt hải chạy lại phủ phục bẫm
rằng:
- Dám bẫm tướng gia, không biết vì đâu đại đường lửa cháy
ngất trời.
Tần thừa tướng nghe nói biến sắc mặt, vội vã ngừng tay,
truyền giam sáu

thầy trò vào đại lao rồi đốc thúc gia nhân đi cứu lửa. Sai tên
quân canh giữ chur
tăng.

Đây nói bọn người giam giữ chur tăng, trong số có một tên là
Tần Thăng
khôn ngoan xảo quyết, mặt dơi tai chuột, bàn cùng đồng
bọn:

- Anh em ta tuân lệnh thừa tướng canh giữ bọn này, riêng tôi
nghĩ anh em
phải canh chừng tên đạo khùng lắm lắm, nếu bị sơ xảy để
hắn vượt ra tất là
mang tội nặng. Vậy hôm nay ta phải chia phiên nhau canh
gác cẩn thận.

Một tên khác bàn vào:

- Một người canh hấn sợ không nổi, chả thấy ban ngày 5, 7
người kếp, lúc
hắn không đi cũng đành chịu. Giờ đây nếu hắn đốc chúng
trốn đi, dù có biết
đến, một người làm sao bắt hắn. Theo tôi ta nên mua thức
ăn và rượu sơ sơ nhậu
nhặt đánh chén với nhau mà thức coi chừng, nhưng cấm
không được uống say!
Cốt sao cho khỏi buồn ngủ và khi động rạng hò nhau mà
vây bắt. Anh em có
bằng lòng không?

Tất cả đều khen là ý kiến hay! Chẳng ngờ Tể Điên ngồi
trong nhà khám

đã biê t hết tự sự vỗ tay khen và nói vọng ra:

- Đồng ý! Đồng ý!

Mọi người thấy đều ngạc nhiên, ngỡ ngàng một phút, nhưng
sau thừa tướng
cũng đưa tiền cho người mua món ăn và rượu để cho chúng
đánh chén mà canh
chừng.

Tối đến, mọi người bày thức ăn và rượu, quây quần ăn uống,
cười vui thích

thú, chợt thấy Tế Diên cười lên hì hì dòm qua cửa sổ mà nói:

- Nhờ mấy vị từ bi, cho tôi một chén rượu coi, uống xong rồi
ngủ khỏi đỡ

mất công canh gác!

Tần Thăng hỏi lại:

- Ông là hòa thượng sao lại đòi uống rượu?

Tế Diên cười lên ha hả:

- Chú em chưa thông sự lý, trời có tử tinh, đất có tử
truyền, người có tử

tiên. Rượu là chất gạo, hòa hợp vạn sự, gạn đục nên trong,
thuận với tính tình,

thêm sức, dẫn gân thông máu, làm cho tinh thần phấn khởi,
sức lực dồi dào, như

thế uống vào thêm tỉnh, trí tuệ gia tăng, đâu cần kiêng cử,
cho tôi một chén há

chẳng vui sao?

Tần Thăng nhin cười không được trước lý luận "rượu" của
nhà sư nhưng

đành chịu không biết trả lời lại làm sao, cực chẳng đã đành
rót một chén đưa

cho Tế Diên. Tế Diên tiếp lấy uống một hơi cạn chén, khà
một tiếng khen ngon

rồi lại nài nỉ:

- Chưa uống thì thôi, uống vào thêm thèm, xin mấy người
cho thêm chén

nữa.

Tần Thăng cười mỉa:

- Tu hành chi mà lòng tham không đáy, lúc không có uống
thì xin một chén,

được một rồi xin hai, chẳng biết như thế người tu theo đạo
gì?

- Thôi mà chú em gây chút cảm tình, ta say ta ngủ, chả hơn
chú em thức

mãi ngồi canh thêm khổ thân ư?

Nghe nói bùi tai, Tần thăng lại rót cho chén nữa. Tế Diên
uống xong vỗ tay

khen lấy khen để:

- Ngon thiệt, ngon thiệt, thật không khác gì tiên tửu, chú em cho ta chén nữa được không?

Tần Thăng phát giận khoát tay mà bảo:

- Hết rồi, còn cũng không cho, đừng lải nhải xin nữa cho mất công.

Tế Diên cười bảo:

- Thử nhau cho biết chứ ta đây có thiếu gì rượu uống. Một người trong bọn cười ngất nói một cách giễu cợt:
- Đúng bộ khùng điên, giam lỏng trong phòng còn khoe là có rượu. Nếu không có chúng ta thì thềm rõ rãi, sư đã uống lại còn nói dóc, chả biết ông tu giữ những giới gì, có giới thì lấy rượu rót thử cho chúng ta xem coi?

Tế Diên cầm chén giơ lên miệng niệm thần chú, chiếc chén sạch không bóng thấy rượu đùn tràn chất bát, phun như suối, mùi thơm ngào ngạt.

Mọi người trông thấy đều bắt đầu thềm, đua nhau đến xin nhưng khi bọn họ

giơ chén thì lại ráo không. Tần Thăng tức tối nói lên:

- Trông thì có rượu, xin uống lại không, đúng là người đã làm trò ảo thuật.

Tế Diên cười bảo:

- Hễ người thành tâm mới có rượu bồ đào tiên tửu, hễ người xác xược chỉ có nước lã không thôi, còn người khinh miệt mỉa mai thì chén kia ráo cạn.

Cả bọn đồng kêu lên:

- Xin thành tâm, thành tâm!

Tế Diên cười ha hả, giơ chén, rượu lại từ đâu trào lên như suối, mọi người

xúm lại xin, khắp thấy mỗi người một chén uống vào thơm ngon vô tả. Nhưng

vài phút sau mắt chúng chius xuống, cô nhướn lên coi đồng
bạn xung quanh
nhưng không gượng nổi, người người gục ngã ngủ vùi, thoát
rồi trong phút chốc
ai ai cũng ngủ lúc nào chẳng biết.

Tế Diên thấy bọn quân canh đã ngủ say như chết liền tự cởi
trói tháo gông,

mở cửa đi vào phía trong. Chợt thấy một người đang loay
hoay tháo xiềng cho
một nam một nữ tội nhân giam cạm. Tế Diên lảng lạng tiến
tới sau lưng, người

ấy giật mình quay lại thốt kêu lên khe khẽ:

- Sư phụ! nghe sư phụ bị bắt, con tới đây toan chuyện báo
cừu.

Tế Diên xua tay bảo:

- Ta đã biết cả! Triệu Võ, con hãy lo cứu hai nạn nhân kia rồi
dắt ra ngoài
phòng khách, thầy sẽ chỉ bảo.

Nói xong Tế Diên phăng phăng đi ra phòng khách, thấy một
bình rượu bồ
đào của Tần thừa tướng liền ngồi xuống thung lũng đang rót
xuống.

Triệu Võ cởi trói cho hai nạn nhân xong cũng dắt ra ngoài
phòng khách ra
mắt Tế Diên. Hai người vì bị đánh trói rất đau chân lê không
nổi. Tế Diên liền
lấy hai viên thuốc trao cho hai người thoa bóp vết thương,
một lúc bớt đau.

Triệu Võ chấp xay mà bạch:

- Bạch sư phụ, từ lúc lấy được bùa về, con về Lâm An thủ
phận làm ăn,
hôm qua nghe tin Tần thừa tướng lòng bắt chur tăng, nhất là
được tin hấn cố ý bắt
cả sư phụ nên con quyết đến toan phương giải cứu. Chẳng
dè đến tướng phủ
chưa kiếm được chỗ chúng giam sư phụ bỗng gặp hai vợ

chồng người này, con
vừa mở trói cho họ, may thay gặp được sư phụ.

Bạch xong, Triệu Vũ quay hỏi hai người:

- Hai vị tên chi, cố sao bị thừa tướng bắt giữ?

Người đàn ông khúm núm thưa:

- Thưa thánh tăng và tráng sĩ, tôi tên là Vương Hưng và đây
là tiện nội tên

Ngô thị. Nguyên Tần thừa tướng có người con tên là Tần
Đạt, mệnh danh là

Truy Mạng Thái Tuế, hay cậy quyền cậy thế cha, không việc
ác nào không làm,

nhất là rất hay ưa gái đẹp. Hôm mới đây, lúc tảng sáng tôi
được người nhà của

Tần công tử là Tần Ngọc mời qua, nói có việc rất cần kíp.

Chẳng dè khi tới nơi,

Tần công tử cho biết là hắn có trông thấy vợ tôi, nên rất ưng
ý nên gọi đến và

bảo tôi nhường lại, y sẽ cho 200 lạng bạc. Tôi nghĩ tình
chồng vợ tào khang, há

vì tham 200 lạng bạc mà dứt nghĩa phu thê, do vậy nhất
mực không chịu. Tần

Đạt liền ra oai cho người giam tôi lại rồi khiến gia nhân đi
bắt vợ tôi.

Tối qua, khi bắt được vợ tôi về, Tần công tử dụ dỗ và sai bày
tiệc làm lễ

thành hôn, nhưng vợ tôi cũng lại khăng khăng không chịu,
nguyện chết chứ

không thất tiết. Tần công tử không được thỏa lòng dục vọng
liền cả giận bắt trói

vợ tôi giam vào một phòng. May thay phật trời phù hộ nên
được thánh tăng và

tráng sĩ kịp thời giải cứu.

Tế Điền quay qua bảo Triệu Vũ:

- Đồ đệ chớ nên hỏi nhiều! Hãy mau mau qua phòng phía
tây nơi có bốn

cái rương. Đồ đệ phải tìm đến cái rương thứ ba mở ra lấy

cho ta 100 lạng vàng,
một hộp nữ trang và 300 lạng bạc, lấy cho kỳ hết đem về
đây cho ta.

Triệu Võ vâng mệnh ra đi, giây lát đem về đủ số, Tế Diên
hỏi Vương

Hung:

- Tiểu đệ nhà cửa ở đâu?

Vương Hùng vừa toan trả lời, chợt nghe ngoài cửa có tiếng
lao xao cười nói,

nhận định là tiếng Tần Đạt thì thất sắc cuống cuống.

Nguyên Tần Đạt vì ước ao

Ngô thị mà không toại ý nên sinh buồn bực, vừa hay có tin ở
đông phòng xảy

chuyện ma quỷ làm rộn liền tạm bỏ đũa qua thăm cho
khuya khóa nỗi lòng.

Tần Thừa tướng thấy con mặt rầu rầu không vui thì hỏi qua
loa rồi khiến về

tây phủ. Tần Đạt vì mơ tưởng Ngô thị quá độ liền thân cùng
gia nhân vào chốn

phòng giam định sai Tần Ngọc vào thăm dò ý tứ nếu Ngô thị
thuận thì cấp tốc

báo ngay, nên bọn gia nhân đốt đèn thẳng tới phòng giam.

Triệu Võ nghe tiếng lao xao lo sợ khẽ kêu:

- Sự thể thế này, bạch sự phụ biết làm sao giải cứu? Bọn nó
thấy được thầy
trò ta rồi?

Tế Diên yên lặng, đôi mắt trầm ngâm như người không hay
biết. Tần Ngọc

đốt đuốc đi trước, Tần Đạt theo liền, phía sau còn có 5, 7 gia
nhân rầm rộ tiến

tới theo liền, phía sau còn có 5, 7 gia nhân rầm rộ tiến tới
phòng giam. Tế Diên

vừa thấy liền niệm chú, chỉ tay một cái. Tần Đạt choáng
váng mặt mày như

người say rượu ngã quay xuống đất. Tần Ngọc và bọn gia
nhân vô cùng kinh hãi

vội vục Tần Đạt đưa về tư phòng.

Triệu Võ thấy sự việc xảy ra như vậy, liền nói:

- Bạch sư phụ, hay sư phụ để con vào giết phăng thừa tướng rồi cùng đưa

vợ chồng Vương Hùng chạy trốn khỏi nơi này?

Tế Điền xoa tay bảo:

- Con hãy mau đem vợ chồng Vương Hùng đi khỏi chốn này, còn mọi việc

đối phó đã có ta lo liệu. Trong hai ngày nữa sẽ có tin tức tốt lành. Thôi hãy đi đi.

Triệu Võ lạy biệt từ giã, giắt vợ chồng Vương Hùng lẩn lối ra khỏi tướng

phủ, còn Tế Điền ung dung trở vào phòng giam nằm lăn ra ngủ như không hề hay biết sự gì.

oOo

Khánh vân cư sĩ

Tế Điền Hoà Thượng

Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 16

Tần Công Tử Bệnh Vì Dục Tính

Tế Điền Tăng Chữa Kể Hồi Đầu Nói về Tần Đạt từ lúc khởi nên dục vọng ham muốn Ngô thị lần đến nhà giam bị Tế Điền chỉ cho một cái, choáng váng quay lơ, gia nhân vội

vàng vục vào tư phòng nằm lạng trên giường, một lát thốt kêu lên:

- Nóng quá! Nóng quá, cởi áo cho ta mau!

Người nhà xúm lại cởi áo, vừa cởi áo xong Tần Đạt lại kêu:

- Lạnh quá, lạnh quá!

Mọi người rối rít mặc áo vào thì Tần Đạt kêu nóng, đến năm bảy lượt như

thế, bỗng lại thấy Tần Đạt ôm đầu kêu nhức, người nhà lật đặt xoa bóp nơi đầu,

kê tay cho Tần Đạt gối, không dè thấy đầu Tần Đạt cứ mỗi lúc mỗi to lên mãi

trông thật ghê sợ. Gia nhân thấy vậy lo sợ chạy qua đông
phủ báo tin cho thừa
tướng hay.

Thừa tướng trải qua một đêm kinh sợ hãi hùng không lúc
nào chợp mắt,
gần sáng vừa lả mình thiu thiu chợt có tiếng gõ cửa gấp lắm
liền kêu quân hầu
cho gọi vào. Tần Ngọc cấp báo sự việc công tử lâm bệnh lúc
nóng lúc lạnh và
nay đầu to như cái đầu trông rất ghê sợ, thỉnh tướng gia qua
gấp. Thừa tướng lật
đặt choàng dậy, chẳng kịp sửa sang, kêu người mau mau
dẫn đường băng qua
tây phủ.

Khi vừa tới phòng đã thấy cảnh tượng diễn ra vô cùng ghê
sợ: Tần công tử
nằm ngay như chết, mặt tái nhợt, đầu to như cái trống, đôi
mắt chỉ còn lơ đờ, hơi
thở khó khăn. Thừa tướng cảm thương nức nở, hỏi thăm căn
do nhưng không ai
biết vì sao? Bối rối hồi lâu sực nhớ ra liền sai Tần Ngọc kíp
mời lương y điều trị.

Tần Ngọc vâng lệnh liền đi rước danh y Trại Thúc Hoàng Lý
Hồi Xuân đến

coi bệnh. Một lát sau, Lý lang y đến, vào thẳng trường phòng
chẩn mạch thấy

chạy đều hoà, không có bệnh gì. Chiếc đầu to kếch xù
chẳng biết nguyên ủy ra
sao liền bẩm cùng thừa tướng:

- Dám bẩm tướng công, quý công tử thọ bệnh, vẫn sinh đây
xin cam chịu lỗi,
xin tướng công kíp cho thỉnh bậc cao minh khác, còn vẫn
sinh tài sơ học thiển
không trị được bệnh này.

Thừa tướng nghe nói lặng đi một hồi, róm lệ mà bảo:

- Nội vùng, nghe nói Tiên sinh là bậc danh y đã cứu giúp cho

rất nhiều
người trọng bệnh, sao tiên sinh lại nở chê bệnh con ta, tự hạ
tài hèn. Vậy tiên
sinh biết ai là bậc cao minh hơn nữa chẳng, xin chỉ dạy
giùm!

Lý tiên sinh cung kính nói:

- Nội thành Lâm An này chỉ có Thăng Vạn Phương với văn
sinh là có đủ

khả năng. Ngoài ra không biết ai hơn nữa. Nếu văn sinh đã
chịu thì Thăng tiên

sinh cũng đành bó tay mà thôi.

Thừa tướng nghe nói giật mình lo lắng, buồn bã vạ phần.

Lát sau, Lý Hồi

Xuân chợt nghĩ ra sự gì liền bẫm:

- Bẫm tướng gia, nếu muốn chữa khỏi bệnh cho công tử tôi
thiết nghĩ chỉ có

một người, hiểm vì tính tình khật khùng nói năng không
được êm dịu, nhưng thật
có tài.

Thừa tướng hỏi ngay:

- Ai? Người chữa được bệnh con ta là ai? Xin tiên sinh cho
biết ngay đi.

- Bẫm tướng công văn sinh chỉ e khó thỉnh, mặt khác nếu có
điều gì xúc

phạm, dám mong tướng công miễn chấp, còn như bản lãnh
trị liệu của ông ta thì

quả là thánh sống, bất cứ bệnh gì đều chữa được cả, dám
làm cho người chết

sống lại nữa kia.

- Chớ có ngại ngần, dầu có xúc phạm lỗi lầm, nhưng chữa
được bệnh cho

con ta là ân nhân. Xin tiên sinh kíp nói tên họ đểta cho
người đi thỉnh.

- Bẫm nói ra, chỉ sợ tướng công không muốn dùng, người
này vốn là một
hòa thượng.

- Chỉ cần chữa khỏi bệnh, còn là hòa thượng hay đạo sĩ chi cũng không sao,
hòa thượng đó tên chi, ở đâu?
- Bẩm, hòa thượng này là vị phật sống ở chùa Linh Ẩn, pháp danh Đạo Tế,
người ta thường gọi Tế Diên Tẩn vì có tính khùng khùng.
Thừa tướng giật mình nói:
- Té ra là tên hòa thượng khùng đó, hiện ta đã bắt giam hẩn trong phủ.
Lý tiên sinh nghĩ trong bụng cười thầm: "Có lẽ vì vậy nên công tử mới gặp nạn này, đích là mắc tay Tế Diên đây", nhưng không dám nói, chỉ thưa:
- Bẩm, phải mời cho được và thành tâm khẩn cầu thì nhất định Tế Công
ban phước chữa khỏi như chơi.
Thừa tướng vội sai gia nhân:
- Bay đâu! Qua nhà giam gọi Đạo khùng tới đây trị bệnh, hễ chữa khỏi
bệnh cho công tử thì ta tha cho hẩn về chùa.
Gia nhân vâng lời, đi chẳng bao lâu về bẩm:
- Bẩm tướng gia, tiểu nhân phụng mệnh đến kêu Đạo khùng về lo chữa
bệnh cho công tử, y nói về hỏi lại tướng gia là đi rước thầy thuốc hay đi bắt giải
trọng phạm.
Lý tiên sinh đứng cạnh vội nói:
- Tế Công vốn không phải người thường, xin phải dùng lễ thỉnh mới được!
Thừa tướng bảo gia nhân:
- Đến nói cho y biết là ta thỉnh mời.
Gia nhân đi một lát trở về không và bẩm:
- Đạo khùng không đi và bảo nếu tướng gia muốn kết thân với tăng sĩ phải
đích thân đi thỉnh, vả lại thừa tướng vị cao cực phẩm, ngôi bậc nhân thần, còn y

là hòa thượng nghèo nàn, vốn không giao tình, do vậy không dám làm thân.

Thừa tướng nổi giận đùng đùng, nhưng khi quay lại thấy Tần Đạt lẫn lộn

rên la thì động lòng thương xót. Lý tiên sinh lại nói thêm vào:

- Tướng công hãy nhẫn nhịn hòa thượng một phen, việc cần yếu là phải chữa bệnh cho công tử.

Thừa tướng ý chẳng muốn hạ mình, nhưng vì phụ tử tình thâm dứt từng khúc ruột, cực chẳng đã nén giận cùng đi với Lý lang trung tới nhà giam ra mắt

Tế Diên, chào và nói:

- Đại sư, nhân vì con ta đau bệnh lạ, bổn các thân tới thỉnh cầu đại sư chữa giúp.

Tế Diên ngồi kiết già dưới đất nín lặng như chẳng nghe thấy gì. Lý tiên

sinh lệ làng quì xuống mà bạch:

- Bạch sư phụ, đệ tử là Lý Hồi Xuân, xa vắng lâu ngày nay xin ra mắt cầu

sư phụ. Nhân vì Tần công tử đau bệnh lạ, đệ tử có giới thiệu và nay thừa tướng

thân đến kiến minh, dám mong sư phụ niệm tình cứu giúp một phen.

Tế Diên mở mắt bảo:

- Muốn ta chữa bệnh mà gông trói như vậy sao?

Thừa tướng vội sai gia nhân cởi trói, mở gông. Tế Diên lại bảo:

- Sư phụ ta cùng các sư huynh đệ bị trói thế kia, ta sao yên mà đi trị bệnh.

Thừa tướng hiểu ý, liền sai gia nhân cởi trói cho tất cả, truyền quân gia đưa về chùa, đồng thời xuống lệnh cho tri huyện và tri phủ đình chỉ túc khắc không

được đỡ lều Đại Bi, thoái triệt nhân công trở về phục lệnh.
Bấy giờ Tế Điền mới đứng dậy cười lên hi hí rồi theo thừa
tướng đến thẳng
giường bệnh của công tử. Tế Điền đứng ngay ngắm nghía rồi
lắc đầu mà nói:

- Tại sao đầu công tử to lớn thế này? Ta biết gì mà chữa với
chạy!

Thừa tướng nghe nói bất giác ứa nước mắt khóc. Lý tiên sinh
cũng ra chiều

thất vọng. Nhưng Tế Điền đã bảo:

- Tuy vậy cũng còn có thuốc chữa, nhưng chính công tử phải
thành tâm sám

hối, chừa bỏ nghiệp ác mới mong khỏi được, bệnh này là
bệnh đầu ung. Nói
xong lấy viên thuốc đen như cẩu ghét bảo gia nhân lấy nước
hoà cho uống và
dặn:

- Ta trị bệnh này thì được, uống thuốc vào là khỏi nhưng
ngày sau nếu công
tử còn dấy lòng tà dâm, cưỡng bức phụ nữ, ý thế lộng hành
chẳng kiêng phép

nước thì chắc chắn là bệnh đầu ung sẽ lại tái phát, không
còn thuốc nào chữa

được. Ngay tự giờ và mãi mãi về sau, công tử phải tập làm
sao cho bình tâm,

hòa khí, trừ bỏ ác niệm thì chắc là bệnh chẳng bao giờ tái
phát nữa. Thôi! Hãy

dọn cơm rượu, ta ăn một bữa rồi sau se trị bệnh tiếp.

Thừa tướng vội sai gia nhân bày tiệc. Tế Điền ngồi vào ăn
uống tự nhiên,

rượu nốc hàng vò, xé thịt mà ăn trông thật là ngon lành.

Trong tiệc, thừa tướng muốn xem tài học của Tế Điền liền
đem thi, ca, từ

phú cùng các lễ huyền diệu đạo lý ra hỏi. Tế Điền đáp thông
như nước chảy,

không những thế nhiều câu siêu tuyệt vượt hẳn sức tri kiến

thế gian. Thừa tướng
hết sức khâm phục, và từ đấy mới có lòng tín mộ, kính
ngưỡng.

Tiệt xong, Tế Diên lại móc trong cặp quần ra một viên thuốc
đen đen đưa

cho thừa tướng bảo lấy nước hòa bôi vào đầu công tử.

Thừa tướng lạ lùng vội hỏi:

- Thuốc này tên gọi là chi? Ở đâu có bán? Sư phụ bảo cho để
mua trù sau

nay cho tiện dùng?

Tế Diên không đáp câu hỏi chỉ bảo:

- Tướng công hãy cho lấy nước hoà tan rồi chà sát vào đầu
công tử sẽ thấy

ứng nghiệm.

Thừa tướng vội sai gia nhân lấy nước, làm y lời dạy. Lạ thay,
thuốc bôi đến

đâu, đầu công tử nhỏ đi đến đấy, trong giây lát nhỏ lại như
thường. Thừa tướng

hết sức vui mừng, mọi người chứng kiến ai nấy vô cùng cảm
phục.

Tế Diên gọi công tử dặn:

- Bệnh này phải nên tĩnh dưỡng, lắng lòng ít dục, bằng nếu
sai lời tất có trở

chúng e không thuốc nào chữa khỏi.

Nói xong sai lấy giấy bút, ngồi trước án thư kê một đơn
thuốc, niêm lại giao

cho gia nhân là Tần Ngọc, bảo:

- Đơn thuốc này lưu lại nơi đây, khi nào công tử trở bệnh chỉ
cần đưa cho

công tử coi, bệnh hoạn sẽ lành.

Công việc xong xuôi, Lý tiên sinh từ giã trở về. Thừa tướng
nhất định mời

Tế Diên lưu lại đàm đạo.

Trong câu chuyện, Tế Diên đem lễ huyền vi đạo lý ra giác
hoá, mà từ câu

thơ, giọng phú thuần thị như xuất khẩu thành chương, khiến

thừa tướng hết sức
khâm phục. Nhân vậy mới thực thà tỏ bày tâm sự:
- Bạch thầy, ta tuy quan cao cực phẩm, ngôi ở nhân thần mà
lúc nào cũng
nơm nớp lo sợ bởi gần vua như gần cọp, một sớm lỡ lầm tấ
thân ắt khổ, khó
nổi vẹn toàn. Thâm tâm ta vẫn muốn bỏ hết mọi sự đời, sớm
chiều tu tâm dưỡng
tánh, tiêu dao tự tại vui cảnh sơn lâm cùng cốc mà thôi.

Tế Điền nói:

- Như ngài ngôi cao tột bậc, nghĩ xem chỉ dưới một người
còn mình đứng
trên muôn dân, còn ai hơn nữa mà lo!

Thừa tướng gơ tay lắc đầu mà nói:

- Xin chớ nói đến ngôi cao, ngày nay ta sợ lắm rồi. Tục ngữ
có câu: Quan
lớn thì sinh nguy hiểm, quyền lớn thì bị dèm siểm, trèo cao
ắt phải ngã đau. Ta
từ nhậm chức tới nay, mỗi mỗi việc gì cũng phải thận trọng
từng ly từng tý, dầu
vậy vẫn e trước mặt thì người trọng, sau lưng thì người chê,
biết đâu chẳng nhiều
kẻ oán! Ta thật lòng muốn cáo đầu đi tu, nhờ thầy dìu dắt
trên đường đạo hạnh,
rộng chứa âm công, cầu cho tấm thân yên ổn trọn đời,
chẳng hay ý thầy có
thuận chẳng?

Lời nói của thừa tướng ra vẻ tha thiết, thành thực, Tế Điền
liền chậm rãi

bảo:

- Tu là trao đời, sửa chữa, ngày thường gìn giữ việc làm cho
đừng trái đạo,
ấy là người tu. Ngài dốc lòng vì dân vì nước quên mình làm
việc ích chung, trên
không dua nịnh, dưới chẳng chèn ép, dân tình cảm phục,
chúng chúng nể vì,

quyết nhiên tấm thân yên ổn, có gì phải lo.
Đêm ấy thừa tướng mời Tế Diên ngủ lại. Công tử đã hết
bệnh, nhưng tâm
tư còn tưởng nhớ Ngô thị, khắc khoải không yên, vụt chốc
đầu to lên lại, Tần
Ngọc hoảng kinh vội đỡ đơn thuốc đưa cho công tử xem, chỉ
thấy toàn là những
lời khuyên bình tâm, dưỡng tính, quên đi những dục vọng đê
hèn. Công tử tỉnh
ngộ ăn năn, bệnh dần bớt và sau này dứt tuyệt.
Sáng ra, thừa tướng ân cần cảm tạ đưa tiễn ngàn lạng vàng
nhưng Tế Diên
nhất mực chối từ chỉ dặn:
- Ngôi cao muốn vững phải gắng làm lành, những tội xâm
phạm chùa giam
hãm tăng, ni đều là ngũ nghịch trọng tội nên xám hối đêm
ngày. Đối với dân
chúng phải nên hết lòng thương mến, thế là tướng công ban
ơn cho bản tăng vậy.
Thừa tướng nghe nói phủ phục cúi đầu tạ rồi sai quân gia
đưa tiễn Tế
Diên về chùa Linh Ẩn.

oOo

Khánh vân cư sĩ

Tế Diên Hoà Thượng
Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 17

Mở Lọng Từ Bi, Lập Đàn Thí Thực
Ra Tay Tế Độ, Vớt Kẻ Lầu Xanh Nói về thừa tướng vì cảm
kích ân sâu của Tế Diên liền sai quân gia rầm
rộ đưa thánh tăng trở về chùa, dọc đường dân chúng lũ lượt
đi xem.

Trông thấy cảnh nhân dân lũ năm lũ bảy đứng hai bên
đường chào đón.

Tế Diên nghĩ thầm:

- Thực ra bấy lâu ta chỉ hay gần gũi những người giàu sang

kiêu hãnh để
điểm hóa, theo thường tình thì chur tăng cũng chỉ chèo kéo
những ai có tiền có
thế, khuyến hóa họ tu phúc làm duyên nhưng thực ra để
kiếm tiền kiếm bạc. Ta
đây không màng tiền tài danh vọng, không cần bọn giàu
sang trả ơn báo nghĩa,
nhưng trải qua những cuộc hành hoá đối với thâm tâm thực
chưa lấy gì làm bình
đẳng. Nay nhân trăm họ thấy ta được trọng vọng mà ùa ra
chào đón, tưởng cũng
nên quan sát để tìm phương tế độ.

Nghĩ đoạn, Tế Điền liền nhướng mắt xem một lượt, chỉ thấy
nhân dân đa số
là nghèo khổ, khốn đốn tương tự như mình, áo không đủ
mặc, thân thể gầy guộc
thì động lòng trắc ẩn, sa nước mắt, cúi mặt đi thẳng về
chùa.

Về tới chùa, Tế Điền đi thẳng lên Đại Hùng Điện lễ Phật
xong, xuống Tô
Đường bái kiến Nguyên Thông hòa thượng rồi gọi các quân
gia mà ngỏ lời
khuyến hóa, sau đó ủy Tần ngọc chuyển lời cảm ơn thừa
tướng. Đoạn Tế Điền

cho mời hai vị Chí Thanh, Chí Minh đến hỏi:

- Hai người có biết nấu cháo hay chảng?
- Bạch, việc gì thì khó chớ nấu cháo thì ai mà không biết.

Tế Điền nói:

- Nhưng phải biết nấu cháo với tấm lòng phát tâm bồ đề bố
thí chứ còn nấu
cháo thường thì ai cần đến làm chi? Ngày nay ta muốn mở
quán bán cháo để
giúp đỡ người nghèo khó, chảng hay hai vị có chịu phát tâm
không?

Chí Minh nói:

- Vốn đâu mà mở quán? Vả xưa nay chưa có hòa thượng nào

làm việc mở
quán bao giờ?

- Việc lo vốn liếng cứ để cho ta, đã làm việc phước duyên thì
chính hòa
thượng phải chủ trương, cần gì miệng tiếng bình phẩm, đi lo
nồi niêu củi lửa.

Tiền bạc gạo muối để ta đi sắm sửa cho, khỏi cần phải lo
ngại.

Nói xong, Tế Điền xuống núi qua thăm Triệu viên ngoại và Tô
Bắc Sơn

nói rõ ý định lập hàng cháo. Hai vị viên ngoại vui vẻ góp
tiền, cấp gạo, Tô viên
ngoại xin hiến một gian nhà để làm cửa hàng.

Nguyên Tế Điền cốt ý mở cửa hàng cháo là để khuyên người
phát tâm làm

việc bố thí, đối với người bần hàn cô lộ, lỡ đường có nơi ăn
uống thỏa thuê, làm

gương nhân đạo cho người sau bắt chước. Vả lại, trong thâm
tâm là Tế Điền

muốn khuyên chư tăng không nên hư khoáng thời gian, dựa
cơm tín thí, ngoài

việc tu trì phải biết đến bốn phận mà làm việc vì đời cứu
khổ, chứ không phải

dựa vào cảnh chùa mà lo cúng cấp lấy tiền bỏ túi, còn sống
chết mặc hay, chư

tăng đi tu nhưng cũng phải gây được chút công duyên mới
tròn công quả nên

mới bày vẽ ra chuyện mở hàng bán cháo.

Hàng cháo mở được mấy ngày, Tế Điền không hề lấy tiền
của ai, thành chỉ

vài ngày là vốn lại sạch không, bấy giờ Tế Điền mới thuật rõ
ý mình cho mọi

người biết, rồi khuyến hoá các nhà giàu có phải nên phát
tâm làm phúc làm
duyen.

Cửa hàng mở đã ba ngày, Tô, Triệu viên ngoại mới rủ nhau

đến thăm Tế

Điên. Tô Bắc Sơn nửa đùa nửa thật gọi to:

- Hòa thượng cháo ơi! Mấy bữa nay hàng họ ra sao?

Tế Diên không những không giận mà còn cười to hơn và nói:

- Lỗ to, lỗ to, vốn liếng hết sạch sành sanh cả rồi. Các người
định đến đòi

tiền, tôi có chiếc áo rách đây xin bồi thường lại!

Tô, Triệu đồng nói:

- Đâu dám, đâu dám, chúng tôi đến đây cốt là ăn mà
hưởng chút duyên

lành hòa thượng bố thí và đặt mình trong cảnh bình dân
xem nó ra sao?

- Phải lắm, hai vị viên ngoại đã biết đến người nghèo thật
cũng quý hóa, lại

còn tự mình muốn nếm mùi nghèo khổ để mong thấu rõ đời
sống bần hàn mà

toan làm phúc làm duyên thì quả là đại quý vậy. Nói xong sai
phổ kỵ múc cho

mỗi người một tô cháo loãng.

Hai vị viên ngoại ngồi trước tô cháo mà thấy ngại ngần, bởi
đã từng ăn

cao lương mỹ vị, ngày thường cá thịt ê hề, đe nồng rượu
béo, nay nhìn bán cháo

loãng thếch thơ điểm vài hạt muối tự nghĩ không sao nuốt
trôi khỏi cổ.

Tế Diên thoáng trông cảnh tượng đã biết nguyên do liền gọi
người làm múc

cho mình rồi tự bung ra ngồi cạnh đối diện họ Tô mà húp.

Miệng nói:

- Cháo này là bạch phúc (cháo hoa) nhưng thực vị pháp nhũ
để hồ, ăn vào

không những khỏi đói mà tinh thần còn minh mẫn thêm lên,
cũng gọi là minh

tâm chúc! Các vị dùng coi sẽ biết.

Tô, Triệu hai người tuy biết Tế Diên đã lâu và trong thâm
tâm vô cùng

kính phục, nhưng trước sự việc vẫn không tránh được nghi
ky, bởi nhìn bát cháo
chẳng khác cháo thường là mấy, có phần nhạt nhẽo hơn
nhiều. Ở nhà giả sử có
ăn cháo thì phải là nấu cháo bèo ngư, long tu, thập cẩm,
nếu không cũng là cháo
thịt, cháo cá chứ có mấy khi mà ăn cháo bạch chúc! Mà đây
còn loãng hơn bạch
chúc, thế mà lại bảo pháp nhũ đề hồ thì kể cũng kỳ! Nhưng
cũng gắng gượng
húp thử một húp xem sao? Gọi là chiều lòng hòa thượng.
Nhưng lạ thay, hai người húp thử một húp mà thấy hương vị
thanh mát lạ
lùng, và nước cháo chảy đến đâu như một dòng nước trong
làm cho sáng khoái
tâm thần. Thế là hai vị viên ngoại húp một mạch hết cả tô
cháo, lại chìa cái bát
xin thêm.

Lúc ấy khách hàng trong quán cũng kha khá đông, ai nấy ăn
uống ngon

lành coi bộ vô cùng thích thú. Tế Diên cười bảo hai người:

- Thôi chứ ! Nếm món bần hàn gọi là để biết, còn phải làm
phúc, ai lại

thấy ngon mà cứ húp hoài sao tiện?

Tô, Triệu đồng cười rộ. Tô Bắc Sơn thắc mắc hỏi:

- Gạo nấu cháo đây chỉ là một thứ gạo rất thường do chúng
tôi cung cấp

làm sao sư phụ nấu ngon lành vậy?

Tế Diên cười:

- Bí mật ! Bí mật nhà nghề, các vị là tại gia phú quý biết thế
nào cái

phương pháp nấu cháo ngon của nhà nghèo. Nhưng có chịu
cái vị cháo ngon của

nhà nghèo không?

- Bạch, thú vị lắm ạ!

- Ấy, nghèo có cái sướng của phận nghèo, món bạch chúc

tinh khiết chính
là một món tầm thường của người nghèo nhưng người giàu
phải học ăn, cũng
như người giàu phải san sẻ cái món cao lương mỹ vị cho nhà
nghèo nếm thử mới
là hợp lẽ bình đẳng.

- Mô phật, chúng tôi xin được nghe lời khuyên cáo của sư
phụ.

- Vốn liếng, gạo của sắp hết cả rồi !

- Bạch, để chúng tôi xin cung cấp thường xuyên và xin
khuyến khích lân

bang góp vào chút đỉnh được chăng?

- Đa tạ ích thiện! Càng nhiều càng tốt, bà con nghèo càng
được nhờ, cái

nghĩa bố thí là thế và cúng thí thực là thế. Đâu có như thế
gian gọi là bày ra

cúng thí thực rồi để rủ bà con làng nước đến ăn vãi ra mấy
củ khoai cái ngô cho
tre ú con ăn cướp.

- Bạch sư phụ, chúng tôi đã hưởng hương vị thơm ngon chay
lạt, nay muốn

thỉnh sư phụ đi uống rượu được chăng?

- Được lắm chứ! Phi tục phi tăng mà, có lúc ăn chay cũng
phải uống rượu.

Chay mà giữ đúng màu chay

Rượu chay, chay rượu mê say cuộc đời.

- Nhưng các ngài định đi đâu uống?

Tô Bắc Sơn nói ngay:

- Tôi nghe đồn có một nàng con gái con nhà quan bị lạc vào
chốn thanh lâu,

đang định đến coi xem chân giả thế nào?

Tế Diên vội bảo:

- Thế thì ...

Triệu Văn Hội gạt đi:

- Sư phụ là bậc tu hành, đến chốn lầu xanh, người ta biết
được mĩ mai còn

gì danh dự – Rồi quay lại Tô viên ngoại mà trách – Sao hiền
đệ lại đem chuyện
ấy ra nói.

Tế Điền vội nói:

- Không sao, không sao, vui đâu chuốc đó miễn chẳng đăm
mê thì lâu xanh

vẫn cũng là nơi Lan Nhã can chi ?

Tô Bắc Sơn thì khoái chuyện rủ được vì tăng đến chốn hồng
lâu thử xem

“thánh vị” đến đâu? Liền nói:

- Sư phụ đã chỉ dạy, thôi chúng ta đi.

Tế Điền gọi người dọn dọn mọi việc và bảo phải tiếp đãi thập
phương cho

mọi điều trọn vẹn, chẳng nên chiều ai, cũng chẳng khinh ai,
chớ nên thấy áo

rách coi thường, ao sáng chào đón. Nơi đây làm việc bố thí
thiết thực phải nên

trọng thể đối với người nghèo. Nói xong dắt Tô, Triệu hai
người thông dong tiến
bước về nơi thị tứ.

Tới chốn lâu xanh, có mục tú bài lả lơi ra đón, Triệu gia hỏi:

- Tôi nghe đồn nơi đây có một mỹ nữ con quan phải chăng?

Nếu có gái

đẹp xin hãy cho chúng tôi coi thử?

Tú bà đơn đả:

- Bẩm quan nhân, nơi đây rất sẵn, đủ hạng đào tơ liễu yếu,
oanh vù dập
dù!

Nói xong gọi vọng vào trong:

- Tuyết Lan đâu? Sao không ra hầu tiếp quan nhân!

Liền thấy một ả mỹ nữ tha thướt vén rèm khép nép đi ra liếc
mắt thấy có

hòa thượng đang đứng ngắm mình thì che miệng cười, đưa
mắt liếc tình luôn
mãi.

Tô Bắc Sơn ngó họ Triệu và Tế Điền ra chiều hỏi ý, Triệu gia

nói ngay:

- Quả nhiên là một mỹ nhân, nguyệt thẹn hoa nhường.

Tế Điền nói:

- Tôi là kẻ tu hành không tiện nói ra, để lấy giấy bút viết chơi vài chữ.

Tú bà vội gọi lấy giấy bút lại, Tế Điền viết lau láu một lúc xong đưa Tô,

Triệu hai người. Thấy viết rằng:
Vẻ hồng, nét ngọc gái lâu xanh
Thân trải đêm đêm vạ mối tình
Tay ngọc bao người ôm ấp gối
Mảnh đào mấy kẻ khát khao tranh
Tuổi xuân ngán nỗi buồn cho phận
Phòng lạnh thương thay hận một mình
Đưa đón gượng cười quên cảnh huống
Chiết lòng! Thẹn tui kiếp điêu linh

Tô, Triệu hai người tấm tắc khen hay, đoạn quay qua hỏi tú bà:

- Nơi đây còn có một người dòng dõi con quan?

Tú bà đáp ngay:

- Dạ có, dạ có! Đó là Xuân Hương. Rồi tú bà kể: “Nàng này thuở nhỏ mồ

côi mẹ, lớn lên theo cha trẩy kinh giữa đường chẳng may ngộ cảm qua đời, nàng phải bán mình lấy tiền lo liệu ma chay, cảm vì lòng hiếu, tôi giúp tiền nong để nàng lo an táng cho cha. Sau đó nàng tình nguyện làm con đòi cho nhà tôi, nhưng tôi không nỡ nên để cho nàng ở riêng không cho tiếp khách như những con em, chỉ thỉnh thoảng có khách phong nhã, cực chẳng đã tôi có mời nài nỉ

nàng ra mắt đàm đạo văn chương.

Nói xong tú bà te tái đi lấy một tờ giấy hoa tiên chìa ra giới thiệu:

- Đây, thơ của Xuân Hương làm đây!

Tế Diên và Tô, Triệu thấy trên tờ hoa tiên net' bút thanh kỳ,
tươi tắn mềm

mai, nhân cao hứng họ Tô ngâm to:

Trăm sầu nghìn tủi cùng ai?

Đôi mắt quầng thâm phải gượng cười

Mấy vận thơ ngâm tràn suối lệ

Mỗi câu chan chứa vạn u hoài!!!

Triệu gia nói:

- Có thể gọi nàng ra cho chúng tôi biết mặt được chăng?

- Được, được, kính mời quan nhân và hòa thượng theo tôi
qua đông viện.

Nói xong tất tưởi đi ngay.

Hai vị viên ngoại và Tế Diên nối gót theo sau. Khi tới đông
viện, chợt thấy

rèm châu lay động, một cô gái dung nhan mỹ lệ, kiêu diễm
khác thường, trong

bộ đồ lụa trắng vén rèm bước ra cúi chào mọi người e lệ như
bông hải đường

ngập ngừng trong cơn gió sớm, ngắm kỹ cử chỉ rõ ra con
nhà có học.

Tô Bắc Sơn hỏi lai lịch, nàng tỏ hết nguồn cơn tương tự như
mụ tú bà đã kể.

Những nỗi niềm cay đắng, ngậm sầu ngậm tủi khiến người
nghe qua không khỏi

nhỏ lệ bi thương.

Tế Diên liền bảo:

- Việc này chính là duyên lành cho hai vị viên ngoại vào lầu
xanh cứu

người bạc mệnh, đấy mới là tôn chỉ người tu. Hai vị có bốn
phận chuộc nàng

khỏi nơi hang lửa rồi tùy nguyện nàng muốn sao chiều vậy,
cứu được một người

phúc đặng hà sa.

Tô gia quay qua hỏi Xuân Hương:

- Lời sư phụ đã dạy, chẳng hay tôn ý của tiểu thơ ra sao?

Xuân Hương đáp:

- Thân đã nhường này, tất là tội lỗi đã từ bao kiếp chất chồng, may được quý vị niệm tình cứu vớt thì tiện nữ đây nguyện xin vào chùa nương cảnh từ bi.

Tô, Triệu hết sức vui mừng liền hỏi tú bà về số tiền nợ. Tú bà nói 700 lạng,

Triệu gia liền đứng ra trả đủ số tiền rồi lãnh nàng ra khỏi lầu xanh dự tính sẽ

đưa lên Thành Hoàng Sơn nương nhờ Thanh Trinh sư thái, mọi người cũng hết sức tán thành.

Tế Diên lại bảo:

- Nhị vị hiền đồ đã làm được một việc phúc duyên tưởng nên đi ngay kéo trẻ.

Tô, Triệu đều vâng lời trong khi Xuân Hương líu ríu mấy lời cảm tạ.

oOo

Khánh vân cư sĩ

Tế Diên Hoà Thượng

Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 18

Chốn Am Thanh Bồng Dưng Xảo Chuyện

Nơi Đường Trường Trở Sức Thần Thông Đây nói về Tế Diên cùng Tô, Triệu hai vị viên ngoại sau khi chuộc

thân Xuân Hương ra khỏi lầu xanh liền cùng thẳng đường lên am

Thành Hoàng. Đang đi, chợt thấy một người khoảng 60 vừa thấy Tế

Diên vội quỳ xuống lạy và nói:

- Bạch sư phụ! Không ngờ gặp người nơi đây, tôi lên Linh Ẩn tìm ba

phen mà không gặp được.

Tế Diên vội vàng đỡ người đó dậy hỏi:

- Lão trượng là ai? Tìm tôi có việc chi chăng?

- Tôi vốn người coi việc đốt hương ở am Thành Hoàng, họ

Phùng tên

Thuận, phụng mệnh Thanh Trinh lão ni đi tìm sư phụ. Giờ
đây sư phụ có
việc đi đâu chẳng?

- Chúng tôi lên am của lão trượng đây

- Thực là may quá, có lẽ việc trên am sư phụ đã rõ hết rồi?

- Chúng tôi thật chưa biết việc gì cả.

Phùng Thuận liền kể:

- Nguyên Thanh Trinh sư thái vốn dòng họ Lục, có một người
cháu gái

gả cho một vị thư sanh tên là Cao Quốc Thái, trong nhà tuy
chẳng sang giàu

nhưng tạm đủ ăn. Họ Cao mê mãi học hành, ngồi không
miệng ăn núi lở,

thét rồi của cải sạch trơn, túng quá phải lần đến am cầu xin
trợ giúp. Sư

thái nhường cho họ Cao một gian ở tạm, chẳng ngờ có người
học trò tên là

Huệ Tính, tính tình không tốt, thường hay lui tới đàm luận
văn bài, lâu ngày

để lộ tình ý không được trang nghiêm. Cao công tử liền thưa
cùng sư thái là

vợ chồng ở đây nhiều điều bất tiện nên xin được đổi đi nơi
khác. Lão Ni

liền giới thiệu vợ chồng họ Cao đến tạm trú nhà Châu bán
Thanh. Châu lão

gia thấy Cao công tử hiền lành nho nhã tính khí trang
nghiêm liền lưu lại

hết lòng hậu đãi. Không ngờ cách đây mấy hôm họ Châu
hoảng hốt thông

tin cho sư thái hay, chẳng biết họ Cao đã đi đâu mất từ mấy
hôm nay khiến

Đ

sư phụ lo sợ quá chùng nên sai lão nô tiện đi cầu sư phụ cứu
giùm tánh

mạng họ Cao.

Nghe qua, Tế Diên lật đật cùng hai vị viên ngoại dẫn Xuân
Hương lên
am lập tức. Khi tới nơi, Phùng Thuận liền đưa mọi người đến
ngay gian
phòng của Cao Quốc Thái xem xét thì thấy trên tường nét
bút đề thơ họa
cảnh khác nào phượng bay rồng múa. Tô Bắc Sơn than rằng:
- Mới hay họ Cao thời vận chưa thông nên mới gặp những
cảnh không
may nhường ấy, ôm tài lận đận nghĩ mà buồn thương.
Còn đang ngậm ngùi thương tiếc thì Thanh Trinh lão ni đã
dắt vợ Cao
Quốc Thái là nàng Lục Tố Trinh bước tới chào hai vị viên
ngoại rồi tới trước
mặt Tế Diên quỳ lạy khẩn cầu:
- Cầu sư phụ đại phát từ bi, đây là cháu gái của tôi. Nhân vì
chồng nói
bồng dung mất tích nay đã bốn ngày rồi mà hỏi thăm các
nơi đều không
thấy, cầu thầy bói quẻ, rút lại cũng chẳng truy ra, trong lòng
tôi hoang mang
lo sợ vô cùng nên sai lão Phùng đi tìm sư phụ, xin sư phụ
phát khởi từ tâm
rộng ơn cứu giúp.
Tế Diên gật đầu mà đáp:
- Dễ lắm! Việc đó để nguyên tôi lo giúp. Rồi quay lại bảo hai
vị viên
ngoại giới thiệu trường hợp Xuân Hương với lão ni và dạy
nàng ra mắt sư
thái.
Thanh Trinh thấy Xuân Hương hình tướng đoan trang có vẻ
con nhà thì
hoan hỷ hứa sẽ cho được thế phát qui y, đồng thời quay
sang Tế Diên bạch
rằng:
- Sư phụ đã dạy, bản ni đâu dám trái mạng, nhưng chỉ xin sư

phụ bói
cho một quẻ xem người cháu của bản ni hiện giờ hạ lạc nơi
đâu?
Tế Điền liền nhắm mắt nhập định, một phút sau hiển quang
linh, vỗ
tay ba cái, bất giác cuống cuống nói:
- Nguy to, Nguy to rồi!
Lão ni cùng nàng Lục mặt như chàm đổ vùng sa nước mắt
mà hỏi:
- Sư phụ đã thấy điều chi ư ?
- Cao công tử hiện ở cách đây hơn 180 dặm, thân có nạn
lớn, chiều
nay, lúc mặt trời lặn không khéo bị người ta giết.
Lão ni cùng Cao phu nhân đồng khóc rống lên sụp lạy cầu
Tế Điền cứu
nạn, hai vị viên ngoại cũng tha thiết nói vào. Tế Điền trầm
ngâm một lát rồi
nói:
- Vậy thì ta phải đi liền mới kịp. Hai vị ở lại thành toàn mọi
việc cho
Xuân Hương cô nương.
Tô Bắc Sơn xin nhận lãnh. Tế Điền lại quay bảo sư thái:
- Phải cử một người theo tôi và phải đem theo sẵn 300 lạng
bạc cùng
dắt ngựa đi theo phòng lúc đỡ chân.
Tô Bắc Sơn liền sai Tô Lộc đi lấy bạc đến rồi theo hầu Tế
Điền. Sư thái
cũng khiến lão Phùng theo hầu. Tế Điền hoan hỷ kiếu từ dắt
hai người ra đi.
Mọi người đưa khỏi chùa một đổi rồi quay lại.
Ba thầy trò đi thong dong trên đường, đang đi thốt nhiên Tế
Điền quay
lại bảo:
- Cứ đi thế này không sao mà tới nơi được, phải đi theo phép
mới xong.
Phùng Thuận hỏi:

- Bạch sư phụ, đi theo phép là đi như thế nào ?

- Hai người cứ đi theo ta.

Nói rồi Tế Điền đi tiến lên hai bước dài lại lùi xuống hai bước ngắn. Tô

Lộc thấy vậy kêu âm lên:

- Sư phụ dạy đường dài hơn 180 dặm mà nay đi tiến lại đi lùi thì hết

ngày chưa chắc đã nổi 10 dặm. Giờ này mặt trời đứng bóng làm thế nào mà đi cho kịp.

Tế Điền quắc mắt quát:

- Vậy thì lại đi cách khác thôi. Nói xong hoành thân nhảy một bước

dài, lại thụt lùi ba bước thật ngắn.

Tô, Phùng đồng la lên:

- Thế này thì lại chậm hơn trước.

Tế Điền nghiêm trang bảo:

- Các người chỉ thích tiến, không thích lùi sao ?

- Bạch, cứ một tiến thôi cũng chưa chắc là sẽ đến được địa điểm chiều

nay hướng chi ta còn lùi nữa.

Tế Điền cười bảo:

- Cũng được ! Hãy cố theo ta. Nói xong tiến lên đi nhanh thoăn thoắt.

Tô, Phùng hai người vừa dắt ngựa vừa chạy, thoắt thôi nhảy cả lên

mình ngựa rồi mà cũng không theo kịp. Thoáng cái Tế Điền đã đi đâu mất

dạng đàn hình cứ thẳng đường quát ngựa phi nước đại mà tìm. Chạy khoảng hơn 100 dặm, con ngựa vì chở hai người mệt quá thở lên

phì phì, đứng lại không chịu đi nữa. Hai người đàn hình phải nhảy xuống giắt

ngựa mà đi, chân đã mỏi nhừ cũng không tìm thấy bóng dáng Tế Điền đâu,

nhìn ra phía trước thấy có một lùm cây liền bảo nhau rảo

bước đến đó nghỉ.

Khi vừa tới lùm cây đã thấy Tế Diên ung dung tự tại ngồi
dưới gốc cây
tự lúc nào, nhắm mắt ngồi thiền. hai người đồng reo lên và
trách:

- Sư phụ làm chúng tôi mệt muốn đứt hơi, con ngựa đây
cũng chạy quá

không sao đi nổi được nữa?

Tế Diên bưng mắt mà bảo:

- Thôi phải đi ngay kéo trễ. Ta chờ các người đã lâu quá rồi.
Tô, Phùng cùng kêu lên:

- Mỗi chân quá rồi, chúng tôi không sao đi được nữa.

Tế Diên bảo:

- Sao lúc ta bảo đi chậm thì các người kêu la, giờ chỉ đi
nhanh có một

chút cũng lại kêu la, có dễ chân các người không ai làm chủ.

- Bạch sư phụ, có lẽ sư phụ cũng mệt lắm rồi nên mới nói lạ
lùng thế,

chân chúng con mà chúng con không làm chủ thì ai làm đây
ạ!

Tế Diên cười:

- Chân các người nó làm bộ mỗi đó thôi, để ta sai khiến cho
mới được.

Nói xong niệm chú chỉ một cái, Tô, Phùng hai người cứ thế
mà cầm

cúi chạy đi, ngựa theo cũng không kịp.

Tế Diên đứng sững vỗ tay cười ngất.

oOo

Khánh vân cư sĩ

Tế Diên Hoà Thượng

Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 19

Muốn Cứu Người, Thánh Tăng Vào Hắc Điểm
Tra Bọn Gian, Quan Huyện Rõ Oan Tình Nói về Tô, Phùng bị

Tế Diên niệm chú chỉ vào chân một cái thoát
cầm đầu cứ chạy như bay không còn thể gì kìm hãm lại

được, còn

Tế Diên thì cứ lững thững vừa đi vừa nhớn nhơ cười nụ.
Hai người chạy khoảng 20 dặm đường thì phía trước có con
sông lớn chắn ngang mà ôi thôi cặp chân cứ bước đều đều
không thể chi
mà ngừng nổi. Tô, Phùng thất kinh, định bụng phen này
chắc chết vì hai
người cứ nhắm dòng sông lao tới liều nên đành nhắm mắt
chịu chết mà
thôi.

Một thoáng, hai người vắng nghe tiếng nói bên tai:
- Qua rồi, Qua rồi, mở mắt ra mau, cho phép hai chân nghỉ!
Hai người vụt đứng sững lại mở mắt mà nhìn thì đã qua sông
lúc nào
không biết, ngó lại Tế Diên đã đứng đằng sau đang tùm tùm
cười. Nghĩ tới
cái chết hãi hùng như muốn đâm đầu xuống sông tự tử,
cũng như thoát thô
mà được qua sông và cái tài đi nhanh của Tế Diên, hai người
đều lộ vẻ sợ
sệt, lấm lét nhìn Tế Diên vô cùng khâm phục.

Tế Diên ôn tồn bảo:

- Thôi gần tới rồi mà còn sớm chán, chúng ta vào quán nghỉ
ngơi rồi sẽ
lại đi.

Vào quán, cơm nước xong, cả ba lại lên đường thông dong,
nhằm
huyện Dư Khương tiến tới. Khi tới trước cửa huyện đường, Tế
Diên cứ thế đi
thẳng vào trong

Phùng Thuận kêu lên:

- Bạch sư phụ! Đây là chốn nha môn, sư phụ vào làm gì?
Quan huyện
làm việc có giờ có giấc, vô cớ vào phá rộ người ta đánh
chết!

Tế Diên bảo:

- Không việc chi tới hai người, ta cần kiếm một người tại
vùng này, cần
gặp quan huyện, hai người có ngại thì chờ ta ở ngoài, nói
xong xăm xăm đi
thẳng vào cửa huyện đường.
Vừa lúc đó, bỗng nghe trên đại đường có tiếng hét bảo:
- Cao Quốc Thái, bản chức không dùng hình pháp thì người
vẫn chưa
chịu khai. Tả hữu đâu? Mau đem hình cụ ra đây xem hãn có
chịu cung xưng
không?
Hai bên nha dịch vừa đem hình cụ đến sắp sửa ra tay, chợt
một trận
cuồng phong thổi tới tới tấp mặt mũi, cát bay đá chạy, ai
ấy đều ngã rúi
rúi vào nhau. Giây phút gió ngừng, tri huyện thấy trên án
thư có một tờ giấy
viết to hai chữ "Hàm Oan" trong lòng ngẫm nghĩ biết có
duyên cớ chi đây,
liền bảo nha dịch thôi đừng tra tấn, tạm giam tội nhân chờ
mai sẽ xét xử.
Nguyên trận cuồng phong thổi tới đó, vốn do Tế Điền thấy
nha dịch
sắp sửa ra tay tra tấn Cao sinh, liền bề giải cứu không kịp
nên liền niệm hô
phong rồi nhân lúc mọi người rộn rịp bèn viết hai chữ "hàm
oan" để lên
bàn, đoạn trở ra dắt Tô, Phùng hai người đi thẳng. Được một
đoạn, Tế Điền
bỗng lấy tay chỉ mặt đất mà nói:
- Hai người coi kìa, tiền của ai mà rớt đây kia.
Tô, Phùng đồng chạy tới nhặt lên coi, thấy làm lạ lòng mà
nói:
- Tiền của ai đánh rơi đây?
Tế Điền bảo:
- Mặc kệ của ai, chắc là tiền của người ta đi buôn, dọc đường

đánh rơi,
là của bắt được, ta cứ lấy đem đi.
Tô, Phùng nghe lời nhặt tiền cho vào trong bao. Ba người
tiến bước, tới
bến Ân gia gần chợ, người hợp đồng đảo, phía đông có một
nhà lâu, bên
tường viết hàng chữ lớn: "Mạnh Gia lão điểm".
Tế Diên bước tới gõ cửa, trong tiệm bước ra một tên tiểu nhị
đứng
ngắm dáng Tế Diên một hồi rồi hỏi:
- Nhà sư định xin ăn chăng?
- Ta tới mượn phòng chứ ai thêm đi xin.
Người bồi nguyệt dài một cái rồi lắc đầu:
- Hết phòng rồi! Chịu phiền tìm nơi khác mà mượn.
- Tôi có tiền đây! Chẳng tin coi kìa - Tô, Phùng giờ đẩy khoe
tiền, bồi
bàn ngón chừng đẩy nhiều tiền liền líu ríu mời ba người vào
trọ.
Nguyên tiệm này là của hai người hùn hạp mở ra, một người
họ Mạnh,
tên Tứ Hùng, người kia họ Lý tên Hồ, mượn hai đứa tiểu nhị
một đứa họ
Lưu, một đứa họ Lã, vốn là một hắc điểm chuyên kết liễu
tính mạng khác
buôn đoạt của.
Tên tiểu nhị họ Lưu thấy Tế Diên nhiều tiền liền lễ phép nói:
- Bạch đại hòa thượng và quý quan nhân muốn mượn phòng?
Chỉ còn
phòng hạng sang thôi, xin mời vào xem.
Tế Diên bước vào, thấy bên đông là một dãy phòng rộng,
bên phía tây
một dãy phòng nhỏ, Tế Diên đi đến giữa tiệm liền hỏi lớn:
- Chỗ này sao có mùi gì lạ quá ?
- Đâu? Có mùi gì đâu? - Tên tiểu nhị đáp.
- Dường như có mùi trẻ con bị thọc huyết? Tế Diên chừng
mắt hỏi.

Tên tiểu nhị chận ngay nói:

- Sao sư phụ nói liều vậy? Muốn thuê phòng hay không?
Muốn thuê xin

mời lên tầng lầu trên an nghỉ, chớ nên nói càn làm hại bốn
điểm không

được. Nói xong dắt Tế Diên cùng Tô, Phùng lên tầng lầu trên.
Tế Diên lên lầu, đứng ngắm một hồi gặt đầu tỏ ý bằng lòng:

- Tốt lắm! Phòng đây tám mặt đều thoáng, thật vừa ý

Ba người vào phòng, tiểu nhị liền đem lên một bình trà rồi
hỏi:

- Ba vị muốn uống rượu hay ăn uống gì không?

Tế Diên bảo:

- Đem cho chúng tôi hai bô rượu!

Tô, Phùng từ chối nói:

- Chúng tôi không uống được rượu, chỉ muốn được ngủ một
giấc thôi
vậy!

Tiểu nhị vừa chớm chân đi, Tế Diên níu lại mà bảo:

- Cho tôi hồ rượu trắng có thuốc mê cho ngon.

Tên tiểu nhị họ Lưu giật mình, ngẫm nghĩ chắc nhà sư này
cũng có

đồng bọn cả đây nên mới biết tiếng lóng của khách giang hồ
liền hỏi lại:

- Sư phụ nói rượu gì lạ vậy? Tôi đâu có biết?

- Ấy, tiệm này thường có thứ rượu như thết, vờ mãi.

- Rượu ngon có rất nhiều, nhưng thứ rượu có thuốc mê như
sư phụ bảo,
tiệm chúng tôi không có.

Tế Diên cười:

- Nào biết đâu đấy, nghe người ta đồn cũng hay rằng thế,
người sành

rượu người ta bảo, hễ thứ rượu nào có pha thuốc thì uống
ngon lắm, uống

vào ngủ một giấc khỏe ru. có thật thế không?

Tiểu nhị tỏ vẻ khó chịu, nhưng gượng nói:

- Sư phụ muốn uống ngon thì tôi đi lấy cho, can chi mà

nhiều chuyện

vậy. Nói xong quay đi, một lát đem đến hồ rượu để trên bàn.
Tế Diên làm bộ nhắm mắt phải, mở mắt trái dòm ngang hồ
rượu rồi lại

nhắm mắt trái, mở mắt phải dòm vào bồ rượu. Tiểu nhị lạ
lùng hỏi:

- Sư phụ làm cái chi coi kỳ vậy?

Tế Diên cười khà khà mà bảo:

- Ta coi rượu nhiều hay ít! Này tiểu nhị họ Lưu, anh họ gì?
Tên tiểu nhị ngạc nhiên tròn mắt nhìn Tế Diên, giọng
run run nói:

- Bạch, sư phụ đã nói họ của tôi sao còn hỏi tên tôi chi ạ?

- A, ta thấy anh thật thà ta thương, ta muốn kết bạn, mời
anh uống

cùng ta một chén lấy thảo!

Tiểu nhị giật mình lo sợ lú lú chưa kịp nói, Tế Diên đã tiếp:

- Uống đi, uống đi, ta uống cho say, phải không anh, say mê
mới thú!

Tiểu nhị xanh mặt lắp bắp:

- Bạch ...sư... phụ ...! Tôi không được uống rượu, uống say thì
làm gì
được nữa.

- Thì uống chơi một chén có sao?

- Chủ tôi cấm ngặt lắm, chúng tôi mà uống rượu, say sưa vô
lễ với

khách hàng sao được?

- Anh không uống thì ta cũng không uống!

- Bạch sư phụ, rượu cũng đã lạnh - tên tiểu nhị vừa nói vừa
sờ tay vào

hồ rượu - thôi để tôi đi hâm lại cho nóng, luôn tiện đi xin
phép ông chủ tôi

rồi xin đến uống rượu thị giả cùng sư phụ.

Tế Diên mỉm cười yên lặng. Tên tiểu nhị tất tả mang hồ rượu
vào

phòng Mạnh Tử Hùng và nói:

- Bất trị, bất trị! Hòa thượng ấy có vẻ kỳ quái lắm, phải đổi

hồ rượu
khác, đừng bỏ thuốc, mong cho hần uống không nghi rồi sau
hãy tính kế ra
tay!

Mạnh Tứ Hùng liền đưa cho tên tiểu nhị hồ rượu không pha.

Họ Lưu

đổi xong rượu tất tả mang lên phòng Tế Diên:

- Bạch sư phụ, tôi hâm được rượu đây, lại xin với ông chủ
đồng ý cho

phép hầu rượu sư phụ.

Tế Diên không nói không rằng, với hồ rượu để lên miệng tu
ngay một

hơi cạn ráo rồi khà một tiếng đặt chiếc hồ không xuống bàn
trước sự ngạc

nhiên của tên tiểu nhị. Uống hết rượu, Tế Diên lim dim cặp
mắt như muốn

ngủ, tên họ Lưu lảng xảng:

- Bạch sư phụ dùng cơm để tôi đi lấy!

Tế Diên nói giọng lè nhè như say rượu:

- Thôi! Ta còn ...no ... o ..o ..!

Họ Lưu vội vàng thu xếp thối rượu rồi bước ra ngoài. Vừa ra
tới cửa,

ngoái lại thấy Tế Diên loạng choạng lần bước vào giường,
trong lòng mừng

rỡ, đi thẳng xuống nhà.

Nói về Tế Diên giả say, lần vào tới giường đã thấy Tô, Phùng
hai người

ngủ vùi như chết, liền cũng vén áo nằm ghé một bên, lúc
sau cũng lại ngáy

như sấm động.

Lưu tiểu nhị vốn hữu ý, lát sau len lén kên phòng, dòm vào
thấy ba

người đều đã ngủ vùi liền vội vàng chạy xuống báo cho
Mạnh Tứ Hùng hay

và tiếp:

- Rượu tuy không có thuốc mê, nhưng tên hoà thượng nốc

hết cả bình
rượu cũng là say lắm, tối nay ra tay được đấy!
Mạnh Tứ Hùng hết sức vui mừng liền cho gọi Lý Hổ và Lã
tiểu nhị lên
phòng dọn tiệc vui vầy. Canh ba đêm ấy, họ Mạnh sắp đặt,
sai Lã tiểu nhị
cấp đao đi trước dò xem hư thực. Họ Lã hăng hái nhận lời,
sách dao lần lên
phòng ngủ lén mắt nhìn vào, dưới ngọn đèn dầu mờ tỏ ba
người khách gác
chân lên nhau mà ngủ coi bộ như ba thầy chết, họ Lã mừng
lắm liền lách
dao nậy cửa. Sau khi nậy xong bản lề phiùa trên liền lách
dao nậy nốt phía
dưới thì lạ chưa, khi phía dưới bật ra, bản lề phía trên lại như
có người mắc
vào, khi nậy xong phía trên thì phía dưới lại khít khao như
cũ. Loay hoay
đến bực cả mình, mồ hôi vã ra như tắm mà không sao nậy
xong cánh cửa.

Lã tiểu nhị tức giận lắm bầm:

- Lạ quá! Lạ quá đi thôi! Cửa này mọi bữa chỉ khẽ lách con
dao nậy
một cái là bật ra ngay, và làm ăn cứ ngọt như mía, sao hôm
nay nó giở
chúng ra nậy mãi không được thế này.
Trực nhớ ra đường hầm, phải làm sao lần vào cho được
thanh toán cho
xong hoà thượng, lấy được bạc tiền mới được chia phần kha
khá. Liền bỏ
phía cửa trước lần xuống dưới đường hầm.
Bước vào căn phòng bên cạnh, bóng tối mờ mờ, Lã tiểu nhị
lật cửa
hầm chui xuống, noi theo ánh đèn leo lét, tìm bực thang đội
ngược lên, cửa
hầm vào phòng Tế Điền vừa mở thì như thoáng có trận gió

lạnh, Lã tiểu nhị
thấy thân mình cứng ngắt không cựa cựa, miệng cũng há
hốc đứng trân
ngay trước cửa hầm không còn nói năng gì được. Trong khi
đó Tế Diên
cùng Tô, Phùng hai người vẫn cứ ngủ vùi như chết.
Dưới nhà Mạnh Tứ Hùng chờ lâu không thấy Lã tiểu nhị quay
lại liền
sai họ Lưu đi xem sự thể. Họ Lưu đi đến trước phòng Tế
Diên, bỗng thấy
thoáng ngọn gió tạt đến, lưỡi cứng, chân tê, đứng trơ ra như
tượng gỗ. Thế
là hai gã Lã, Lưu đều biệt dạng. Họ Mạnh nóng lòng liền
cùng Lý Hồ bàn
nhau chắc hai tên tiểu nhị đã bị hòa thượng hại rồi, nên bọn
chúng kẻ đao,
người mã tấu, lần lên buồng ngủ của Tế Diên.
Khi tới trước cửa phòng thấy Lưu tiểu nhị đứng chết trân
không nói
năng gì được, cả hai liền tông cửa vào phòng, thấy Tế Diên
quay mặt vào
tường ngáy vang như sấm, bên cạnh Tô, Phùng cũng ngủ
như chết. Còn
phía dưới cửa hầm tên họ Lã đứng không cựa cựa. Lý, Mạnh
hết sức lạ
lùng, cho là hai tên tiểu nhị bị trúng gió độc, nên cả hai liền
xăm xăm bước
tới bên giường Tế Diên thẳng tay chém xuống một dao.
Trong bóng tối, ánh dao sáng loáng như ánh chớp, Tứ Hùng
chắc chắn
chỉ một nhát làm xong ba mạng. Nhưng lưỡi dao vừa hạ
xuống thì Tế Diên
thốt vùng dậy, một luồng gió nhẹ thổi qua, tay họ Mạnh tê
dại, Lý Hồ thấy
vậy biết lão hòa thượng là tay pháp lực cao cường quay
mình toan chạy,

nhưng vừa mới cất chân đã thấy Tế Diên đến bên vỗ vai một
cái, toàn thân
lạnh cứng ngắt như người ở giữa mùa đông bị nước lạnh sôi
vô, run lên,
chịu phép đứng yên. Rồi Tế Diên lấy tay đập vào dát giường
và hét to lên:

"Có giặc! Có giặc!", đoạn mở cửa ra đường đi mất.
Tô, Phùng đang khi mơ màng giấc điệp chợt nghe tiếng hét
bên tai,

giật mình vùng dậy, ngó ra chung quanh thấy bốn người
cầm dao đứng
sững, thất kinh vùng chạy ra đường kêu cứu om sòm! Quan
quân đi tuần

ban đêm nghe kêu, sấn đến bao vây, bắt giữ Tô, Phùng.
Nguyên từ khi tại huyện Dư Khương xảy ra án mạng, tuy
huyện quan

đã bắt được hai người là Cao Quốc Thái và Lý Tư Minh với
mười người nữa,

nhưng vụ án vẫn chưa ra manh mối, nên Huyện quan ra
lệnh cho các đội

tuần tra rất nghiêm ngặt. Quan quân đêm ấy thấy Tô, Phùng
hai người đứng

ở cửa lữ điếm kêu cứu om sòm liền áp lại bắt trói, định đưa
về huyện đường

tra vấn. Tô Lộc vội kêu lên:

- Tôi đây không phải là người phạm tội, xin các Ngài đừng
bắt trói, kẻ

làm ác chính là chủ quán định giết chúng tôi để đoạt của.
Quan quân liền theo hai người chỉ dẫn vào Mạnh gia điếm
lục soát, bắt

trói tất cả. Trong lúc đó, Phùng Thuận hỏi Tô Lộc về tâm
dạng Tế Diên, Tô

Lộc ngó ra và chẳng biết hòa thượng đi đâu biệt tăm.
Quan quân dẫn bọn tội phạm đi được một quãng đường thì
thấy một

nhà sư gầy guộc đứng dựa vách tường mà ngủ. Phùng

Thuận nhận ra liền
vội chạy lại lắc mạnh vai nhà sư mà gọi:
- Bạch sư phụ! Sư phụ sao lại ra đây mà ngủ?
Tế Điền mở mắt, tùm tùm cười nói:
- Vì trong phòng ngủ có giặc nên ta phải ra đây!
- Bạch, sao có giặc mà ra đây còn ngủ được?
- Ta bị nó hét giật mình ... nhưng mở mắt không ra.
Phùng Thuận cả cười:
- Xin sư phụ yên tâm, nhờ chúng tôi biết chạy ra đường kêu
cứu nên lũ
cướp đà bị bắt hết rồi, hiện quan quân đang dẫn chúng về
huyện, chúng tôi
cũng phải đi theo để làm chứng.
Tế Điền vui vẻ bảo:
- À, ra thế, thế cho ta đi theo với.
Nói về quan huyện Dư Khương từ sau khi gặp trận gió lạ,
nhặt được
cánh thiệp hàm oan, lòng càng bối rối chưa biết phân xử ra
sao về vụ án
Cao sinh. Chợt thấy nha môn cấp báo:
- Chúc thiên tống ở bến đò Ân gia tập đi tuần tra bắt được
bọn cướp
giải về.
Huyện quan vội vàng thẳng đường xét xử, trông thấy trong
đám cướp
bắt được thấp thoáng có bóng một vị sư, liền vội mời lên và
hỏi:
- Thầy là bậc tu hành cơ chi lại có dính líu vào việc trộm
cướp như
vậy. Thầy tu hành tại chùa nào?
Tế Điền thấy quan huyện tỏ vẻ lễ độ liền chậm rãi thưa:
- Bần tăng tu tại chùa Linh Ẩn, nhân thọ lời ủy thác của
Thanh Trinh sư
thái sang đây tìm Cao sinh.
Huyện quan nhìn kỹ hỏi:
- Phải chăng đại sư là Tế Công sư phụ?

Tế Điền gật đầu. Huyện quan vội bước xuống thi lễ rồi nói:
- Tiểu quan nghe danh thiên sư đã lâu, xin cam thất lễ.
Bấy giờ Tế Điền mới kể rõ tình đầu sự việc và kể lại căn kể
những việc
đã gặp tại Mạnh gia điểm. Huyện quan ngỏ lời cảm tạ xong
liền cho gọi
các can phạm lên thẩm vấn, liếc nhìn qua sắc mặt của bọn
họ Mạnh,
huyện quan đã biết ngay là bọn đầu trộm đuôi cướp, sắc
mặt hung ác dữ
dần vỗ án quát to:
- Hiện có lãnh tam cung xưng ra, vụ án ở Hưng Long già
điểm chính
bọn bây chủ mưu, mau hãy cung xưng, ta đây khỏi phải gia
hình tra tấn.
Bọn họ Mạnh biết sự thể không thể giấu diếm được nữa liền
khai hết
sự thật là đã mở hắc điểm để đoạt của khách thương buôn.
Nhân vì quan huyện là vị thanh liêm chính trực có lòng tế
thế an dân,
nên thường cho người đi dò la khắp nẻo những mong trừ hại
cho dân.
Không may Cao sinh những buồn vì cảnh huống thường hay
tha thần cho
khoây, một hôm kia, nhân khi có chuyện bực mình, nửa đêm
khép cửa đi ra
triển sông đứng ngắm trăng tà than thở thì gặp bọn huyện
dịch bắt đi.
Quan huyện đang nóng lòng vì dân nên thấy sự việc báo cáo
có vẻ nghi
ngờ, đoán chắc Cao sinh đang đêm đi lơ vơ hẳn có sự gì
man trá nên toan
ra cục hình để khai cung sự thật. May có Tế Điền nhập định
biết rõ căn do
nên liền ra tay cứu độ.
Sau khi quan huyện sai nha môn lại đi khám xét tại Mạnh

gia điểm
mới hay bọn cướp đã mở hắc điểm, cướp của khách thương,
giết con gái,
trẻ em lấy thịt làm nhân bánh, rượu ngon pha lẫn thuốc mê
.v..v..liền làm
văn án trực khám tỉnh đường đưa bọn cướp ra pháp trường
trảm quyết.
Việc xong huyện quan ân cần cảm tạ Tế Diên và xin hiến
cúng một
trăm lạng bạc, tạ lỗi bắt nhằm Cao sinh. Tế Diên ha hả cười
vang, trả lại số
bạc rồi ngỏ lời khuyên nhủ Huyện quan nên minh lý mọi sự,
những điều
ngghi ngờ cần được xét đến gốc nguồn kẻ nữa dân lành sẽ
bị hàm oan, đó
mới thực là minh quan vị dân vị nước. quan huyện nhất nhất
vâng lời và
tiễn đưa hòa thượng lên đường sau buổi tiệc chay thanh
đạm.

oOo

Khánh vân cư sĩ

Tế Diên Hoà Thượng
Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 20

"Tăng Đạo Vô Duyên", Trừ Kẻ Dối
Độ Nhân Hữu Đức Giúp Người Ngay Đây nói về Tế Diên Hoà
Thượng sau khi biệt Huyện quan liền dẫn
Cao Quốc Thái, và Tô, Phùng ba người ra khỏi Nha môn, bốn
thầy
trò nhắm thẳng hướng Lâm An thông dong tiến tới. Khi tới
một chợ
kia, thấy trên đường người qua kẻ lại đông như mắc cửi,
cảnh bán buôn thật
là phồn thịnh. Khi mọi người đi về phía cửa Bắc chợ thấy
một tòa nhà lớn
trước sân cất một pháp đài, có cờ ngũ sắc, treo đèn kết hoa,

và có một bức
đại tự "Tăng Đạo Vô Duyên". đài cao vời vợi khoảng chừng 4
trượng có dư,

Tế Điền hiển linh quang sớm biết tự sự liền dặn dò Quốc
Thái và Tô,

Phùng đứng đợi rồi xăm xăm tiếng tới trước nhà nọ la lên:
- Khổ lắm ! Khổ lắm! Cầu xin gia chủ ban cho một bữa cơm
chay.

Gia nhân nghe la liền chạy ra bảo:

- Hòa thượng không trông kia sao ?! Trước đây Viên Ngoại ta
ưa làm việc

bố thí, nhưng sau này thấy tăng chúng lắm kẻ gian đồ lưu
manh, nên Viên

Ngoại ta sinh buồn lòng, nguyện không bố thí cho hàng tăng
đạo nữa, chỉ

bố thí dân nghèo mà thôi, nên mới lập pháp đài viết lên bốn
chữ "Tăng

Đạo Vô Duyên"!

Tế Điền nói:

- Ta đây suốt một ngày trời không có hột cơm vào bụng, cầu
người vào

thưa với chủ nhân đại phát từ bi.

Trong bọn gia nhân có một người ra vẻ quản gia, có lòng
thương hại

động tâm mà nói:

- Thôi! để ta vào lấy chén cơm, Hòa Thượng ăn đỡ dạ. Cũng
may sớm

mai này ta ăn còn dư chút đỉnh. Nói xong quay trở vào, một
lát bung ra bát

cơm đưa cho Tế Điền.

Tế Điền đỡ lấy bát cơm vụn quăng xuống đất. Người quản
gia cả giận,

mặt mày đỏ bừng, nhưng vẫn cố nén lòng mà nói:

- Hòa Thượng sao không biết điều chút nào hết vậy. Thân
phận đi xin,

người ta bớt sót ra cho, lại hất đổ đi!

Tế Diên tác sắc mà mắng:

- Đã cho thì cho tử tế. Ta đây tuy là Hòa Thượng nghèo khổ, nhưng chưa đến nỗi phải ăn cơm thiu. Cho cơm thiu đâu phải là hiển hiện lòng lành.

Quản gia cười nhạt mỉa mai:

- Để phải làm tiệc thịnh soạn mà mời nữa chắc ?

Tế Diên cả cười:

- Phải đó ! Phải dọn bữa ăn tử tế rồi mời chủ người ra hầu tiếp đó mới

phải lễ mà ta ăn mới thấy ngon miệng.

Gia nhân thịnh nộ đồng thanh quát lên:

- Hay cho Hòa Thượng ăn nói láo xược. đã đi xin mà còn đòi chủ nhân

bồi tiếp, họa là khi đầu thai kiếp khác, đổi thay thân phận mới mong làm

bạn với Viên Ngoại nhà ta . Thôi mau mau rút đi cho khuất mắt, đừng đứng

nói chuyện chiêm bao mơ hồ.

Tế Diên nói:

- Các ông chỉ biết những điều trước mắt. Thôi, không mời ông chủ dùm

ta để ta mời cho. Nói xong nói to lên ba lượt:

- Người hóa duyên tới đây! Người hóa duyên tới Đây! Người hóa duyên tới Đây!

Vừa dứt tiếng thứ ba thì từ trong nhà đi ra một vị Viên Ngoại dáng người

thanh nhã, mặt như trăng rằm, phúc hậu khôn lường. Mi thanh mục tú, dưới

cầm lún phún chòm râu đã bạc, đầu đội song diệp tiêu dao, lưng đeo đai

ngọc, vừa đi vừa hỏi:

- Có chuyện chi mà ngoài cửa này rộn ràng làm vậy!

Tế Diên bước tới cúi chào và nói:

- Tôi chờ Viên Ngoại đã lâu, nhân có việc đi ngang qua đây,

thấy nhà
Viên Ngoại có yêu khí xông lên, đoán chắc trong nhà có
người bệnh nặng,
nên toan ra tay cứu giúp. Nhưng không may Viên Ngoại là
người làm lành
mà bọn gia nhân thuận người thiếu thiện, nhất định không
chịu báo tin nên
phải la lên!

Viên Ngoại quay lại mắng bọn gia nhân:

- Chúng bay sao được vô lễ như vậy ?

Bọn gia nhân trịnh trọng thưa:

- Hòa Thượng kiêu ngạo vô cùng. Cho cơm hất đi không
thèm ấu lại đòi
dọn tiệc đãi đằng, xin Viên Ngoại đừng nghe tên khùng đồ
vấy.

Viên Ngoại day qua Tế Diên ôn tồn bảo:

- Chẳng hay Hòa Thượng tu tại Chùa nào ? Tên họ là chi ?

Tế Diên nói:

- Bần Tăng quê ở Tây Hồ, tại Linh Ấn Tự, pháp danh đạo Tế,
người
người thấy ăn mặc rách rưới coi như kẻ khùng, nên cũng
thường mệnh danh
là Tế Diên Tăng.

Viên Ngoại ngắm nghĩa hình dung, trong lòng nửa tin nửa
ngờ, nhưng
cũng trịnh trọng mời Tế Diên vào đại sảnh. Tế Diên bước vào
trong nhà
thấy phía trong có một người nằm, chung quanh có gia nhân
đứng hầu và

người chạy đi chạy lại lắng xẵng liền hỏi ngay:

- Phải chăng công tử bị đau ?

Viên Ngoại lạ lùng, bước lại bên giường và gọi:

- Sĩu Nguyên, tỉnh dậy con! Có Hòa Thượng hỏi. Gọi năm sáu
tiếng mà

người đau cứ mê man, không hề động cựa.

Tế Diên tiến lại gần, nhắm một mắt, nghiêng nghiêng đầu

mà nhìn, rồi
bảo:

- Để tôi gọi công tử dậy uống thuốc được chẳng ?

Viên Ngoại liền bạch:

- Cầu Thánh Tăng từ bi ban cho phước lành.

Tế Diên bước lên một bước, sai gia nhân đỡ công tử dậy, rồi
sai lấy mũ

đội lên ngay ngắn, đoạn chấp hai tay niệm chú, một chốc
bỗng thấy Sữu

Nguyên mở mắt rên lên:

- Rót nước mau cho ta uống. Khát lắm! Khát lắm.

Viên Ngoại mừng rỡ chẳng cùng, sai gia nhân rót nước. Tế
Diên móm

trong hầu bao viên thuốc đen đen sai hòa lẫn với nước cho
Sữu Nguyên. Sữu

Nguyên uống khỏi miệng thì tỉnh táo như thường, trệt xuống
giường xụp lạy

Tế Diên.

Viên Ngoại mừng rỡ chẳng cùng, liền sai gia nhân sửa sang
tiệc thiết

đãi Tế Diên. Tế Diên bảo:

- Tôi có ba người học trò hiện đang chờ phía ngoài trang
viện.

Viên Ngoại hỏi thúc gia nhân ra ngoài tìm kiếm, chốc lát Cao
Quốc

Thái, Tô Lộc, và Phùng Thuận đều vào. Mọi người sum vui
trong bàn tiệc

linh đình. đang khi ăn uống chợt một một tên gia nhân ghé
tai Viên Ngoại

thì thầm. Tế Diên nhìn sắc mặt Viên Ngoại có vẻ tái đi,
muôn phần bối rối,

liền nói:

- Viên Ngoại ! Chắc có bà con chi đó đến thăm viếng xin cứ
tùy tiện.

Lương Viên Ngoại vội đáp:

- Dạ ! Chính phải, vì có khách kiếm nói chuyện riêng, xin

phiên Sư Phụ
ngồi dùng vài chén rượu chờ tôi chốc lát.
Tế Diên gật đầu tùm tùm cười mà bảo:
- Không sao, không sao ! Vạn sự căn nguyên tùy duyên ứng
phó.
Lương Viên Ngoại nghe nói ngạc nhiên, tưởng chừng Tế Diên
đã thấu rõ
đến ruột gan mình, nhưng cũng gọi gia nhân lên bồi tiếp rồi
lật đật đi ra
nhà khách.
Nguyên Lương Viên Ngoại gia tư triệu phú, mới có danh hiệu
Vạn
Thặng, dưới gối hiềm hoi chỉ có một trai tên Sớ Nguyên.
Tính tình Viên
Ngoại rất vui vẻ và ưa làm việc phúc thiện, chuyên chú vun
trồng cây đức,
thường thân cận với chư Tăng và ưa làm việc bố thí. Cũng vì
bản tính chất
phác hiền lương, vui hòa dễ dãi nên thường bị thế nhân lợi
dụng và cả chư
Tăng thường mang danh tu hành, mà chuyên tâm lừa đảo,
lợi dụng lòng tin
của Vạn Thặng mà lừa gạt đủ điều. Đã có lần có vị Tăng đến
khuyến hóa
nói là cất một cảnh chùa, phí tổn có hàng vạn lạng, khuyến
hóa Viên
Ngoại đứng ra tu phúc. Lương Vạn Thặng rất hoan hỷ,
nguyện đem tiền bạc
cúng dàng, chung qui bỏ ra hàng ngàn lạng bạc mà khi đến
cảnh chùa,
chùa vẫn hoang vu, hỏi đến vị Tăng thì ra bao nhiêu tiền
thập phương hiến
cúng đem ra bài bạc chơi bời, tiêu pha kỳ hết, khi gặp Viên
Ngoại còn cả
tiếng mắng nhiếc là làm phúc không tròn cúng kiếng nửa
chừng thành đâm

dở dang hết cả. Thấy hoàn cảnh Tăng đồ thiếu hạnh, Lương
Viên Ngoại
dần dần chán ghét những muốn xa lìa.
Lại một khi Vạn Thặng dẫn Sĩ Nguyên ra ngoài dạo xem
phong cảnh
chợt gặp một đạo sĩ tiến tới cúi chào:
- Nam mô Vô Lượng Thọ Phật ! Bần đạo dạo chơi non nước
hầu khắp
mọi nơi, dốc lòng tầm đạo, cầu tiên, biết việc đã qua, rõ
điều sẽ tới, mọi sự
cát hung, họa phúc thấy thấy lầu thông. Nay ngắm xem
công tử thiên đình
u ám, sợ rằng họa hoạn lâm thân, chẳng hay công tử sanh
vào ngày tháng
giờ nào, mong Viên Ngoại cho biết để bấm coi một quẻ.
Vốn nhà con một lại nghe đạo sĩ ăn nói có mùi đạo vị phảng
phất như
bạc tiên phong, Vạn Thặng đâm ra hoảng sợ, vội trân trọng
mời đạo sĩ vào
nhà rồi biên ngày, tháng, năm sanh của Sĩ Nguyên đưa
cho, cầu đạo sĩ xem
dùm và tìm cách trừ tai, tiêu họa
Chẳng dè đạo sĩ này là một thầy bùa ở Tường Vân Quán, tên
thật là
Trương Diêu Hưng, thường dùng chú thuật bùa bèn yếm đảo
để mong cầu
lợi dưỡng. Trước đây Diêu Hưng vẫn đi ngao du sơn thủy,
thấy nhà nào giàu
có thì sa vào bói toán nợ kia, khiến gia chủ hoảng sợ và phải
cầu cạnh cúng
lễ bùa chú, nên ngoài việc tiêu sài hoang phí, Diêu Hưng còn
đủ mùi ngũ
dục, dâm ô.
Nhân đi mãi cũng chán, nay lại lần về quán Tường Vân thấy
an quán
tường xiêu vách đổ, liền trách sư đệ là Lưu Diêu Thông có

sao không
khuyến hóa thập phương sửa chữa cho miếu mạo tăng về
huy hoàng, nhân
đó Diệu Thông liền bày tỏ là tại Trấn Văn Lang có nhà Lương
Vạn Thặng
vốn sẵn lòng cúng dàng nhưng ít lâu nay vì bị lừa lọc quá
nhiều nên chối từ
hết thầy, còn thể là không bao giờ giúp đỡ cho hàng Tăng
đạo.

Diệu Hưng nói:

- Tốt ! Tốt ! đã thế ta quyết lấy cho được tiền của nhà Lương
Viên Ngoại
mới nghe. Vì thế Diệu Hưng ra đi đóng vai đạo sĩ đến gặp
Lương Viên
Ngoại bèn nói mấy lời dọa dẫm như trên, quả nhiên Lương
Vạn Thặng đâm
ra lo sợ và xin nhờ Diệu Hưng nắm coi vận mạng cho con, và
còn đưa tên

tuổi, năm sanh để Diệu Hưng làm bùa chú yểm.

Diệu Hưng làm cách bấm ngón tay rồi thốt kêu lớn:

- Nguy to ! Nguy to ! trong ba ngày đây công tử sẽ mang
trọng bệnh, nếu

Viên Ngoại chẳng tin, hãy để đến lúc bệnh phát khi ấy tôi sẽ
tìm phương

cứu chữa. Hôm nay tôi còn có chút việc gấp phải đi, xin cho
tôi được kiếu

từ, khi khác gặp lại.

Ngay lúc ấy Diệu Hưng niệm chú lén thổi vào mặt Sĩ

Nguyên, khiến

phút chốc Sĩ Nguyên xây xẩm mặt mày như người trúng gió.

Lương Viên

Ngoại sau khi đưa Diệu Hưng ra cửa, trở vào thấy con ngơ
ngẩn lại tưởng

rằng Sĩ Nguyên vì nghe đạo sĩ nói chuyện chẳng lành nên
mới buồn bã

không vui, bèn không để ý mà chỉ coi là chuyện thường tình.

Nói về Diệuh Hưng vốn phường độc ác, chuyên việc làm tiên,
đem thuật
tà đạo yểm chú, nên khi về quán Tường Vân liền bện một
hình người bằng
cỏ, lấy chu sa viết một lá bùa, và ghi rõ tên họ, ngày sanh
tháng đẻ của Sĩ
Nguyên, dùng một chiếc đinh đóng nơi đầu hình rơm, rồi đặt
lên bàn thờ,
dùng tà thuật khẩn lễ, trấn yểm.

Diệuh Thông cũng học theo tà thuật nhưng tâm tính còn đôi
chút nhân từ

thấy sư huynh làm việc ác đức liền can gián:

- Sư huynh làm hại người làm chi ? Phỏng nếu người ta có
hảo tâm tự

lòng dưng cúng mới quý, nay vì buộc người ta cúng mà phải
làm cho người

ta ốm đau rồi bỏ tiền ra thì chỉ là một việc ác đức, tội lỗi
nhiều lắm đó.

Diệuh Hưng cười lên hả hả:

- Sư Đệ còn ngây thơ lắm ! Ta không làm chết người đâu mà
sợ, xem ra

nhà tên Viên Ngoạ này giàu lắm, nhưng đáng chừng họ bị
lừa nhiều nên

ngày nay nói cho họ cúng tiền của thì khó lắm nên ta phải
dùng phép cho

con nó thất điên bát đảo thì rồi nó mới sợ oai mà cung
phụng ta. Làm được

món này thì ăn tiêu phủ phê cả đời không hết.

Diệuh Thông nghe vậy, không biết nói sao đành chỉ lẳng lẳng
bỏ đi. Đêm

đó, Diệuh Hưng thắp hương, đốt đèn, họa phù, làm phép, lấy
chiếc bia gỗ gỗ

vào đầu hình nhân ba cái. Phía kia, Sĩ Nguyên Đang ngủ
chợt kêu thét lên,

rồi ngã lăn ra hôn mê bất tỉnh.

Lương Viên Ngoạ lo sợ cuống cuống không còn biết làm sao,

chợt nhớ
ra đạo sĩ trên Tường Vân Quán đã biết trước sự việc, tất có
tài chữa khỏi
con mình liền kíp sai gia nhân lên quán Tường Vân triệu
thỉnh.

Diệu Hưng thủng thỉnh đến Lương Gia Trang thăm bệnh, giả
cách vạch
mắt, bóp đầu, nắn tay Sĩ Nguyên rồi liền giơ tay đánh quẻ,
thốt kêu lên:

- Không xong ! Không xong ! Tôi đây đã biết trước, nhưng
không ngờ

công tử lại gặp tai họa nặng Đến thế này. Nay đây Viên
Ngoại coi, mắt
công tử đỏ hoe thế này mà tôi bấm tay thì biết là công tử bị
Hành bệnh

Quý Vương ra tai, nếu không thiết đại đàn cúng giải thì khó
gỡ lắm, nếu

chẳng chạy thuốc nhanh có đỡ được một phần nào thì rồi
người thành ngớ

ngẩn điên rồi cho mà xem !

Lương Viên Ngoại nghe nói khóc rống lên, lòng Đau như cắt,
bởi Viên

Ngoại chỉ có một trai, nay gặp nghịch cảnh ốm đau bất ngờ,
tránh sao khỏi

lo sợ, nhất là Diệu Hưng lại nói toàn lời kinh khủng làm cho
Viên Ngoại

cuống cuống, liền cung thỉnh Diệu Hưng cứu độ.

Diệu Hưng trang nghiêm mà bảo:

- Bệnh tuy có nặng nhưng cũng không ngại chi lắm, Viên
Ngoại đã tin,

để tôi làm phép cứu cho, nhất định có thể khỏi được, chỉ
phải tốn tiền đôi

chút mà thôi.

Lương Viên Ngoại một hai khẩn khoản, dù mất bao nhiêu
bạc cũng

không quản ngại mà chỉ cốt cho bệnh của Sĩ Nguyên chóng

khỏi mà thôi.
Thế là Diệu Hưng lập bản kê khai lập đàn cúng, số tiền phí
tổn có vài trăm
lạng bạc và hẹn hôm sau sẽ Đến hành lễ tại nhà.
Vì vậy, vừa sáng hôm sau thì gặp Tế Điền và cũng đúng lúc
Diệu Hưng
Đến thiết đàn tràng nên Lương Viên Ngoại vội vàng xin lỗi
Tế Điền để ra
tiếp đón đạo sĩ.
Lương Viên Ngoại vừa ra phòng khách, Diệu Hưng hỏi ngay:
- Chẳng hay Viên Ngoại đã sắm sửa lễ vật đủ chưa ?
- Dạ ! Lo sắm đủ cả rồi !
- Tốt lắm ! Để tôi thỉnh vài người bạn đến làm phép, chỉ
cúng một vài
tuần là bệnh công tử ắt lành, Viên Ngoại khỏi lo.
Lương Viên Ngoại ân cần cảm tạ rồi hối gia nhân đặt tiệc đãi
đàng,
trong lúc uống rượu, Lương Viên Ngoại liền hỏi Diệu Hưng:
- Tiên Trưởng Đạo pháp cao siêu, một mình có thể chữa khỏi
bệnh con
tôi rồi, khỏi cần phải bè bạn chi nhiều. Nhiều người thi làm
giảm năng lực
cao siêu của Tiên Trưởng đi chẳng ?
Diệu Hưng đương đương tự đắc bảo:
- Viên Ngoại làm sao hiểu được huyền cơ trong việc cúng lễ,
đã hay mọi
việc do tôi liêu lý, ấn quyết một tay có thể làm chấn động
thiên đường, địa
phủ, trừ tà tróc quỷ, nhưng khi hành khoa, một tôi làm chủ
đàn, thường
thường phải có tả phú hữu bật, phải có tay em giúp đỡ hành
khoa, các Sư
Đệ của tôi cũng đều khá tính thông phù phép trợ lực thêm
vào thì thần
cũng sợ, quỷ nào cũng kinh, chứ đâu phải như những kẻ tầm
thường hành

khoa nhắm nhí !

Lương Viên Ngoại rụt rè, khúm núm:

- Dạ ! Tiên Trưởng tất biết nhiều bậc đạo cao, vậy không biết
Tiên

Trưởng có rõ một vị tên gọi Tế Điền, pháp lực ra sao ?

- A ! đạo đồ gì tên đó ! Thăng khùng chùa Linh Ẩn đó mà. Ôi,
thăng ăn

mày rượu say be bét có biết gì đâu ? Viên Ngoại nói chi tới
đồ vô dụng, hiểu
gì đạo lý mà bàn ?

Trong khi Diệu Hưng đang dương dương tự đắc, coi trời bằng
vung, thao

thao lỗ miệng thì chợt có người vỗ vào lưng hấn mà nói:

- Giải cho đạo sĩ lòng độc hại người, dùng tà thuật yểm đảo
lại dùng lời

hỗn sục, không sợ quả báo, Diêm Vương hành tội, quỷ độc
cắt lưỡi hay
sao?

Vạn Thặng và Diệu Hưng đều giật mình ngoảnh lại nhìn xem
ai, thì té

ra là Tế Điền. Lương Viên Ngoại vội bước ra la rầy lũ gia
nhân sao không

tạm lưu Trưởng Lão trong tư phòng uống rượu mà để Ngài ra
chốn nhà
khách chi ?

Tế Điền cả cười mà bảo:

- Không sao ! Không sao ! Tăng già mà làm việc bất thiện thì
lại quá ư

tại gia cũng như đạo sĩ mà bất thiện thì là loại tặc đồ ! Để ta
ngồi chung

chén với Đạo sĩ này xem pháp lực đến đâu ?

Lương Viên Ngoại thấy việc đã lỡ không làm sao được đành
bạch:

- Cúi xin Thánh Tăng hoan hỷ !

Tế Điền nói:

- Được ! Được ! Rồi kéo ngay ghế ngồi vào bàn tiệc rót uống

tự nhiên.

Diệu Hưng thì chưa biết mặt Tế Điền, chỉ thấy một nhà Sư rách rưới, hôi

hám mà thốt nhiên sà vào bàn tiệc, thì cau mày tỏ ra khó chịu, gặng hỏi:

- Hòa Thượng ở đâu ? Tên chi ? Cớ sao gia chủ chưa mời mà đã làm việc

suông sã quá vậy ? Thanh qui thiền hạnh để đâu ?

Tế Điền cười lên ha hả mà bảo:

- Đạo sĩ còn khéo vờ vịt, ông bảo ông biết thằng khùng ở chùa Linh Ẩn,

vậy mà thằng khùng ngồi ngay trước mắt còn hỏi dài dòng ?

Diệu Hưng nghe nói trở mắt ra nhìn trong bụng chẳng vui, nhưng đành

nín lặng.

Tế Điền liền tiếp:

- Triệu Diệu Hưng ! Ông tên họ là gì ?

Diệu Hưng bực mình nói như quát:

- Người đã gọi tên ta mà còn giả đồ ngớ ngẩn hỏi tên hỏi họ ?

Tế Điền cười lớn:

- Hỏi để biết chơi, để ta nói cho ông nghe một người này có lẽ ông quen

lớn chớ ?

- Ai ? Tên chi ? Ở đâu ?

- Ta có một đứa học trò tên Hoa Thanh Phong ông biết hay chẳng ?

- Bậy nào ? - Diệu Hưng nổi nóng hét lên: Quân này to gan, sao dám

đem tên họ thầy ta mà làm nhục ta ! Người có tài cán gì mà dám lớn lối

trước mặt ta ? Nếu người đạo pháp cao cường hãy nghe ta gọi ba tiếng, dám

trả lời mới là giỏi !

Tế Điền cười rộ:

- Chuyện đáng nhục cười quá lắm ! Cháu mà dám thách Sư

Tổ, đừng nói
gọi ba tiếng, gọi ngay ba trăm tiếng ta cũng vui lòng đáp
ứng lại ngay !
Diệu Hưng dẫn lòng không được, vỗ tay ba cái, lấy một chén
rượu dơ
lên niệm chú lâm râm rồi gọi:
- Tế Diên ! Tế Diên ! Tế Diên !
Tế Diên vừa ứng đáp: Có ta ! Diệu Hưng dẫn mạnh chén
rượu xuống
bàn hét to một tiếng: Không ngã còn đợi đến bao giờ !
Tiếng hét vừa dứt, Tế Diên như người say rượu lăn quay
xuống đất
nằm mê man bất tỉnh.
Lương Viên Ngoại sợ hãi cuống cuống, Diệu Hưng thì cười
lớn:
- Tôi đã nói thẳng khùng đó là đồ vô dụng ! Nay quả nhiên.
Viên
Ngoại đừng sợ, nó không chết đâu ? Chẳng qua tôi mới trở
một chút phép
mọn, thâm hồn phách nó, chùng nào tôi tha thì nó được sống
lại, nhược
bằng bướng bỉnh, tôi đem giam nhốt xuống âm ty thì khó
toàn mạng.
Diệu Hưng vừa nói, vừa múa tay có vẻ khoe mẽ thì Tế Diên
ngồi
nhỏm ngay dậy cười lên ha hả, nói:
- Để đợi ta uống một chén rượu cho đỡ khát rồi lại nằm chết
chơi !
Nói rồi cầm vò rượu tu ừng ực, đoạn khà lên một tiếng.
Diệu Hưng giận tím mặt lại nhưng cũng không khỏi giật
mình, vội
bảo:
- Hòa Thượng giải đây ! Nhưng có dám nói rõ ngày sinh
tháng để cho
ta biết chăng ?
Tế Diên cả cười:

- Làm gì cái đồ trẻ con ấy. Rồi nói rõ ngày sinh tháng đẻ, nói
cả giờ

sinh cho Diệu Hưng nghe.

Diệu Hưng lâm râm khấn khứa, niệm chú vẽ bùa, tay bắt ấn
quyết rồi

thổi mạnh một hơi vào mặt Tế Diên. Tế Diên cảm thấy xây
xẩm mặt mày,

ngã ngồi trên ghế, mắt nhắm, tay run, miệng không nói
năng gì được.

Diệu Hưng có mòi hoan hỷ liền bảo Lương Viên Ngoại:

- Hãy sai gia nhân khiêng tên ăn mày này bỏ ra ngoài sân,
chỉ nội

đêm nay là nó phải chết. Nếu như Viên Ngoại có thương nó
thì cho nó

manh chiếu rách chôn quách cho xong.

Dứt lời kiếu từ về thẳng Tường Vân Quán. Lương Vạn Thặng
trong dạ

xổn xang, đau buồn hết đổi, tiễn Diệu Hưng về rồi, trở vào
coi lại Tế Diên

thì thấy chân tay lạnh ngắt, nằm mê man chẳng biết gì. Coi
tựa như đã qui

tiên liền òa lên khóc, gia nhân xúm vào bàn tán, ai nấy đều
kinh hãi phép

thần của Trương đạo Sĩ quả thật cao cường.

oOo

Khánh vân cư sĩ

Tế Diên Hoà Thượng

Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 21

Thử Tâm Thiện, Thánh Tăng Giả Chết

Rõ Người Ngay Thân Nhận Học Trò Nói về Trương Diệu Hưng
khi thấy mình dùng tà thuật đánh ngã Tế

Diên thì lòng mừng hơn hở, bảo cho Lương Viên Ngoại biết là
chỉ

nội buổi tối là Tế Diên phải chết. Khi về đến Tường Vân Quán
hắn

liền vội sai Diệu Thông đi bện một hình nhân bằng cỏ để làm
phép

quyết tâm yểm chết Tế Điên.

Diệu Thông thấy sư huynh vừa đi về đã sai bện hình nhân
liền hỏi:

- Chẳng hay huynh trưởng lại định ám hại ai nữa ?

Diệu Hưng cười lạt mà nói:

- Hiền đệ, ý ta chẳng muốn hại người, nhưng lúc ta đến
quyên giáo tại

nhà Lương Viên Ngoạị bỗng gặp một nhà sư gầy ốm, rách
rưới, nghe xưng

danh là Tế Điên dùng phép trêu ta, sau đó ta phải dùng
hàng ma ấn mới

đánh ngã được hẳn, nhưng nghĩ giận tên Tăng Đạo dám trêu
chọc tay ta

nên ta quyết trấn yểm y cho kỳ chết mới hả giận này.

Diệu Thông thấy sư huynh ngang ngược, nhưng vốn tính hòa
dịu nên

chẳng dám hỏi han nhiều nữa mà chỉ biết lảng lảng đi bện
hình nhân.

Canh ba đêm đó, Diệu Hưng mặc áo Đạo sĩ, đội mũ Tao
nhân, thẳng

lên pháp đàn, niệm chú bắt ấn bắt quyết, dùng chu sa vẽ
bùa dán vào hình

nhân. Trong lúc đang say mê dùng tà thuật hại người, chợt
ngừng lên thấy

một đại hán cắp đao nhảy tới, nhắm đầu Diệu Hưng chém
xuống, Diệu

Hưng vội né mình tránh khỏi cây đao và thuận tay vốc nắm
chu sa chém

vào mặt đại hán miệng niệm chú lâm râm rồi quát to:

- Ngã này !

Tiếng quát vừa dứt, đại hán đỡ người, hôn mê bất tỉnh, ngã
ngay xuống

đất. Diệu Hưng mặt giận phùng phùng soi đèn ngó mặt thấy
rõ là một trang

hảo hán, chắc là đạo tặc đến ám toán mình liền giằng lấy
cây đao đại hán

nắm chặt cứng trong tay, toan xả cho một nhát.

Vừa khi ấy bỗng thấy Diệu Thông chạy tới miệng thở hồng
hộc, nói:

- Xin sư huynh dừng tay, người này là bạn thân của đệ, chứ
đâu phải là
đạo tặc !

Diệu Hưng sa sầm nét mặt, quát:

- Người quen của mi, vậy ra mi định thông đồng với tên đại
hán này để
ám hại ta chăng ?

Diệu Thông run run đáp:

- Xin sư huynh bớt giận, chớ nghi ngờ đệ mà tội nghiệp,
chẳng tin xin sư

huynh hãy cứ làm cho người này hồi tỉnh rồi bắt kể lại đầu
đuôi, sư huynh
sẽ rõ.

Diệu Hưng liền lấy bát nước lạnh té lên mặt đại hán, phút
chốc thấy

đại hán lồm cồm bò dậy. Diệu Hưng liền quát hỏi:

- Mi tên họ chi ? Ai xui mi tới đây ám toán ta, mau mau khai
thật, may ra
ta tha cho mi tội chết !

Đại hán tuy tỉnh lại, nhưng mặt mũi ngây ngô như người
buồn ngủ, nói:

- Ta đi đường thiếu lộ phí, vì bạn với Diệu Thông nên ghé
thăm chơi.

- Tên mi là chi ?

- Là Trần Lượng, người phủ Trấn Giang, huyện Đơn Dương
tức hiệu

Thánh Thủ Bạch Viên.

- Vậy cơ chi người định sát hại ta ?

Lúc ấy đại hán đã tỉnh táo hẳn, liền giống dục nói:

- Ta vốn bạn thân với Diệu Thông, nhưng khi đến thăm thì
không gặp

mà chỉ thấy người làm phép tà đạo. Ta nghĩ chính người đã
dùng ác thuật

hại mất bạn ta nên ta phải ra tay trừ quân ác độc báo thù
cho bạn.

- Người lầm rồi, ta đây chính là sư huynh của Diệu Thông tên
gọi Diệu
Hung.

Nghe Diệu Hung nói vậy, Trần Lượng đổi thái độ:

- Vậy té ra Ngài là sư huynh của Diệu Thông, như vậy tôi
không biết xin
cam thất lễ.

Nói xong Trần Lượng cung tay rất là cung kính. Diệu Thông
đáp lễ rồi
nghĩ thầm chắc không có gian dối, nên cho phép Diệu Thông
dẫn Trần

Lượng vào nơi hậu tự, rồi lại tiếp tục lên đàn làm phép.
Diệu Thông dẫn Trần Lượng vào phía sau, nơi phòng riêng,
hai người

bạn thân thiết khi xưa lâu ngày gặp lại, chuyện trò thật là
vui vẻ. Nhân vui

miệng, Trần Lượng hỏi Diệu Thông:

- Chẳng hay sư huynh của bạn đang làm phép hại ai ?

Diệu Thông cứ thực tình đáp:

- Khổ lắm ! Sư huynh tôi nghe đâu vì gặp một ông thầy chùa
ở nhà

Lương Viên Ngoại, bị ông ta trêu chọc sao đó, trở về tức giận
liền nhất định

sai tôi bện hình nhân, vẽ bùa, đọc chú quyết dùng phép
đoạt mệnh, để

yếm chết ông thầy chùa ấy đấy.

- Thế ông thầy chùa đó tên chi ?

- Thầy bảo người ăn mặc rách rưới gầy gò, điên điên khùng
khùng sao
ấy.

- Có biết ông ta tu ở đâu không ?

- Nghe sư huynh nói thì ông ta tu tại chùa Linh Ẩn, mà nghe

thiên hạ
đồng thì đó là một vị Thánh Tăng cứu nhân độ thế.
Trần Lương nghe nói nghĩ thầm:
- Ta đang muốn tầm sư học đạo, may gặp chuyện này để ta
làm ơn giải
cứu, may ra gặp bậc cao minh của thỏa lòng ước vọng.
Đang khi suy nghĩ kế hoạch cứu người thì nghe phía ngoài,
Diệu Hưng
làm phép quát tháo âm âm, lén mắt ngó coi, thấy Diệu
Hưng tay cầm một
chiếc thẻ bài gỗ gỗ 3 lượt, quơ tay niệm chú quát lên:
- Hay cho Đại Thánh ! Giờ này còn chưa bắt dẫn hồn phách
Tế Điền,
còn đợi chừng nào ?
Thét xong, đốt bùa, tung lên hư không gọi thần Lục Đinh,
Lục Giáp mau
mau dắt dẫn hồn phách Tế Điền đến trước pháp đàn.
Lời nói chưa dứt, một trận cuồng phong vụt nổi, bao nhiêu
đèn nến
ngiên ngả lập lờ, ẩn hiện bao hình ma quái, trong đó có
mờ mờ hình một
Hòa Thượng đứng sững trên bàn thờ.
Diệu Hưng thấy vậy giận dữ thét to:
- Giải cho yêu tăng, ta gọi hồn phách của mi, sao mi dẫn xác
đến làm
chi, đã vậy người còn đứng trên bàn thờ để ta lạy sao ?
Nguyên Tế Điền đâu có bị phép ma ám hại, chẳng qua khi
đến nhà
Lương Viên Ngoại thấy treo chữ "Tăng đạo vô duyên" sau
thấy tâm địa
Lương Viên Ngoại bao la như bể, hiền đức vô cùng, lại thấy
Diệu Hưng đe
nạt, liền giả chết để thử bụng họ Lương xem sẽ đối xử với
mình ra sao. Và,
sự tin tưởng đối với Phật Đà lên đến mức nào ?... Vạn Thặng
nhân thấy

Diệu Hưng làm phép thổi ngã Tế Diên thì vô cùng thương
xót, tự nghĩ kẻ
kia mang tâm ác độc đâu phải kẻ tu hành chân chính, còn
như nhà Sư chỉ
vì cố ý cứu mạng Sĩ Nguyên nên lâm đại họa thật rất đáng
thương, liền kêu
gia nhân vục Tế Diên vào thư phòng, dùng nước khương
thang chạy chữa
săn sóc thật tình.

Tế Diên thì cứ lơ mơ giả chết để thử lòng dạ Vạn Thặng xong
thấy quả
là một người chất phác trung hậu, có nhiều phước đức, thiện
căn, lúc ấy

mới chịu mở mắt nhìn sững mọi người và bảo:

- Viên Ngoại yên tâm, tôi không sao đâu ?

Vạn Thặng mừng rỡ cuống cuống mà nói:

- Sư Phụ không làm sao chứ ? Đệ tử này lo quá, chỉ e sư phụ
táng mạng
mà thôi. Đạo sĩ bảo đã bắt hồn Sư Phụ đi rồi làm tôi lo quá,
không biết
cách nào giải cứu Sư Phụ cho được ! Nói xong ứa nước mắt
mà khóc.

Tế Diên cảm nỗi lòng Vạn Thặng liền thủng thẳng ngồi dậy
vỗ vai mà
bảo:

- Hồn phách của tôi, tên đạo sĩ kia có cách chi mà thâu cho
nổi, chính

thực công tử Sĩ Nguyên mới là người bị thâu mất hồn phách,
mục đích để

làm tiền Viên Ngoại, để đó tôi cứu gỡ cho.

Tế Diên lại kể rõ ác tâm của Diệu Hưng, đó là một kẻ tà đạo,
chuyên

dùng chú thuật Lạ Ma giáo lấy sức huyền bí thiêng liêng
chốn núi rừng mà

sai khiến các thần Lục Đinh, Lục Giáp đi bắt hồn phách
khiến người ta mê

muội, có khi phát điên đi mò tìm bắt ca tựa như cảnh bùa
chài tà đạo. Đối
với Sĩ Nguyên vì hắn biết là con một của Viên Ngoại nên hắn
làm phép
thâu hồn để đe dọa, và khi Viên Ngoại biết đến hắn, nhờ hắn
cúng kiếng,
hắn sẽ đòi lễ thật nhiều và phải hứa hẹn suốt đời cung
phụng cho hắn,
bằng không thì công tử cứ nay đau mai yếu, và nhất định là
phải mời cho
được hắn cúng cho mới khỏi.

Vạn Thặng phục lại mà nói:

- Bạch Sư Phụ ! thực tình tôi nghĩ bất cứ ai bận áo Đạo sĩ
cũng là bậc tu
hành đạo cao đức trọng, nguyên tôi gặp phải nhiều vị Tăng
già lừa lọc, nên
mới nguyện Tăng Đạo vô duyên, nghĩa là không cúng dàng
gì hàng Tăng
chúng nữa, bởi tôi ngờ chư Tăng đã chỉ lẫn quất vào nơi
cảnh chùa kiếm
ăn, đến khi gặp Đạo sĩ này thì tôi tin là người quang minh
chính đại chỉ lo
làm phúc làm đức cho người, cũng vì hắn đoán số cho con
trai tôi mà tôi
thật dạ tin liền, không ngờ kẻ Đạo sĩ kia cũng lại chỉ là
phường lưu manh
đội lốt !

Tế Diên trầm ngâm không nói, sai lấy rượu uống cho giải
khuây, chờ tới
canh ba sẽ ra tay cứu thâu hồn hồn phách cho Sĩ Nguyên.
Vạn Thặng vội sai gia đình dọn tiệc. Trong tiệc nhân hỏi Tế
Diên:

- Bạch Sư Phụ ! Kẻ đệ tử này nghe nói người tu hành là phải
trì trai, thủ
giới, cấm rượu cấm thịt, vậy xin dám hỏi Sư Phụ, có sao Sư
Phụ cũng dùng

rượu thịt mà lại đắc đạo.

Tế Điền cười mà bảo:

- Thế nhân chỉ nhìn thấy vỏ đạo đức, người tu cũng lại lấy
cái vỏ đạo
đức mà khoác lên mình cho người kính trọng. Ta ăn mà là
không ăn, uống
rượu mà là không uống, bởi cái ta ăn chẳng phải làm tâm ta
chuyện động
đến phải vì say đắm miếng ăn mà làm việc bậy. Ta uống
rượu, nhưng
không say sưa, và cũng chẳng ví rượu mà phạm vào giới
điều. Người lại có
những hạng tu hành ngoài mặt thì rõ ra người trai giới cần
thận mà chúng
dấu diếm hoặc cũng như kẻ đạo sĩ nham hiểm hại người thì
đó là chúng
suốt đời ăn mặn. Ăn không vụ vì miếng ăn, uống không đam
mê vào sự
sống, ở không mê đắm vì chỗ ở, ngồi nằm đoan tọa trang
nghiêm chẳng vụ
vì chỗ ngồi nằm thế là chính đạo.

Vạn Thặng vô cùng bái phục ! Đến đúng canh ba, Tế Điền
dốc cả hồ

rượu lên tu rồi khà một tiếng mà bảo Vạn Thặng:

- Ta phải đi đây !

Nói xong vùng đứng dậy, một vòng hào quang sáng rọi, Vạn
Thặng

ngước lên thì Tế Điền đã đi mất từ lúc nào, đành hối gia đình
thu gọn bàn

tiệc rồi vào thư phòng chờ đợi.

Tế Điền thẳng tới Tường Vân Quán đúng vào lúc Diệu Hưng
làm phép

lần thứ hai và đang quát tháo om sòm. Chờ khi Diệu Hưng
bắt ấn, gọi hồn,

bấy giờ Tế Điền mới thổi phù một cái hóa ra luồng gió rồi
nhảy lên bàn thờ

đứng sững. Kịp khi nghe Diệu Hưng mắng nhiếc liền quát lớn:

- Yêu đạo ! Mi làm chuyện trái, thâm hồn phách người còn may ra được, chứ thâm hồn phách của ta sao nổi. Ta truyền cho ngươi biết, nếu không sớm ăn năn thì sau hối không kịp.

Diệu Hưng đang làm phép tưởng đã mười phần công hiệu, chợt thấy hình bóng Tế Diên tưởng là thần Lục Đinh, Lục Giáp bắt lầm người nào, đến khi nghe Tế Diên quát tháo mới hay là phép tà không hiện thì bủn rủn

chân tay, nhưng cũng làm già mà thét lên:

- Hay cho yên tăng ! Mi chết đến nơi mà chưa tỉnh ngộ, ta không những bắt lấy hồn phách ngươi mà còn thâm đoạt hồn phách của toàn gia Lương Viên Ngoại ! Hãy coi đây ! Nói dứt lời liền ngậm một ngậm chu sa phun lên, loại chu sa vốn đỏ như máu, ánh sáng lờ mờ của những cây đèn cây lập lờ trước gió trông thật kinh hồn.

Tế Diên thấy Diệu Hưng vẫn còn ngoan cố, toan dùng phép chu sa ám hại, liền quát lên:

- Giải cho yêu đạo, mi làm hại cả nhà Lương Vạn Thặng mà còn không hối lỗi, ta nghĩ càng giận loài độc ác ! Nói xong giơ tay chỉ Diệu Hưng.

Diệu Hưng cũng không vừa, nghiêng răng giận giữ kêu lớn:
- Tế Diên ! Tế Diên ! Nay ngươi chọc tức ta nữa, ta thể quyết chẳng đội

trời chung ! Nói đoạn nhẩy lên pháp đài, rút hương niệm chú, thoát thôi

lửa cháy phừng phừng, nhắm về phía Tế Diên cháy tới.

Tế Diên cả cười, nói:

- Hay chi cái trò trẻ ấy mà hòng dọa ta. Nói rồi cũng giơ tay
bắt ấn, bắt
quyết, há miệng thổi phù một cái, tự nhiên lửa dữ cháy dội
trở lại xông
thẳng tới trước mặt Diêu Hưng. Diêu Hưng tránh không kịp
bị lửa tấp vào
mặt, râu tóc cháy rụi, vôi vàng bỏ trốn.

Tế Diên thấy vậy, cười ngất, bảo:

- Người đã thấy chưa ? Những kẻ làm ác khác chi ngựa mặt
lên trời mà
nhỏ, nước miếng lại rớt xuống mặt mình, hoặc cũng như
ngược gió tung bụi,
bụi kia làm bẩn mặt mình. Nay người làm ác xua lửa đốt
người thì lửa kia
trở lại đốt người, quả báo nhãn tiền thật rõ ràng, sao chưa
hối ngộ ? Đoạn
bỏ mặc Diêu Hưng. Tế Diên thông thả bước lên pháp đài, lấy
hình nhân
bện cỏ sẽ bỏ lá bùa trấn yểm, rút chiếc đinh đóng nơi đầu
và rút bỏ lá bùa
viết tên họ tuổi tác Sĩ Nguyên, châm lửa đốt hình nhân rồi
quầy quả trở ra.

Nói về Trần Lượng và Diêu Thông vẫn ở nhà dưới, không hay
biết

chuyện chi, đến khi thấy lửa cháy rần rần mới vội chạy lên
chữa lửa, thì cả
pháp đàn cháy rụi. Diêu Hưng thì bị lửa cháy rất nặng đang
nằm thiêm
thiếp mê man. Hai người vội vục Diêu Hưng vào nhà sau lo
phương cấp
cứu. Diêu Hưng tựa mình thét lớn một tiếng, mặt mày tái
mét, nôn ra cả
một bãi máu, rồi coi bộ tỉnh táo như thường, giơ tay vẫy
Diêu Thông lại gần
và bảo:

- Thôi ta phải từ biệt Sư Đệ ! Tội của ta đã quá nhiều, chính ta sai khiến hỏa thần định đốt Tế Điền nhưng vì tâm ác độc quá nên nhiễm phải tà hỏa mà tự táng thân. Ta chỉ có một lời khuyên nhủ Sư đệ là từ nay không nên học theo tà thuật nữa, phải nên quy y chính đạo mới mong tránh khỏi họa hoạn tới mình. Riêng ta hối hận quá rồi ! Nói đến đó, nước mắt chảy xuống rùng rùng, nấc lên một tiếng thở rốc ra vài cái rồi buông xuôi hai tay thoát ly tấm thân Bằng môn tả đạo.

oOo

Khánh vân cư sĩ

Tế Điền Hoà Thượng

Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 22

Nói Chuyện Vui Tĩnh Hồn Hảo Hán

Biết Người Thiện Cho Thuốc Độ Sinh Nói về Diệu Hưng vì

làm ác nên bị Tế Điền dùng phép phản hỏa

ngịch phong đến thành táng mạng dưới ngọn lửa tam

muội, trước

khi chết mới hết sức hối hận. Diệu Thông và Trần Lượng đều

bùi

ngùi thu xếp chôn cất tử thi Diệu Hưng, sau đó hai người

bàn bạc.

Diệu Thông nói:

- Hòa Thượng chi mà lạ quá! Người gây nhom mà pháp lực cao cường.

Trần Lượng vốn còn máu anh hùng niên thiếu nên tỏ vẻ

không chịu,

nói:

- Có lẽ Sư huynh Diệu Hưng vì sơ ý nên bị tà thuật của Tế Điền chứ

chắc gì là chân chính, để tôi phải đến chỗ Tế Điền trú ngụ

xem hấn ta làm
những trò gì?

Hai người bàn nhau rồi phân công:

- Diệu Thông ở nhà, Trần Lượng đến Lương gia trang xem xét
sự tình.

Riêng Tế Diên sau khi dùng chân tâm niệm động thần chú
Đại Bi

khiến tà hỏa của Diệu Hưng bùng cháy thiêu đốt tâm can
đến thành táng

mạng. Tế Diên liền mang lá bùa có tên Sĩ Nguyên chạy
thẳng về nhà Lương

Viên Ngoại, niệm chú nhập hồn cho Lương Sĩ Nguyên, thoát
thôi tỉnh táo

như thường. Lương Vạn Thặng hết sức vui mừng, hối thúc
gia nhân dọn tiệc

đãi đằng. Trong tiệc, chợt Tế Diên quay hỏi Vạn Thặng:

- Nơi đây có kẻ dùng tà thuật, vậy chớ còn có bị giặc cướp
chi không?

Vạn Thặng nghiêm trang thưa:

- Chuyện đạo sĩ gian tà cũng là mới có, còn nơi đây vì chúng
tôi ăn ở

được lòng hết thấy mọi người, nên tự thuở nào chẳng hề có
chuyện giặc

cướp khuấy phá bao giờ.

Tế Diên cười bảo Vạn Thặng:

- Tôi nói kẻ cướp không phải là bảo họ xấu đâu? Trong đám
giặc cũng

có kẻ tốt, thực ra có khi họ đi ăn cướp mà lòng hào hiệp trừ
kẻ dữ cứu kẻ

lành, tâm tựa trăng soi, lòng như ngày rạng, họ ăn cướp mà
làm chuyện bố

thí giúp người, ngược lại có những kẻ có bộ mặt nhân từ mà
lòng dạ tính

toan ăn cướp. Viên Ngoại có biết hiện nay có nhiều kẻ giặc
cướp nổi danh

trên chốn giang hồ hay chăng?

- Dạ! Hòa Thượng dạy vậy, chứ đã gọi là kẻ cướp thì có khi nào hiền từ, vả lại nhà chúng tôi chuyên việc làm ăn lương thiện đâu có giao thiệp mà biết.

- Vậy là Viên Ngoại chưa từng trải, chưa đại lý đại tình, chưa hiểu hành vi của từng loại người trong thiên hạ!
Viên Ngoại nghe Tế Điền nói mặt cứ ngớ ra, không ngờ một nhà sư ăn mặc rách rưới, làm việc phúc thiện mà không đâu rượu vào, ngồi nói toàn chuyện trên trời dưới bể, rồi còn biết cả bọn ăn cướp có danh trên chốn giang hồ thì quả là lạ lùng quá sá!
Tế Điền thì cười lên ha hả, vớ một cái đùi gà vừa gặm vừa nhai, cầm cả hồ rượu tu thẳng một hơi, khà lên một tiếng rồi nói:
- Thôi! Viên Ngoại không biết để ta kể lại cho nghe. Ta đã từng biết một người có biệt hiệu là Khiêu Tuyết Vô Tích chính là Liễu Thụy Nhân, tập luyện võ thuật công phu mà lại có tài lướt đi trên tuyết như bay, không hề có dấu vết. Tính tình người đó lại hào hiệp hơn ai, thấy bọn giàu sang bần sển thì ghét cay ghét đắng, thường lấy của các tham quan ô lại mà trợ cấp cho người nghèo, đó cũng có thể là một người thế gian hiếm có .
Lại có một người tên gọi Đào Phương có biệt hiệu là Đàng Bình Phù Thủy vì ông ta có biệt tài đi trên nước như cánh bèo nổi lướt đi như chạy trên đường bộ vậy. Tính tình ông ta cũng khoáng đạt lắm, nhà có tiền của

nuôi bạn bè, trợ cấp người nghèo, tiêu sài cho hết rồi đi làm
thuê kiếm ăn

lần hồi, trong nhà tuyệt không có lấy một đồng tư hữu.
Vạn Thặng nhân cũng tiếp cho có chuyện, chặc lưỡi mà nói:

- Trên đời có những bậc tài giỏi như vậy, thật tôi không hay
không

biết, đáng tiếc biết chừng nào?

- Chà, còn nhiều người kỳ tài nữa chớ, một lúc nói sao cho
hết, giờ có

một điều . Viên Ngoại gọi cho tôi vài ba tên gia nhân lại đây
để tôi sai

khiến.

Vạn Thặng chẳng biết chuyện chi nhưng cũng cho gọi Lương
Phúc là

gia nhân thân tín lại để Tế Điền sai bảo. Tế Điền miện sặc
hơi rượu, giả

tĩnh giả say, ghé sát vào tai Lương Phúc mà nói thầm, chỉ
thấy Lương Phúc

gật gật rồi bỏ ra đi.

Thực ra thì Tế Điền nói chuyện giang hồ đâu phải là nói tào
lao, ngay

từ khi vào tiệc thì Trần Lượng cũng lần đến Lương Gia Trang
đứng rình để

xem hành động của vị sư kỳ quái, nhân nghe nói đến những
tên hảo hán,

thì ra những người vừa kể đều là bạn thiết với Trần Lượng,
bởi chàng có tên

Thánh Thủ Bạch Viên cũng cùng là một tước hiệu trong
nhóm giang hồ. Vì

thế trong lòng Trần Lượng hết sức nghi ngại nghĩ thầm: Hòa
Thượng này lạ

quá vì sao trong đám lục lâm hảo hán lão nhận biết hết cả?
Đang lúc nghĩ ngợi lan man chợt thấy vô số gia nhân tề tựu,

kể cầm

côn, người vác bồng, sách đèn, đốt đuốc, vây bọc xung
quanh đương nhiên

Trần Lượng bị lọt vào giữa, mà miệng chúng thì la lên: Bắt
cướp! Bắt cướp!
Bấy giờ Trần Lượng mới sực tỉnh nghĩ ra, lúc Tế Diên gọi gia
nhân lại
gần là bảo đi triệu tập gia nhân để vây bắt mình, mà hình
như nhà sư cũng
đã biết rõ tông tích của mình là bạn với cánh giang hồ nên
mới lôi tên
Khiêu Tuyết Vô Tích và Đàng Bình Phù Thủy ra hỏi Viên
Ngoại mà tức là
nói cho mình chột dạ.
Trần Lượng tự nhiên thấy mình khiếp phục, tuy nhiên trước
sự hò hét
của số đông gia nhân cũng vội rút đao thủ thế và nói to lên:
- Quý vị không cần vây, tôi đây chẳng phải giặc cướp chi
đâu? Nhân đi
qua đường thấy nhà sư lạ thì muốn dòm nom cho thoả tính
hiếu kỳ vậy thôi,
xin chớ hiểu lầm. Nói xong lựa chỗ nhảy vọt ra trước ánh
đèn cho mọi
người trông thấy.
Khi Trần Lượng nhảy xuống thì tay cầm đao sáng loáng, nên
lũ gia đình
hoa mắt đều lánh tránh ra xa. Trần Lượng, nhân thế múa
một đường đao
biểu diễn cho mọi người khiếp sợ, rồi nhắm Lương Phúc
chém dứ một nhát,
đoạn nhảy phăng ra khỏi vòng vây, vừa toan tẩu thoát, thốt
Tế Diên lắc
mình một cái đã thấy hiện ra trước mặt, Trần Lượng hoảng
hồn bỏ chạy
không khác ma đuổi, chẳng kể Đông, Tây, Nam, Bắc, may
thay thoát được
ra cửa, rồi cứ thẳng đường cắm cổ chạy một mạch về Tường
Vân Quán.
Tế Diên không bỏ, cứ lững thững đuổi theo, khi đến Quán

Tường Vân
trong lên trên chính diện đã bị cháy rụi, chỉ còn căn phía sau
trông thật

điều tàn. Trần Lượng vội kêu to lên:

- Sư huynh Diệu Thông đâu, mau tiếp tay với ta!

Vừa dứt lời, ngoảnh lại thấy Tế Diên đã ở kế bên thì thốt co
rúm tay

chân như con cua gặp ếch, mặc dầu hấn ta sức lực có thừa.

Và từ xưa vốn

tự nhận là tay hảo hán. Nhưng trước vẻ oai nghiêm của Tế
Diên, tự nhiên

đâm hoảng sợ.

Diệu Thông thì mặt mũi bơ phờ vì vừa chữa cháy xong lại
gặp cảnh

Diệu Hưng tử nạn, đang vô cùng xúc cảm, nên khi thấy Tế
Diên chợt như

người trúng phong líu lưỡi không nói nên lời, ngã ngay
xuống đất.

Tế Diên thấy vậy động tâm từ bi, tiến đến cúi mình đỡ Diệu
Thông

dậy, ôn tồn bảo:

- Đạo gia! Cớ chi mà sợ hãi vậy?

Diệu Thông hồi tỉnh ngược mắt khẩn cầu:

- Xin Thánh Tăng đại phát từ bi, tôi vốn chẳng phạm tội chi,
chỉ bởi sư

huynh tôi là Diệu Hưng muốn có tiền của xây cất lại Tường
Vân Quán mà

ra nông nổi. Khi sư huynh tôi mất đã tỏ ra hối hận mà trốn
trăng, cũng vì

nghiệp ác quá nhiều mà vướng khổ, không dám oán trách
Thánh Tăng, cầu

xin Thánh Tăng cứu vớt cho tôi.

Tế Diên cười, dịu dàng vỗ vai Diệu Thông:

- Ta vốn biết tâm địa của con khá tốt! Ta đến đây cốt cứu độ
cho

những ai hối lỗi, nay Diệu Hưng trước khi nhắm mắt đã biết

hối quá, con
mau mau dẫn ta đến cứu chữa cho hần.
Diệu Thông khóc lớn, bạch rằng:
- Sư huynh Diệu Hưng đã chết, vừa mới chôn phía sau quán.
Tế Điền gật đầu, cười bảo:
- Không sao! Hãy dẫn ta đến nơi.
Nói xong Tế Điền phăng phăng đi trước. Diệu Thông và
những người
trong quán lục tục theo sau. Lương Viên Ngoại, Lương Sĩ
Nguyên và gia
nhân tại Lương Gia Trang cũng vừa tới nơi, thấy vậy cũng
đều theo chân Tế
Điền khá đông. Tới nơi mọi người nhìn thấy một nấm mộ mới
đắp sơ sài nơi
ấy.

Tế Điền sai người đào lên. Một người tiến lại nói:
- Người chết thật rồi, đào nữa mà chi. Họa là có phép cải tử
hoàn sinh.
Vả lại đạo sĩ vì bị nhà sư đánh chết, nay có đào lên khi nhìn
thấy nhà sư,
cũng tức đến trào máu. Đâu còn cách gì cứu chữa được nữa.
Tế Điền ngoảnh lại như có ý hỏi Diệu Thông, để thử tâm
tính. Diệu
Thông thì chân thực, nhất tâm khẩn nguyện nên không có
sự nghi ngờ, quỳ
xuống đĩnh lễ, một hai xin Thánh Tăng ra tay cứu vớt.
Tế Điền mặt mày hớn hở khen rằng:
- Lành thay! Lành thay! Những người đã biết vị người mà hối
quá.

Diệu Hưng đã có phần phúc duyên cũng bởi tại con, để ta ra
tay tế độ.
Nói xong quay bảo gia nhân của Lương Gia Trang kịp mau
khai quật
phần mộ Gia nhân kẻ cuốc, người thuổng đào bới một chốc
lôi xác Diệu
Hưng lên. Mọi người thấy xác đã bị cháy đen lở loét. Tế Điền

tự tay sốc
thây Diệu Hưng lên, đoạn ghé miện thối phù một cái rồi thét
to:

- Người biết hối lỗi, lỗi đà tiêu diệt. Hồn phách Diệu Hưng
tan dần ác

kết, nhập xác phàm, giải trừ oan nghiệt!

Tiếng thét của Tế Điền vừa dứt, mọi người thấy đôi mắt Diệu
Hưng

đang nhắm nghiền, chợt động đậy rồi dần dần mở ra. Một
giọt nước mắt

cũng từ khóe mắt ứa ra. Tế Điền cười lên ha hả bảo:

- Diệu Hưng, ngươi chưa sám hối, còn đợi đến bao giờ .

Diệu Hưng vẫn nằm y nguyên, nhưng miệng lắp bắp:

- Con xin sám hối! Xin Sư Phụ từ bi cứu độ!

Tế Điền liền móc trong túi ra một viên thuốc đen đen, một
viên đỏ đỏ,

sai lấy chén nước, hòa đều hai viên cho Diệu Hưng uống một
nửa, còn một

nửa thì bôi vào các chỗ bị cháy xém.

Lạ thay, thuốc bôi đến đâu, người Diệu Hưng chẳng khác
cây khô tươi

lại. Diệu Hưng chợt nhồm dậy, quỳ mọp bên gối Tế Điền.

Mọi người hiện

diện thấy phép lạ cũng đều quỳ xuống một lượt.

Chợt phía trái nhà có tiếng lao xao:

- Quả thật Thánh Tăng! Quả thật Thánh Tăng.

Mọi người nhìn ra thì là Trần Lượng. Tế Điền ngắc tay bảo:

- Tên kẻ cướp kia! Ngươi còn chưa chịu quy y còn đợi đến bao
giờ!

Trần Lượng nghe gọi mình là kẻ cướp, thì lòng tự ai thốt nổi
lên, liền

nhảy vọt ra quắc mắt đứng nhìn, nói giọng hằn học:

- Có chi nhà sự gọi ta là kẻ cướp ? Trong suốt một đời, ta
chưa hề lấy

không của ai, cũng chẳng giết người, sao là kẻ cướp được!

Tế Điền chậm rãi:

- Không lấy không, không giết người! Nhưng nhận lời đi xem
xét tình
hình, mà khi đã rõ ngọn nguồn lại bỏ trốn lủi một nơi, khiến
người chờ
mong, không biết đường sáng mà theo, đây là tâm địa của
phường kẻ cướp.

Kẻ cướp lời hứa với bạn bè! Như thế có phải chẳng?
Nghe Tế Diên nói đúng sự duyên, Trần Lượng vội vàng sụp
lạy, xin
nhận lỗi mình, và đính lễ để xin được quy y theo hầu Tế Diên
làm đệ tử.

Tế Diên bảo:

- Ta nay chỉ có một manh áo rách, một chiếc gậy cần, ăn thì
bạ đầu ăn
đó, rượu cũng được, cơm thiu cũng là, ngủ thì hoặc dưới gốc
cây hoặc nơi
miếu cổ, hay gì đâu mà nhận lấy làm thầy.

Trần Lượng cúi đầu bạch:

- Tôi vốn không vợ không con, tính tình vốn ưa chuyện lục
lâm lạc
thảo, lấy của người giàu giúp đỡ người nghèo, nay thấy Thầy
không màng
của thế gian, lòng chỉ cốt vì thế gian mà ra tay tế độ. Ấy
cũng bởi Thầy ăn
chẳng có nơi, ngủ không có chốn mà tôi đính lễ tôn làm Sư
Phụ, còn như
Tặng chúng quần áo bảnh bao, lên xe xuống ngựa, chùa
miếu nguy nga thì
có khác gì kẻ tục ở đâu. Lòng tôi thanh mà! Đâu chịu qui
phường giả tu trần
tục! Xin Sư Phụ từ bi tế độ.

Tế Diên ngửa mặt lên trời cười lên sảng sặc:

- Thiện tai! Thiện tai. Âu Cùng nhân duyên tiền kiếp. Từ nay
ngươi hãy
theo ta.

Mọi người chứng kiến đều quý cả xuống xin làm đệ tử. Tế

Điên khoát
tay mà bảo:

- Đệ tử ! Đệ tử. Khắp thế gian ai không là đệ tử. Biết sửa
điều quấy,
làm điều lành, đó là đệ tử của ta và là đệ tử của Phật. Người
tại gia mà biết
trau sửa làm lành thì hết thấy đều là con Phật. Kẻ bận áo tu
mà chuyên làm
việc dối đời đó là "khi báng Tam Bảo". Đi theo ta mà không
chịu được sự
khổ, theo có ích gì?

Diệu Hưng và Diệu Thông đồng năn nỉ cho được cải lối làm
Tăng. Tế

Điên bảo:

- Tăng sĩ hay Đạo sĩ có khác gì đâu? Cũng tử như người tu
theo đạo Lão
Tử, thì phải niệm thiện, dùng pháp thuật học được mà cứu
giúp nhân dân.
Làm điều ác là tự đốt thân. Tăng sĩ cũng vậy, nếu chỉ dựa
vào chùa cảnh
làm kế sinh nhai, bày trò cúng bái thu của thập phương,
riêng mình tư lợi,
vinh thân, phì gia, tiêu pha sảng của mười phương hiến
cúng, ăn bám xã
hội thì đó là hạng ma Tăng. Bỏ áo Đạo sĩ theo với Tăng hàng
mà không làm
lợi ích gì cho thiên hạ đâu bằng làm kẻ tại gia, tự nuôi tự
dưỡng còn đỡ tội

tệ, vì không ăn hại của thập phương tín thí.

Mọi người nghe thuyết pháp, đồng sụp xuống lạy. Lương Vạn
Thông vội

tiến lên thỉnh Tế Diên về Lương Gia Thôn mở tiệc ăn mừng.

Tế Diên xoa
tay bảo:

- Khỏi! Khỏi! Ta có việc phải đi.

Nói xong dắt Trần Lương từ biệt mọi người thẳng nẻo bờ

sông tiến
bước.

oOo

Khánh vân cư sĩ

Tế Điền Hoà Thượng
Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi 23

Chân Trời Góc Bể, Mười Năm Thấm Thoát
Mối Đạo Tình Nhà, Tế Độ Ba Sinh Đây nói về Binh Bộ Thượng
Thư Mong An Toàn, vốn là cậu ruột Lý Tu
Duyên, kể từ sau khi Tu Duyên để lại bài thơ lưu giản, biết
cháu có
chí xuất gia, nhưng ngặt vì anh chỉ có một con đã giao cho
mình
trông nom săn sóc, nhớ lời phó thác phải làm sao trọn phận
người
còn để được yên lòng người khuất liễn sai Lý Phúc đem đủ
tiền lương tìm
kiếm khắp nơi.
Con Mông An Toàn năm sau thi đỗ Tiến Sĩ, làm quan Hàn
Lâm, nhưng
vì Mông Bình Bộ yếu đau nên từ quan về phụng dưỡng cha
gia .

Nhân một hôm Mông Toàn Chân thưa với cha:

- Con nghĩ anh Tu Duyên cốt cách thanh kỳ, nếu xuất gia
đầu Phật tất
cũng tìm nơi cảnh trí u nhàn thanh nhã, con muốn xin phép
cha sang Ngũ
Dài Sơn, dạo cảnh Tây Hồ đến cảnh chùa u tĩnh, may thấy
được chăng?
An Toàn nói:
- Con nghĩ thế là phải lắm, anh Tu Duyên của con vốn có căn
tu nhưng
ta nghĩ đến dòng họ Lý, cần phải có được người hương khói
phụng thờ, vậy
nếu có gặp, con nên gắng khuyên nhủ anh con trở về giữ

tròn hiếu đạo.

Toàn Chân được sự ưng thuận của cha liền khiến Lý Phúc sắp
sửa tiền

nong, hành trang đầy đủ đi tìm họ Ly .

Lý Phúc thưa:

- Con chắc rằng tiểu chủ vì hoàn cảnh có tang không được đi
thi nên

đã tự mình tiến kinh để quyết được danh đề hồ bằng, nên
trong ba năm lặn

lộn con đã đi hầu khắp các miệt kinh thành hỏi thăm tin tức,
xong chẳng

thấy vân mòng. Kỳ này công tử lại đi tìm thì biết tìm đâu?

Toàn Chân nói:

- Tính tình của bào huynh ta khác hẳn người thường, anh
đâu phải là

người ham chuộng công danh. Cứ như bài thơ lưu giản có
câu:

Đài sen khuya sớm khêu nguồn giác

Cảnh tịnh hôm mai tỉnh giấc nồng.

Thì chắc bào huynh ta tất xin qui y đầu Phật nhưng không
hiểu sao mà

gần mười năm nay không thềm lai vắng về nhà. Dù có đi tu
nhưng mấy ai

quên hẳn gia đình. Thường thấy thiên hạ, thân là Sa Môn,
nhà cửa không

nơi bám víu mà cũng cố tìm lấy vài người trong họ ngoài
làng để thường đi

lại, đấng này bào huynh ta của cải để lại nào có thiếu gì.

Cha ta cũng mong

anh về để giao lại gia cư điền sản.

Trên đường thiên lý, ngày lại ngày, hai thầy trò Toàn Chân đi
khắp các

nơi tìm kiếm, một ngày kia đến cảnh Tây Hồ dạo xem phong
cảnh, hỏi

thăm các chốn am thiền nhưng không ai biết vị Thiền Sư
nào tên gọi Lý Tu

Duyên.

Một ngày kia, Mông Viên Ngoại vì trông ngóng tin con tin
cháu mãi
chẳng thấy về, lòng những âu sầu, lại nhân tuổi già sức yếu,
thành thử

nhuốm trọng bệnh, coi mò nguy kịch.

Mông Vĩnh và Hàn Quân Anh khi ấy cũng đều thi đỗ Tiến Sĩ,
thụ chức

Hàn Lâm ngay tại vùng quê, thường đến hầu kiến Mông Bình
Bộ, khi thấy

người lâm trọng bệnh vội sai gia nhân Mông Tam đi rước
Toàn Chân.

Đây nói về Tế Điền, sau khi từ biệt mọi người ở Tường Vân
Quán, ủy

Lương Viên Ngoại xây dựng lại và khiến hai đạo sĩ Diệu
Hưng, Diệu Thông

cứ ở lại trụ trì, rồi dắt Trần Lượng chạy bay ra miệt bờ sông.
Trần Lượng

không hay sự thế, nhưng cũng đành nhắm mắt chạy liều.

Khi tới mé sông,

chợt thấy một chiếc thuyền dong buồm sắp chạy. Tế Điền
gọi to lên:

- Bớ thuyền! Bớ thuyền! Mau mau đứng lại cho chúng tôi
lên.

Trong thuyền có một chàng ăn mặc dáng vẻ vị công tử con
quan và

một người có vẻ tráng đinh ngó ra, thấy một nhà sư gầy
guộc rách rưới thì

liền ngắc tay bảo lái đó kíp dong thuyền rời bến. Tế Điền
thấy vậy gọi giật

lại, nhưng chiếc thuyền đã nhổ neo, vượt khỏi bờ chùng ba,
bốn trượng, chỉ

thấy Tế Điền phi mình một cái, thoát thôi đã đứng ngay tại
mé thuyền.

Trần Lượng là tay vũ dũng nhưng vì thuyền cách bờ khá xa
nên đành cứ

loay hoay không biết cách nào mà xuống cho được.
Tế Diên nhảy xuống thuyền xong liền nắm ngay lấy tay
người lái quắc

mắt bảo:

- Thuyền đi, ta gọi, có chi không áp mạn vào bờ, lại cứ
phóng ra?

Người lái đò có vẻ khinh bỉ, nhổ toẹt một cái, nói:

- Thuyền này là của một khách thuê riêng, không phải đò
chung, bạ ai

cũng chở. Hòa Thượng có đi thì gọi thuyền khác.

Tế Diên cười bảo:

- Người ngại ta không có tiền hay sao ?

Người lái đò lặng im tỏ vẻ đồng ý. Tế Diên liền lấy ra một
đỉnh bạc

bảo:

- Liệu chỗ này trả đủ tiền đò chẳng ? Tuy nhiên ta có việc nói
chuyện

với công tử con quan Binh Bộ hiện nay đang ở trong thuyền
này.

Người lái đò thấy tiền thì hoa cả mắt, lại thấy nói người đi
đò là con

quan Binh Bộ Thượng Thư mà Hòa Thượng có quen biết thì
tỏ ngay vẻ khúm

núm nói:

- Bạch Hòa Thượng, xin người từ bi, để chúng con xin vào
thông báo.

Tế Diên khoát tay mà bảo:

- Khởi phải thông báo, người hãy rạt thuyền vào bờ cho đệ
tử của ta

lên.

Người lái đò líu ríu vân lời, còn Tế Diên đi thẳng vào khoang
thuyền

mà gọi to lên:

- Mông Toàn Chân nhận được ta chẳng?

Quả thật, công tử đi thuyền là Mông Toàn Chân và Lý Phúc
nhân đi

tìm Lý Tu Duyên không thấy, thầy trò thẳng nẻo Tây Hồ thuê
thuyền vẫn
cảnh, nay nghe tiếng gọi, ngạc nhiên ngó ra, chỉ thấy nhà sư
gầy guộc lúc
nãy đã gọi dò nhưng ngại là phường đạo tặc nên bảo lái dò
không chở, có
sao nay lại có mặt dưới dò và gọi sách mé làm vậy?
Riêng Lý Phúc vì đã từng hầu hạ Tu Duyên lâu ngày, nay tuy
đầu dải
phong sương, mặt mày hốc hác, đầu cạo trọc nhẵn, nhưng
vẫn không mất
phong thái thuở xưa, nên Lý Phúc chỉ ngờ ngợ mấy phút rồi
thốt kêu lên:

- Phải Tu Duyên công tử đấy không?

Tế Điền cả cười:

- Ngày nay phải nói là: "Bạch Hòa Thượng Tế Điền tặc danh
là Lý Tu
Duyên" .

Toàn Chân nghe nói vùng ôm lấy Tế Điền khóc rống lên. Lý
Tu Duyên

cũng khóc. Làm cho Trần Lượng khi ấy đã xuống được
thuyền đứng ngẩn ra,

chẳng biết đầu đuôi câu chuyện ra sao?

Toàn Chân thấy Trần Lượng là người lạ liền hỏi Tế Điền. Tế
Điền liền

thuật lại và cho biết đó là đệ tử theo hầu. Toàn Chân liền
mời tất cả vào

trong khoang thuyền sai pha trà, rồi hỏi:

- Vậy! Bạch hiền đệ Hòa Thượng đã chứng gì chưa?

- Cũng mới ăn xong, nhưng nếu có rượu uống thì càng tốt.

Toàn Chân ngạc nhiên:

- Người tu hành cũng uống rượu sao?

Tế Điền nói:

- Chuyện ấy sẽ giải thích sao! Có rượu hãy cứ lấy ra, uống
cho đỡ khát.

Toàn Chân liền sai lái dò lấy rượu. Tế Điền bưng cả vò tu

từng hơi ừng
ợc, rồi bỏ xuống khà một tiếng, nhìn ra ngoài khoang mà
nói:

- Đây rồi! Đây rồi.

Mọi người đều hết sức ngạc nhiên, chưa kịp hỏi thì chợt thấy
một chiếc

thuyền khác ngược chiều đi đến. Tế Diên chui ra khỏi
khoang mà gọi:

- Phải thuyền Mông Vĩnh, Mông Tam đấy không?

Tiếng hỏi vừa dứt, liền thấy thuyền đó từ từ áp mạn và một
người từ

phía trong khoang ăn mặc ra vẻ quan sang, chui ra hỏi:

- Ai gọi chi đó?

Tế Diên quay bảo Toàn Chân:

- Cự phụ (Tức Mông An Toàn - vì Tế Diên phải gọi An Toàn là
cậu

ruột) đau nặng, cho người đi tìm, may gặp nơi đây, cùng
sang cả một thuyền
mà về cho kịp.

Ngay khi ấy hai thuyền giáp mạn, cùng nhận ra nhau. Riêng
Mông

Vĩnh còn ngơ ngẩn mãi mới nhận ra được Lý Tu Duyên. Và,
bật cười thốt:

- Người ngợm thế này, giá thử gặp nhau giữa đường thì làm
sao mà
nhận ra được?

Tế Diên cười lên khanh khách, ngâm vang:

Thế gian hoa mắt áo quần sang

Hòa Thượng cần chi phải điểm trang

Đẹp lắm tổ càng đam trọc lắm

Ăn nhờ tín thì chớ huênh hoang!

Tất cả đều cười rộ, riêng Tế Diên cười cười nói nói giọng điên
khùng

lúc có lúc không, tính tình khác hẳn khi xưa. Thậm chí Mông
Vĩnh cũng

không còn thấy lại được một chút gì là hình dáng tâm tính

thuở xưa, nên
hết sức lạ lùng. Tế Diên thì cứ thản nhiên uống rượu ừng ực,
quăng vò lăn
lóc trên khoang và hát vang:
Ta vẫn là ta chẳng khác gì
Người đời thấy khác bởi ngu si
Thuở xưa Công Tử giờ Hòa Thượng
Tăng, Tục đôi đường chữ tỉnh mê!!!
Mọi người sang chung một thuyền. Thuyền xuôi buồm
thuận, không
mấy ngày về đến Thái Châu, kéo nhau lên bờ thẳng Mông
Gia Trang tiến
bước.

oOo

Khánh vân cư sĩ

Tế Diên Hoà Thượng
Đánh máy: Lâm Đại Ngọc

Hồi Kết

Độ Cho Cậu, Tế Diên Dùng Phép Lạ
Thăm Mộ Cha, Hòa Thượng Lập Đàn Trai Thuyền vừa áp mạn
bến Thái Châu, Tế Diên vội vã nhảy phăng lên
bờ, rồi cầm đầu rảo bước. Mọi người lục tục chạy theo. Tế
Diên đi
nhanh như gió, làm mọi người chạy theo thở không kịp. Lý
Phúc gọi
to:
- Xin công tử Hòa Thượng đi chậm cho các công tử con theo
vớ. Đến
con chạy theo còn thở hơi tai thì các công tử theo sao kịp?
Tế Diên chẳng nói chẳng rằng, chỉ ngoái lại vẫy một cái, rồi
thủng
thẳng đi . Mọi người phía sau từ khi được cái vẫy tay của Tế
Diên thoát thấy
nhẹ bỗng, cất những bước dài mà đi không thấy mệt.
Khoảng xế chiều mọi
người mới về Mông Gia Trang.

Tế Diên đi thẳng ngay vào phòng Mông Viên Ngoại. Lúc ấy
bệnh tình
Viên Ngoại quá trầm trọng, đang cơn hấp hối. Cả nhà chỉ
còn chờ Mông
Toàn Chân trở về để lo liệu việc tang ma ... Tế Diên bước vào
thư phòng,
trông tình cảnh ấy thốt động tâm miệng lâm râm tụng chú,
đứng lặng một
hồi. Rồi dùng tha tâm thông khẩn nguyện, một phút qua đi,
Mông Lão đang
hôn mê bất tỉnh, chợt như có ai đánh thức, mở bừng mắt ra,
nhìn thấy đầy
đủ con cháu và một vị La Hán đứng ngay đầu giường liền
chấp tay lạy lạy.
Tế Diên nhập định biết rằng cậu mình đã vừa nhập cõi thọ,
nhân nghĩ
ân sâu niệm nguyện cầu cho Mông An Toàn được thêm một
giáo đặng chu
toàn mọi việc gia đình. Lời nguyện hầu như ứng nghiệm nên
chỉ vài phút
sau, Mông Viên Ngoại tỉnh táo như thường. Ông cho biết
trong lúc hôn mê
có một vị Đại Bồ Tát cầm cành dương liễu vẩy nước lên đầu
liền thấy người
nhẹ hẳn đi. Vị Bồ Tát lại bảo: "Nhờ có sự nguyện cầu của Kim
Thân La Hán
nên rẩy nước Cam Lộ ra tay cứu độ, cho An Toàn được sống
thêm mười hai
năm nữa".
Mông Toàn Chân nghe cha nói, lòng những bồi hồi, rồi không
ai bảo
ai, cả nhà từ trẻ chí già, cả Mông Vĩnh là bạn xưa cũng đều
sụp lạy Tế
Diên. Tế Diên tươi cười đỡ mọi người dậy, nhân đó khuyên
hóa mọi người
phải nên tin theo phép Phật nhiệm mầu, nếu mình tự tu tự

chúng là có thể
độ thoát cho bất cứ ai, một khi biết ăn năn sám hối hay tâm
thành hướng
nguyện.

Từ đấy toàn gia Mông Viên Ngoại và cả hàng quận hàng
ngày nườm
nượp đến xin làm lễ qui y Thánh Tăng. Cũng từ đấy, toàn gia
không ai gọi

Lý công tử mà chỉ một câu Bạch Hòa Thượng, hai câu Bạch
Hòa Thượng,
đôi khi xưng tán Thánh Tăng, kính trọng Tế Điền như là Phật
sống vậy. Tế

Điền nhân nghĩ công ơn dưỡng dục, liền thưa với cậu, sửa
soạn lễ vật ra
thăm mộ phần của Lý Mậu Xuân mà Mông Thị. Đối trước mộ
phần khói

hương nghi ngút, Tế Điền thoát thấy động tâm liền quay lại
nói cùng An

Toàn:

- Không xong! Không xong! Thân phụ, thân mẫu cháu hiện
vẫn bị giam
tại nơi địa ngục vì kiếp xa xưa đã từng phạm giới khi báng
Tam Bảo.

Nói rồi tất cả về nhà, khiến gia nhân sửa soạn trai đàn. Tế
Điền thân

đi thỉnh chư Tăng trong vùng. Dùng đạo nhãn quan chiêm
biết rõ người nào

tu thật, người nào tu giả. Những vị chân chính Thuyền Sư
được mời lên bảo

toạ, Tế Điền thân vào hành lễ thỉnh mệnh ban phái từ tam
kỳ nguyện vong

phụ vong mẫu sinh sang Tịnh Cảnh.

Đàn tràng phụng tụng suốt bấy ngày đêm. Đêm tạ quá, Tế
Điền chợt

cười lên ha hả và sai lấy rượu thịt dọn ra đánh chén túy lúy
càn khôn. Các

vị Thượng Tọa phó đàn đều bung miệng cười. Riêng vị Thủ
Tọa biết Tế
Điên là Kim Thân La Hán nay đội xác phàm phải làm ra vậy,
nếu không sẽ
gặp nhiều điều chướng ngại, nên chỉ chấp tay niệm động
chân ngôn rồi xin
cáo từ trở về Tịnh xá.

Ngày hôm sau, trong khi cả nhà đang bàn tán xôn xao về Tế
Điên

không đâu đỡ chứng điên khùng thì Trần Lượng tiến đến
thưa rằng:

- Kính bạch Viên Ngoại . Sư Phụ Tế Diên không biết đi đâu
biệt tích tự
chiều hôm qua.

Mọi người lật đật tìm đến trai phòng chỉ thấy phòng ốc vắng
tanh, một

mảnh hoa tiên treo bên cửa sổ có bài thơ lưu giản:

Thầy Tu đâu có luyện gia môn
Mây nước là nhà ... tịch diệt tôn
Hoa tuệ sáng ngời in lối đạo
Thuyền nan một lá thanh thời hồn!

Cả nhà biết Tu Duyên lại đã vui miền Sơn Thủy thích thú Yên
Hà, nên

chỉ biết thiết bầy hương án lạy vọng không trung khẩn cầu
Thánh Tăng
chứng dấm.

*

**

ĐOẠN KẾT

Một ngày cuối xuân, bên bờ Tây Hồ, khác thừa lương đang
tấp nập
ngắm nhìn phong chèo thuyền hưởng thú trăng nước vờn
hoa. Chợt một nhà
sư chống tích trượng, quần áo rách bươm, vừa đi vừa cười
sằng sặc. Đến
bên Tây Hồ kêu thuyền đi về Giang Tả. Người lá đà thấy nhà

sư rách rưới
ngần ngừ không chở, nhà sư liền cầm cả đỉnh bạc quăng
toạch xuống
thuyền vừa cười, vừa nói:
- Chú chê ta rách rưới không có tiền trả hay sao?
- Dạ, không phải thế!
- Vậy có sao thấy ta không chở?
- Tại vì cả ngày hôm qua chở mệt, sáng nay cũng đã làm
việc quá
nhiều, mong Hỏa Thượng đi thuê thuyền khác!
- Không! Ta nhắm có một thuyền của người thôi, không chở
được để ta
chở giúp.
- Bạch! Người gầy gò như thế chở sao nổi thuyền, mệt đến
đút hơi. Vả
lại Hòa Thượng là bậc tu hành sao đi làm việc thế gian cho
thiên hạ phẩm
bình.
- Ta đây yếu nhưng chở được thì thôi, cần chi người phải lo
hộ! Còn
nhà sư làm việc đời thì có ngại chi. Việc đời, việc đạo. Việc
đạo, việc đời.
Đạo Đạo, Đời Đời, có khác nhau là mấy. Trên thế gian hễ ai
tu thiện là làm
việc đạo, trái lại ai làm sự quấy đó mới là việc đáng khinh.
Nhà sư bước xuống thuyền, người lái đò đưa chèo cho chở,
nhà sư sẽ
chống con sào xuống nước, đẩy đi một cái, chọt như có sức
mạnh vô hình
con thuyền đi vùn vụt, mở lấp trong sương.
Tế Diên vừa chèo vừa hát, lời ca trong mây nước vang vang:
Đời người thấm thoát, chừ phù sinh giấc mộng!
Thân người nhỏ nhen chừ, biển trời lồng lộng
Thấm thoát qua mau, hết trẻ đến già
Ngoảnh lại người thân, bao người khuất bóng
Ta Tế Diên chừ thuở trẻ nhàn phóng

Vì ngán nỗi đời chừ danh lợi nguôi lòng
Một thân ta chừ của Thiền tìm đạo
Mang thân cứu khổ chừ thiên môn hạo hạo
Cuộc đời tao loạn chừ riêng ta với ta
Cứ đi đường chánh chừ quyết tránh lối tà
Ta Tế Diên chừ vì đời cam khổ
Áo ta rách chừ thương người khốn khó
Rượu chén say chừ thương kẻ dang say
Say trong cuộc đời chừ Trầm Luân không hay
Ta yêu nhân loại chừ yêu vì đạo pháp
Bao kẻ đam mê chừ cõi đời phúc phước
Một thân điên khùng chừ ta điên, ai điên
Một chiếc gậy cần chừ, ai được ta được .
Ngày nay trở về chừ cứu độ gia hương
Thăm nom phần mộ chừ biết bao sót thương
Trai đàn thiết lập chừ kỳ nguyện vang vang
Hai thân siêu sinh chừ, thiên hạ cùng sang
Trần duyên đã dứt chừ ta lại lang thang
Gặp cảnh trái ngang chừ ta quyết cương mang
Báo ân Tam Bảo chừ xứng danh Tăng hàng!
Tiếng hát ngân vang trong sương, thoát thôi nhìn lại ông lái
đò thêm
thiếp ngủ vui. Thuyền đã đến bờ, Tế Diên vờn mình một cái
hoá thành
một đạo hào quang sáng chói. Ông lái thức dậy thì thấy chỉ
có chiếc thuyền
không bông bênh. Không gió mà vôi lìa bờ trôi đi phẳng
phẳng không sao
ghìm lại được. Khi ấy người lái thuyền mới biết đã hân hạnh
gặp vị Thánh
Tăng, nhưng tiếc rằng có mắt không người nên cứ gọi Sư
Điên. Càng nghĩ
càng hối hận liền nhắm không trung quỳ xuống ba lạy.
Lạy xong chiếc
thuyền dừng lại, ông lái đò lúc ấy mới lấy chèo thông thả
chèo đi.

Xa xa đâu đó chợt có tiếng ca vang vang:
Trời cao chứng một lời nguyện
Tôi còn chừ việc đời còn siêng
Quyết đem đạo pháp xây dựng mỗi giếng
Cho thiên hạ quay về nẻo "thiên"
oOo Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.
Nguồn: <http://vnthuquan.net>
Phát hành: **Nguyễn Kim Vỹ**.

Nguồn: Nhan Mon Quan
Được bạn: Thành Viên VNthuquan đưa lên
vào ngày: 27 tháng 12 năm 2003